

Đổi tuổi trẻ bất mãn

**tuần báo
đổi lập
cực tả
không
cộng sản**

**Chủ đề
tuần này**

2



Tòa soạn : 77/13A Huỳnh Tịnh Của
Tân-Định

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
Bà TRẦN THỊ ANH MINH

SỐ

2

(tồn từ 25-9 đến 2-10-65)

Sept. 25 Oct. 2

Quản lý
NGUYỄN TIỀN MINH

Bài gửi đăng báo ĐỜI miễn gửi
cho báo khác và ngược lại. Tòa soạn
không trả lại bản thảo

Giao dịch Quảng cáo : 25-27 Võ
Tánh Đ.T. 25-31 (hỏi Ô. Trường).



TUẦN BÁO PHÁT HÀNH VÀO NGÀY THỨ NĂM

những bài vở trong số này :

ĐẤU TRANH CHO ĐỜI

4 : Còn ai.

CHỦ ĐỀ

26 : Tuổi trẻ bất mãn : Tú Kếu
Trạng Đốp — Thụy Long —
Nguyễn Thế Khai.

14 : Tuổi trẻ đầy loạn : Vương
Hữu Bột.

10 : Hội thảo về Tuổi trẻ bất
mãn.

8 : Bao ĐỜI và phái đoàn đình
chiến Da beo.

16 : « Good bye G.I. » : Thảo-
Nhiên.

4 : Ý nghĩa cuộc gặp gỡ Kossy-
gin — Mao Trạch Đông : Lý
Đại Nguyên.

28 : 1 Tuần sự đời.

18 : Kẻ vô tội : truyện ngắn của
Thảo Trường.

22 : Lời Bên Kia : Kim Nhật.

21 : Thời sự văn nghệ.

24 : Cây đa bến cũ : Cung Tích
Biền.

38 : Tình đời : Ng. Thụy Long.

6 : Nói chuyện với đầu gối :
Kha Trần Ác.

30 : Tuần báo Tiền sự Đời.
Sinh tử phù.

32 : Thơ đời : Tú Kếu — Hà
Thượng Nhân.

44 : Diễm phim trong tuần.

45 : Thơ : Vương Tân — Trần
Đức Uyển.

54 : Chuyện nước Pháp và Kịch
Hải : Thụy Cây

MỤC THƯỜNG XUYÊN



CÒN AI ?

Tướng Kỳ vừa tuyên bố miền Nam cần có một cuộc Cách mạng Xã hội, nếu không chỉ ba tháng nữa là mất nước.

Phê bình lời tuyên bố của ông Kỳ, đồng nghiệp Tiếng Nói Dân Tộc cho rằng ông Kỳ nói đúng, nhưng trách khéo ông Kỳ rằng, khi ông Kỳ làm Chủ tịch Ủy ban Hành Pháp ông Kỳ có đủ quyền lớn, quyền nhỏ trong tay, vậy mà ông Kỳ không thực hiện cuộc Cách mạng xã hội, đợi lúc này mới lên tiếng báo nguy thì kể cũng hơi buồn.

Trách là đúng. Ông Kỳ đã bỏ lỡ một cơ hội ngàn năm một thuở để cứu vớt đất nước. Nhưng lúc này chúng ta không còn thì giờ để oán trách. Chúng ta phải hành động. Nhưng làm cái gì ?

Đúng nhẽ ra, chúng ta không nên đòi hỏi chính quyền phải thực hiện cuộc Cách mạng xã hội. Bản chất của bất cứ chính quyền nào cũng là bảo thủ nếu không nói là phản động. Đòi hỏi chính quyền phải làm Cách mạng thì quả là ngầy thơ, ngớ ngẩn. Nhưng trong tình trạng cấp bách, « nước đã tới chân », trong hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh tan rã, của miền Nam, nhân dân cùng các lực lượng quần chúng không đủ khả năng lật đổ chính quyền để thực hiện Cách mạng Xã hội thì hy vọng cuối cùng phải đặt vào chính quyền, vì ngoài chính quyền không ai có thể thực hiện Cách mạng xã hội lúc này. Nghĩa là chỉ còn lại Ông Thiệu. Nếu ông Thiệu không đứng lên, lãnh đạo cuộc Cách mạng xã hội thì chúng ta đành chịu chết. Ông Thiệu cần nhớ ngoài chức vị Tổng Thống, cũng còn là lãnh tụ của 6 Đảng.

Nếu ông Thiệu dám thực hiện Cách mạng xã hội thực sự, không những chúng ta ủng hộ ông, chúng ta sẽ khóc sung sướng, suy tôn Ông làm Cứu Tinh dân tộc. Nếu ông không dám làm, ông phải chịu trách nhiệm trước Lịch Sử.

Riêng nhóm Sống — lúc này là nhóm Đời, — không phải bây giờ chúng tôi mới chủ trương Cách mạng xã hội. Chúng tôi cũng không hề hào suông. Chúng tôi đã gắng hoạt động theo chiều hướng này, nhưng đã gặp những chống đối, phá phách, xuyên tạc thật thê thảm. Ngay trong báo Đời số ra mắt, cũng trong mục này, chúng tôi đã viết : « Nếu không thực hiện được cuộc Cách mạng xã hội nhân bản để người dân thấy rõ mình chiến đấu là chiến đấu cho bản thân mình, cho hạnh phúc của riêng mình, cho một đời sống tốt đẹp hơn, đáng sống hơn chứ không phải chiến đấu để duy trì cái xã hội bất công, thối nát này, nếu không thực hiện được cuộc Cách mạng xã hội kể trên, thì chúng ta hãy khoan đừng nói tới việc Chống cộng. »

Đường lối của chúng tôi như vậy là dứt khoát. Nếu ông Thiệu không làm Cách mạng xã hội cho nhân dân theo, thì chúng ta cũng vẫn làm, dù là làm trong tuyệt vọng. Nếu không thành công thì ít nhất cũng để kẻ xâm lược kẻ ăn cướp Cộng Sản thấy rằng người quốc gia không phải toàn mặt lũ ăn cắp vặt.

CHU TỬ

THẾ giới ngạc nhiên không ít, về việc thủ tướng Nga Kossygin trên đường dự đám tang của ông Hồ chí Minh về đã đột ngột ghé Trung Cộng, để hội đàm với thủ tướng Chu-An-Lai. Cho tới nay những chi tiết của cuộc gặp gỡ đó chưa được tiết lộ, và dư luận toàn thế giới cũng chưa hề mô tả thật xấu và chính xác về vấn đề này.

Chúng tôi cho đây là một vấn đề rất đáng chú ý. Đáng chú ý như khi được tin Nga xô Trung cộng hai nước cộng sản anh em đó phát động phong trào chống đối nhau. Vì nếu cuộc gặp gỡ này là một hành động mở đầu cho cuộc hàn gắn phong trào cộng sản quốc tế thì quả tình Nhân loại đã tới lúc lâm nguy.

Ngược lại, nếu cuộc gặp gỡ này chỉ do sự áp lực của ông Hồ chí Minh người Cộng sản già vừa chết, thì những ngày sắp tới hẳn nhiên tình hình Việt Nam sẽ có những diễn biến thật hết sức nghiêm trọng. Bởi đó chúng ta cần phải đi thật sâu vào ý nghĩa của cuộc gặp gỡ giữa hai thủ tướng Nga Tàu nói trên.

Cộng Sản có hi vọng gì hàn gắn nổi phong trào Quốc tế vô sản không ?

Không một chút chủ quan, chỉ hoàn toàn dựa trên biện chứng mà xét, chúng ta cũng có thể quả quyết rằng : cho tới ngày hôm nay, phong trào Cộng sản quốc tế đã hoàn toàn bị tan rã, không thể hàn gắn nổi nữa. Vì không phải do ý chí của những lãnh tụ Trung cộng hoặc Nga xô hiện thời có thể làm được những biện pháp chia rẽ hay hàn gắn. Phong trào quốc tế Cộng sản đã thực sự mất tính cách quốc tế khi Lénine và các đồng chí của ông dựng nước Nga làm cơ sở và thành trì cho phong trào cộng sản quốc tế.

Rồi người thừa kế Lénine là Staline đã quyết liệt đẩy nước Nga lên hàng đề quốc Cộng sản. Nước Nga đã đối xử với các nước cộng sản khác như những chư hầu. Chính Trung cộng cũng đã cảm thấy họ chỉ là một thứ chư hầu được nguy trang bằng tiếng anh em của Nga mà thôi. Nếu Staline coi NƯỚC Nga là dân



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Ý nghĩa của cuộc gặp gỡ giữa 2 Thủ Tướng Nga Xô và Trung Cộng

anh của khối Cộng sản thì Mao-trạch-Đông còn hơn thế nữa. Họ Mao vốn là một nông dân của dân tộc Hán, ông luôn luôn cho Dân tộc của ông là một dân tộc bá chủ hoàn cầu, ông quyết thực hiện tham vọng đó bằng những bước nhảy vọt vĩ đại về kinh tế chính trị lẫn tư tưởng.

Nhưng sức người có hạn họ Mao đã thất bại về các kế hoạch kinh tế nhảy vọt. Sự thất bại đó làm cho họ Mao bị cán bộ người Tàu thân Nga đẩy vào hậu trường gần mười năm trời. Nhân những thay đổi lãnh đạo tại Nga trong những năm qua, và nhờ chính sách xét lại và hạ bệ thần tượng Staline của Cút-Xếp. Mao-trạch-Đông đã tìm được cơ hội vọt lên mặt trận chính trị.

Dịp này họ Mao đã không đại đột nhắm vào yếu tố kinh tế vốn là nhược điểm của Tàu, mà ông đã dùng sở trường của người đông phương là tư tưởng để vận động dân chúng Trung Hoa. Khai thác triệt để sự kiêu hãnh của dân chúng Tàu về một nước Tàu bá chủ hoàn cầu. Khai thác sự bất mãn của các nước Cộng sản chư hầu Nga để làm vậy cách. Phong trào Cách mạng văn hóa được tung ra. Các lãnh tụ Tàu cán bộ của Nga bị loại trừ khỏi guồng máy lãnh đạo đảng và nhà nước Trung cộng.

Thế nên, ngoài nguyên nhân thật sâu xa : Chủ thuyết Cộng sản không phải là một đáp ứng đích thực và cần thiết cho nhân loại tiên bộ. Hợp với nguyên nhân gần là con người, nhất là các lãnh tụ của phong trào cộng sản không sao thoát được tình thần Quốc gia trong giòng máu và bản thân của

họ, nên mọi cố gắng đi đến việc hàn gắn phong trào quốc tế cộng sản không thể thành tựu nổi.

Vậy cuộc gặp gỡ, giữa hai thủ tướng Nga Tàu chắc không thể là một mở đầu cho sự chấp nối tình duyên tốt đẹp được. Hơn thế nữa một công việc trọng đại như trên không thể một mình thủ tướng Nga có toàn quyền quyết định. Đã không được quyền đơn phương quyết định mà ông lại một mình đột nhiên ghé Trung cộng thì hẳn nhiên việc làm đó của ông chỉ là để vuốt ve các lãnh tụ Bắc Việt chiếu theo ý muốn của người chết Hồ chí Minh mà thôi.



Hồ Chí Minh là thứ áp lực của cuộc gặp gỡ giữa Kossygin và Chu Ân Lai

Ở cương vị của một lãnh tụ có thành tích và kỷ cựu nhất trong phong trào Cộng sản quốc tế, là người lãnh đạo Bắc Việt một thí điểm điển hình trong công cuộc tranh chấp giữa thế

giới Tự-do và Cộng sản, hơn nữa lại là người Việt Nam tinh quái, hẳn nhiên ông Hồ phải triệt để lợi dụng ưu điểm của mình để làm một việc thật vĩ đại trong đời ông. Đó là việc thông nhất quốc tế Cộng sản. Khi sống ông không làm được thì lúc chết ông cũng phải cố gắng lần chót.

Dù chưa có một dữ kiện cụ thể nào. Nhưng xét theo sự khôn ngoan sẵn có của ông Hồ và tinh thần thâm thúy của người già Đông phương, chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy rằng : trong lúc tuổi đã về chiều, ông Hồ phải có những di ngôn không những cho đàn em của ông ở Bắc-Việt, mà ông còn phải để lại những lời tâm huyết cuối cùng của ông cho các lãnh tụ Nga lẫn Tàu. Khuyến họ hàn gắn phong trào Cộng sản quốc tế mà đã 50 năm ông phụng sự.

Chu-An-Lai khi sang Bắc Việt dự tang lễ ông Hồ chắc hẳn phải nhận được bức thư di ngôn của ông Hồ gửi cho, và Kossygin cũng thế. Họ Chu lấy cớ là để tránh mặt Thủ-tướng Nga để vội về Trung Cộng. Nhưng đích ra họ Chu đối với đảng Cộng sản Tàu chỉ là một người thừa hành, ít có thẩm quyền quyết định. Nếu gặp mặt Kossygin tại Hà Nội, đương nhiên hai bên phải đề cập tới những di ngôn mà họ Hồ đã gửi riêng cho họ, thì họ Chu biết nói năng ra sao. Bởi đây họ Chu phải về để thỉnh thị Mao trạch Đông và đảng.

Khi tới Bắc Việt hẳn nhiên hai lãnh tụ cộng sản Nga Tàu cũng đã được

(xem tiếp trang 42)



TỨC TỤC AO THẢ VỊT

CÁI ÁO DÀI VIỆT NAM CỦA BÀ CHỦ TỊCH NHÓM CHỦ HÒA DA BEO

Ngày 17-9-69, Kha Trấn Ác cùng Đỗ Ngọc Yến tiếp xúc với bà Mary Temple, chủ tịch nhóm chủ hòa da beo. Bạn đọc cần biết, theo sự thăm dò của viện Gallup, nhóm chủ hòa da beo là nhóm có nhiều uy tín ở Mỹ, và chương trình ngưng chiến tức khắc gồm 5 điểm của nhóm này đã được hơn 50% dư luận Mỹ tán thành và riêng trong giới trí thức, Sinh viên, tỷ số tán thành lên tới gần 70%.

Điều bất ngờ thích thú là bà Mary Temple lần đầu tiên đã vận y phục Việt Nam, với cái quần lĩnh đen bóng, cái áo dài màu hoa cà rất « nền » để tiếp anh em báo Đới.

Ngó bà Mary Temple, tha thướt trong bộ đồ Việt Nam, Kha Trấn Ác đột nhiên hứng tình, lòng rào rạt thương yêu, định ôm bà Mary Temple hôn một cái, khen rằng: « Em đẹp lắm, tế nhị đáng yêu lắm. Thơm em một cái về cái áo dài màu hoa cà ». Nhưng nghĩ lại dù sao bà Mary Temple cũng là chủ tịch cái gọi là « Ủy Ban Quốc Gia Mỹ vận động cho một giải pháp chính trị tại Việt Nam » nhất là bà lại vận y phục Việt Nam để tiếp đón mình, thì tất nhiên mình phải sài nghi lễ cổ truyền, cho nên tuy muốn hôn bà, Kha Trấn Ác chỉ xá bà một cái xá rất ư... là « dân tộc tính »...

Cũng do cái áo dài đưa duyên, cuộc « đối thoại » đáng nhẽ toi bởi hoa lá, đã diễn ra trong không khí rất ý hợp tâm đầu, và mặc dầu có nhiều điểm bà không giải thích thỏa đáng, mỗi lần, bà Mary Temple hỏi « Thỏa mãn chưa » thì Kha Trấn Ác đều gật gù: « Thỏa mãn rồi ».

Nội dung cuộc tiếp xúc ra sao, các bạn đọc bài tường thuật của Đỗ Ngọc Yến trong số này sẽ rõ, riêng Kha Trấn Ác có hai cảm nghĩ vật:

1) Khi thảo luận về ủy ban phụ trách việc bầu cử sau khi ngưng chiến, Kha Trấn Ác đặt câu hỏi «theo chương trình của nhóm chủ hòa da beo, thì thành phần ủy ban phụ trách bầu cử gồm những người Việt Nam không liên hệ, không «đi» với bất cứ phe nào, không «đi» với Mặt trận giải phóng cũng như không «đi» với Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, không «đi» với Cộng sản cũng như không đi với quốc gia, trần thực tế làm sao tìm được những thành phần như rứa? Kể nào được phe bên này chấp nhận thì chắc chắn sẽ bị phe bên kia không chấp nhận. Và ngược lại. Bà làm ơn kể dùm tôi một nhân vật nào được cả hai phe chấp nhận...?

Bà Mary Temple cười xóa thù nhận rằng về điểm này, bà cũng thấy «khó» lắm, bà nhờ anh em báo Đới tìm cho một vài nhân vật. Anh em bên đưa ra một vài tên tuổi trong số đó có Thượng Tọa Thích trí Quang, Bà Mary Temple hỏi «Theo ý ông thì hiện Thượng Tọa Trí Quang có được cả hai phe chấp nhận không?

Kha Trấn Ác thắng thần trả lời: Tôi sợ rằng Thượng Tọa Thích trí Quang sẽ bị cả hai phe không chấp nhận «quốc gia» không chấp nhận mà «Cộng sản» cũng không chấp nhận. Thì bà Mary Temple cười ý nhị nói «Những người như thế mới là người cần thiết lúc này?

Nhận xét sâu sắc của bà Mary Temple làm Kha Trấn Ác buồn 5 phút vì trạnh nghĩ đến thân phận mình Kha Trấn Ác muốn nói với bà:

«Nếu cần tìm người, cả hai phe cũng «chê», thì Kha Trấn Ác tôi đây chính là người lý tưởng. Núi Thái Sơn trước mắt mà bà không biết đấy thôi! Vì theo lời nhà văn Nguyễn Sathì Kha Trấn Ác là kẻ bị tất cả các phe phái thù ghét, phe hữu ghét cũng như phe tả ghét, quốc gia ghét cũng như Cộng Sản ghét, sư ông ghét cũng như cổ đạo ghét, «Bắc Kỳ» ghét cũng như «Nam Kỳ» ghét... tại sao không chọn một người như Kha Trấn Ác «chửi cả nước» và bị cả nước ghét, làm chủ tịch ủy ban bầu cử...»

2) Trên đây là cảm nghĩ thứ nhất. Cảm nghĩ thứ hai là trước khi gặp bà Mary Temple, Kha Trấn Ác cho rằng chương trình ngưng bắn 5 điểm của nhóm chủ hòa da beo, tuy nhiều thiện chí nhưng có nhiều điểm mơ hồ thiếu thực tế, khó lòng thực hiện lắm nhưng sau khi tiếp xúc với bà Mary Temple. Kha Trấn Ác có «linh tính» rằng giải pháp ngưng chiến da beo tuy bị cả hai bên cùng «chê» nhưng cuối cùng sẽ áp dụng và cũng như hiệp định Genève ấn định rằng việc chia cắt đất nước chỉ là tạm thời, cái «tạm thời» này đã kéo dài hơn 15 năm, và chắc chắn sẽ «tạm thời» mãi mãi,, ở Miền Nam này, sẽ có một tân hiệp định kiểu Genève trừ liệu rằng hai phe sẽ tạm ngưng chiến theo lối da beo, ai ở đâu thì ở đấy, nghĩa là đất nước sẽ «tạm thời» chia cắt thành nhiều mảnh trong khi chờ đợi cuộc bầu cử. Nhưng cũng như cuộc tổng tuyển cử mà hiệp định Genève trừ liệu, cho tới nay, vẫn đêch có gì, cuộc bầu cử trong tương lai chắc sẽ thực hiện vào năm min-nốp-săng cà cộ... Cái giải pháp chớ để này, chắc chắn sẽ bị cả hai bên nguyên rủa, ... nhưng biết đâu chẳng là giải pháp duy nhất (!) cho vấn đề Việt Nam..



LUCIUS

Tuần báo Time, viết về tiểu sử cụ Hồ, kể rằng trong đệ nhị thế chiến, bác Hồ làm tình báo cho C.I.A. Mỹ, với bí danh là Lucius để thu lượm những tin tức về quân đội Nhật bản, trao cho tình báo Mỹ. Người ta không thể chê trách tại sao cụ Hồ lại làm tình báo cho Mỹ vì theo nguyên tắc: «Cứu cánh biện minh cho phương tiện» của Cộng sản, thì họ Hồ có thể dùng bất cứ «phương tiện» nào, có thể lợi dụng bất cứ lực lượng nào để phụng sự cho chủ nghĩa Cộng sản. Cũng như hiện tại, ở Việt Nam, không thiếu những nhân vật là những anh chàng Lucius. Chỉ khác một điều là trong khi họ Hồ làm tình báo cho Mỹ để phụng sự Đế Tam Quốc Tế, thì những chàng Lucius hiện đại của chúng ta làm tình báo để «Vinh thân, phì gia» phụng sự vợ, hoặc phụng

sự tái tiền, hoặc để kiếm chút «đỉnh chung» danh vọng. Cái buồn «nhược tiểu» là ở chỗ đó. Những «vĩ nhân» của đất nước chúng ta, không bao giờ tự ngóc đầu lên được, thường phải dựa vào một thế lực ngoại bang vẽ mây, vẽ mặt cho. Một đôi khi cũng có những người thuần túy dân tộc như Nguyễn Thái Học, nhưng Nguyễn Thái Học không thành công mà chỉ thành nhân. Đất Nước «cán mây» là do thế.

Về tin ông Hồ chỉ Tưởng đối lập phải đoàn ra Bắc điều tang Hồ chí Minh, nhiều bạn đọc viết thư chửi Ao thả vịt thậm tệ, nói rằng vì A.T.V. và nhóm Sống làng xè Ông Hồ Chí Tưởng, đề cao ông Tưởng đủ đội quá, «lăn» Ông ấy vào Hạ viện, lại vờ tặng giải thưởng văn chương để giúp tiền ông Tưởng vận động bầu cử, cho nên lúc này ông Tưởng mới có dịp tuyên bố nhảm nhí. Kề ra thì hơi oan cho ATV khi nhóm Sống chủ trương làng xè ông Tưởng, không phải là nhóm Sống không hiểu rõ ông Tưởng là người thế nào. Nhưng ATV nghĩ dù sao cũng cần ủng hộ ông Tưởng, để chứng tỏ rằng nhóm Sống không phải chỉ phá hoại, chỉ chửi bới, mà còn biết «xây dựng» là đáng khác... nhóm sống làng xè ông Tưởng vì nghĩ dù sao ông cũng còn tượng trưng cho một cái gì; không ngờ lần ông vào Hạ viện để ông lợi dụng chức dân biểu mượn tiền nhà nước, nuôi gà, làm những chuyện lật vạt, kinh thiên động địa quá xá. Nhưng biết đâu đây chẳng là một mưu sập của thằng mở làng Cổ Nhuế, và chúng ta hãy tạm ngưng phê phán về ông Tưởng, đợi hồi sau phân giải.

TÂN KHẮC KHỎ

Theo tin một bạn đồng nghiệp, ông Tổng Trưởng kinh tế vừa loan chánh sách tân khắc khổ với các công kỹ nghệ gia trong một bữa đại tiệc, sắc mùi «rượu nồng dề béo», tại một nhà hàng lớn. Tân khắc khổ mà ăn uống phê phớn như rứa, ai mà không hoan nghênh.

Cái gọi là «khắc khổ» ở nước mình nó mùi mẫn lắm. Chẳng hạn lương một ông tướng nếu là độc thân, vốn vẹn chỉ có mười mấy ngàn đồng một tháng, vậy mà người ta không lạ nếu ông thấy ông tá — tá thôi chứ chưa phải tướng — đánh bạc một canh thua hàng triệu, cho em út một món quà tốn hàng trăm ngàn. Ông Cự Tổng Trưởng Công Chánh (theo lời tố cáo của các ông Nghị Đò Thành) đã mất chức còn đãi một bữa tiệc tốn nửa triệu trong khi lương của ông mỗi tháng chỉ có 3, 4 chục ngàn. Khắc khổ? ời khắc khổ. que de crimes out été commis en ton nom!

(xem tiếp trang 53)



Bà Trưởng phái đoàn da beo nói gì với báo Đời

Sáng thứ tư 17-9-69, tuần báo ĐỜI đã tới gặp phái đoàn Mỹ « hòa bình da beo » tại khách sạn Đại Lục để tìm hiểu rõ thêm về 6 điểm của giải pháp hòa bình của phái đoàn. Vì nhận thấy chương trình của phái đoàn có nhiều điểm mơ hồ, « không tưởng », không thể thực hiện được. Chẳng hạn quan niệm « ngưng chiến hai bên ở đâu, ở đó ». Chẳng hạn ủy ban kiểm soát gồm 3.000 người. Chẳng hạn thành phần ủy ban bầu cử gồm những người « không liên hệ » với phe phái nào? v.v... Dưới đây là nguyên văn những câu hỏi và lời giải đáp của bà trưởng phái đoàn. Cảm tưởng chung của anh em báo ĐỜI sau khi ra về, là chưa được thỏa mãn về những câu giải đáp của nhóm Chủ Hòa Da Beo.

HỎI : Xin bà Trưởng phái đoàn vui lòng giải thích rõ về quan niệm ngưng bắn « da beo »?

ĐÁP : Cuộc ngưng bắn này đưa đến các cuộc đóng quân của 2 bên tùy từng vùng của Chánh phủ, từng vùng của « giải phóng ». Nhưng điều quan trọng nhất là « TỰ DO ». Cán phải có tự do đi lại giữa vùng này qua vùng khác. Và phải đi đến Bầu cử mau lẹ.

HỎI : Nếu vừa khi ngưng bắn, một bên cố gắng cầm cờ lung tung các nơi nhất là ở vùng xôi đậu để đòi quyền chiếm đóng thì sao?

ĐÁP : Cầm cờ là một vấn đề chánh trị. Vấn đề có quyền cầm cờ hay không tùy thuộc quyết định của Đoàn Liên hiệp Quốc tế Kiểm soát ngưng bắn.

HỎI : Xin Bà vui lòng nói rõ về Đoàn Liên hiệp Quốc tế Kiểm soát ngưng bắn này : thành phần 3000 nhân viên đó ? phương thức làm việc sao cho hữu hiệu hơn so với phái đoàn kiểm soát Quốc tế Genève hiện nay?

ĐÁP : Ấn độ đã tuyên bố sẵn sàng gởi chỉ nguyện quân tham gia,

kiểm soát ngưng bắn. Nếu có nhiều người Á Châu thì tốt hơn, kiểm soát giỏi hơn. Số Quốc gia tham dự phải nhiều hơn số 3 nước của Phái Đoàn Kiểm soát hiện có độ, 7 nước thì vừa. Không nước hội viên nào có quyền phủ quyết như hiện nay. Nếu có 4 nước trên 7 nước đồng ý thì hành động ngay chứ không để tê liệt như Phái đoàn hiện có.

Tóm lại, trong sự phân định khu vực đóng quân hay ảnh hưởng để ngưng bắn, phải có sự đồng ý và đồng ý của cả hai bên.

Để bắt đầu, chánh phủ Saigon và chánh phủ Mỹ nên đồng ý đưa ra một đề nghị tại hội nghị Ba lê nói rõ như vậy. Tốt hơn nữa là Saigon nên đưa đề nghị ra trước vì ở Mỹ nhiều người nghĩ là Tổng thống Thiệu không thực tâm muốn hòa bình.

HỎI : Nếu không thực tâm muốn hòa bình tại sao Saigon lại cấp chiều khản cho Phái đoàn hòa bình đến đây hoạt động, mà Hà nội lại từ chối không làm điều ấy?

Phái đoàn nghĩ thế nào về thái độ từ chối đó của chánh phủ Bắc Việt?

ĐÁP : Trước khi chúng tôi đến Saigon, Chánh Phủ Saigon đã biết rõ các vấn đề chúng tôi muốn nói chuyện. Có lẽ Saigon muốn nói chuyện về các vấn đề ấy nên để chúng tôi tới đây. Hà nội có lẽ ít muốn nói đến vấn đề ấy hơn, nên không cho chúng tôi đến nói chuyện. Ngoài ra, trong một xã hội đóng cửa như xã hội Cộng sản, không có thảo luận tự do, nên cũng không muốn bàn tán về vấn đề này.

(Chỉ vào hàng chữ khẩu hiệu « Cease-fire for all sides » in to trên tờ bướm bướm của Phái đoàn để trên mặt bàn) có chữ ký kỷ niệm của Thượng tọa Trí Quang, Bà Temple nói tiếp :

Phái đoàn chúng tôi đã viết rõ ở đây là « ngưng chiến cho tất cả mọi phía » nên chúng tôi muốn thông báo lập trường chúng tôi cho tất cả mọi phe biết, nhưng « họ » không cho vào.

Có nhiều tổ chức hòa bình bên Mỹ chỉ nói về Mỹ và Nam Việt-Nam, mà không hề nói gì hết về Bắc Việt. Riêng Phái đoàn chúng tôi muốn nói rằng các phe đều có sai một chút. Các phe chứ không riêng gì Saigon và Mỹ.

Có lẽ vì lý do đó mà Hà nội không cho chúng tôi vào. Vì chúng tôi đã

Thời đại đòi hỏi ta đi sâu vào Văn Tự và Văn Học Nhật Bản để xây dựng. Hãy đến với Châm-Vũ Mỏ lớp Nhật Văn chiều và tối từ 1-11-1969 tại 18/1 Huỳnh quang Tiên Saigon



Phái đoàn đình chiến
Da beo và báo Đời
Hình bên : Nhà văn Chu-
Tở đang phỏng vấn Bà
Trưởng Phái đoàn
Mary Temple

nói Hà nội và Mặt Trận cũng sai.

HỎI : Phái đoàn đã biết được ý kiến nào khác của chánh phủ Hà nội đối với giải pháp ngưng bắn (da beo) và ý kiến của Mặt trận?

ĐÁP : Chưa có ai trong phái đoàn gặp Mặt trận cả. Nhưng tháng 4, 69 vừa qua, một nhân viên Ủy ban chúng tôi có nói chuyện với Phái đoàn Hà nội ở Ba Lê. Đó là giáo sư Milton Sacks.

Hà nội không đồng ý về ngưng bắn. Họ có nói 2 câu : « Thảo luận về ngưng bắn bây giờ là vô ích. Sự lưu tâm của chúng tôi thuộc về chánh trị, chứ không phải là lòng nhân đạo ». Discuss of cease-fire now is unuseful. Our interest is political and is not humanitarian).

HỎI : Phái đoàn nghĩ rằng các phe phải theo một diễn tiến như thế nào để thực hiện ngưng bắn da beo?

ĐÁP : Đầu tiên, Mỹ và Saigon sẽ đưa ra một đề nghị ngưng bắn tại hòa đàm Ba lê, để cập tới mọi vấn đề của cuộc ngưng bắn đó. Thí dụ : Ai kiểm soát ngưng bắn ? Cách thức kiểm soát ra sao ? Việc di chuyển, vật liệu, nhân sự từ vùng này sang vùng kia ra sao ? cách xử những vi phạm?

Ý kiến của chánh Phủ Saigon và Mỹ về vùng nào là của họ, và vùng nào là của mặt trận ? Về điểm này tôi nhất là trình bày rõ trên một tầm bản đồ. Rồi về vấn đề thời gian để

tổ chức cuộc bầu cử : ngày sửa soạn ngày bầu cử.

Việc tổ chức cuộc kiểm soát sẽ gồm hai giai đoạn : kiểm soát lâm thời trong lúc chưa có bầu cử, và kiểm soát luôn, khi đã xong bầu cử.

Vùng nào của Mặt Trận thì quân đội Mỹ và Việt Nam không vào đó. Ngược lại Mặt Trận không vào Sài Gòn cũng như các nơi khác thuộc chánh phủ Saigon. Nhưng phải có tự do chuyên chở gạo lúa giữa hai vùng và tự do đi lại cho mọi người.

Hoạt động của phái đoàn Hòa Bình Da Beo

Phái đoàn đã ở lại Saigon trong 3 tuần lễ, từ cuối tháng 8-69. Đặt một văn phòng liên lạc với các giới tại khách sạn Đại Lục, bên cạnh Hạ Viện, phòng số 47. Đây là nơi tập trung số lớn báo chí ngoại quốc ở Saigon.

Tại đây mỗi ngày, phái đoàn tiếp xúc thẳng với lãnh tụ mọi giới, trong và ngoài chính quyền. Phái đoàn cũng xin chiếu khán để tới Hà nội làm một công việc tiếp xúc tương tự. Tòa Đại sứ Hà nội ở Nam Vang đã đồng ý trước lời yêu cầu này.

Dân biểu Hồ hữu Tường là người đầu tiên giúp cho dự luận đề ý đến Phái đoàn. Ông đã gửi một thông cáo giới thiệu 6 điểm đề nghị của Phái đoàn và báo chí đã phổ biến. Cái điểm đáng tiếc là ông Tường đã tự nhận là phát ngôn viên Phái đoàn, nên bị đình chánh tùm lum. Dân biểu Khiếu Thiện Kế, Chủ tịch Ủy ban ngoại giao Hạ Viện cũng phát ngôn « giúp » phái đoàn sau đó để làm công việc đình chánh. Trưa ngày thứ ba 16-9-69, Phái đoàn mở một cuộc họp báo tại khách sạn Đại Lục.

(Xem tiếp trang 34)

Sau đó sẽ tiến tới bầu cử. Chỗ nào cũng phải có bầu cử. Chắc chắn sẽ có một số vùng mà mỗi phe sản có ảnh hưởng mạnh mẽ. Ở đó sẽ không có tranh đua. Nhưng các vùng xôi đậu thì là quan trọng lắm.

Bên Mỹ, thành phố Chicago có Đảng Dân Chủ rất mạnh. Đảng Cộng hòa không thể nào thắng ở đó được nên không bỏ ra nhiều tiền để tranh cử ở đó như đảng Dân chủ. Saigon cũng sẽ không bỏ nhiều phương tiện ở vùng của Mặt trận, nhưng bỏ nhiều ở chỗ giữa. « Phái đi đến chỗ có con vịt » mà kiếm ăn, như người Mỹ thường nói vậy.

HỎI : Dân Việt Nam thường lo ngại một cuộc chia cắt tạm thời nữa có thể thành một cuộc chia cắt vĩnh viễn mà chẳng có bầu cử gì hết, như Genève 54 vậy. Phái đoàn có cho là một trường hợp như thế sẽ có thể xảy ra không?

ĐÁP : Phái đoàn chúng tôi không muốn chế nhạo nước Việt nam nữa. Có lẽ có bầu cử thì Cộng sản sẽ được một số ghế trong Thượng viện và Hạ viện. Như vậy họ có thể lên tiếng trong Quốc hội mà Chánh phủ vẫn không phải là chánh phủ của Cộng sản. Cộng sản chỉ là một đảng, như các đảng Dân chủ, đảng Xã hội...

HỎI : Cộng sản không bao giờ chịu để bị giải giới cả, Như vậy liệu họ có chấp nhận bầu cử?

(xem tiếp trang 34)

hội thảo

BÀN TRÒN

bất mãn của tuổi trẻ

CUỘC THẢO LUẬN THỨ NHÌ
NGÀY 15-8-69 DO TUẦN BÁO
ĐỜI TỔ CHỨC

Buổi hội thảo dự trù khởi đầu lúc 7 giờ. Tuy giấy mời đã được gửi đi và được nhận lời nhưng đến 7 giờ 45 vẫn thấy vắng một nhiều người... Có người cho rằng, tuổi trẻ bẽ bối hơn người già... Người khác nghĩ rằng họ bất mãn quá đến nỗi không muốn đến nữa... Tất cả đều đồng ý ăn buổi tối vừa chờ đợi những người đến trễ... đúng 8 giờ cuộc hội thảo bắt đầu...

ĐỖ QUÝ TOÀN : (Người thay mặt báo Đời đặt vấn đề mở đầu) thưa các anh, trước hết chúng ta cần biết tên tuổi của những người tham dự hội thảo hôm nay, có nhiều người ở đây chưa được quen nhau.

Đây là ông Tú Kêu nhân viên Tòa soạn. Ông Chu Từ, ông Nguyễn hữu Đông, chắc quý anh đã biết, ông Đỗ Ngọc Yên. Ông Nguyễn văn Ngọc hiện nay là Tổng thư ký của liên đoàn S.V công giáo Đại học Việt Nam. Ông Lê đình Thông nguyên chủ tịch tổng hội sinh viên Đà Lạt và nguyên chủ tịch tổng hội sinh viên Quốc gia, tổng thư ký báo Tự Do. Ông Lý đại Nguyên, ứng cử tổng thống huy. Ông Nguyễn đức Quang, chuẩn úy QLVNCH, nhạc sĩ. Ông Hà trường, Cát, giáo sư, được mượn đến để chụp hình (mọi người cười khi nhìn máy hình và phụ tùng anh đã mang đến để chụp buổi hội thảo). Ông Nguyễn đình Đông nhân viên tòa soạn. Ông Trương Kỳ chuyên viên tổ chức nhạc trẻ, một chuyên viên về Hippy tuy rằng không Hippy, u

nào cả. Chúng ta đang chờ đợi một vài người nữa. Đáng tiếc nhất là sự vắng mặt của các cô, cô Hào vì một lý do riêng không tới cô Lan bẹn hóp, và một cô hippy có nhờ anh Trương Kỳ mang lại cũng không thấy tới, anh Trương Kỳ nhất định để làm ăn riêng?

TRƯƠNG KỲ : Tôi tưởng rằng cô ta đã đi đến đây với nữ Ký giả Bích Vân thành ra không đến đó.

ĐỖ QUÝ TOÀN :

Đề tài của chúng ta hôm nay là «BẤT MÃN CỦA TUỔI TRẺ» Đáng lẽ chúng ta không nên ăn trước khi nói đến đề tài này bởi vì ăn xong là được thỏa mãn rồi.

Khi nói đến vấn đề «BẤT MÃN CỦA TUỔI TRẺ» Tôi xin phép bắt chước giáo sư Lê thành Trị (người thuyết trình đề tài hòa bình trong buổi hội thảo thứ nhất) thưa trước vài hàng với quý bạn, Quý vị.

Khi nói đến cái «Bất mãn của tuổi trẻ» thì ta có thể nhìn dưới những con mắt khác nhau, nhất là người ta có thể nhìn dưới con mắt

của nhà mô phạm. Nhà mô phạm sẽ phán đoán những lý do nào khiến cho người sinh viên đi biểu tình, lý do nào làm thanh niên thích hippy, lý do nào làm người ta đòi free sex, lý do nào khiến người ta nổi loạn không duyên cớ?

Lời thứ hai để nhìn cái «bất mãn của tuổi trẻ» là lời nhìn của các nhà xã hội học người ta có thể phân tích những nguồn gốc của xã hội để xem tuổi trẻ bất mãn vì lý do gì Người ta có thể bảo đó là lỗi giáo dục theo bác sĩ Spock từ bé đã cho trẻ con đòi hỏi đủ thứ đồ chơi lên chúng đòi phá đổ cả xã hội luôn.

Người ta có thể giải thích rằng nền giáo dục trên thế giới hiện nay không có tính cách nhân bản nó làm cho tuổi trẻ bất mãn. Người trẻ cần tìm hình ảnh con người của mình thì chỉ thấy hình ảnh của kiềng thức và chuyên viên mà thôi. Chúng ta có thể nhìn vấn đề này dưới khía cạnh kinh tế, luân lý v.v... Có nhiều người nhìn dưới khía cạnh chính trị và lợi dụng nó như là gia đình Kennedy và những người tàn tá phải đã muốn thu hút phiếu của giới trẻ.

Thế nhưng mà hôm nay chúng ta ngồi đây không phải với cái nhãn quang của những loại người đó. Tôi đề nghị các anh sẽ không phân tích vấn đề dưới cái nhãn quang của một

nhà phân tích xã hội, một nhà chính trị, một nhà luân lý một người mô phạm. Chúng ta nhìn cái «bất mãn của tuổi trẻ» bằng con mắt của tuổi trẻ, đây là cái nhãn quang mà tôi đề nghị với các anh mà thôi rất có thể các anh có cái nhìn khác, nhưng tôi nghĩ rằng cái nhìn như vậy giúp chúng ta phát lộ những cái độc đáo của chúng ta. Đây là tuổi trẻ nhìn chính bản thân của mình, nhìn bất mãn của chính mình. khi nói đến bất mãn của tuổi trẻ chúng ta có thể đặt ra một số các câu hỏi, câu hỏi cho chính chúng ta, một cuộc tự vấn lương tâm tập thể.

Ở đây toàn anh em quen biết cả, xin nói thật nói hết những bất mãn của mình. Xin anh em nói thả dãn cho nó sướng! riêng nhà báo cũng rất sướng khi các anh em nói hết, vì có nhiều cái hay. Anh em đề đặt quá sẽ mất hay đi.

Xin đề nghị các anh lần lượt phát biểu ý kiến «về bất mãn của tuổi trẻ». Tôi xin đề nghị thứ nhất là cái nhãn quang mà ta xét vấn đề là nhãn quang của tuổi trẻ tự xét mình. Cái thứ hai là chúng ta đặt ra một số câu hỏi: chúng ta bất mãn về cái gì? vì lý do nào cái hình thức biểu lộ bất mãn? bất mãn để đi đến đâu? và chúng ta ráp nối cái bất mãn của tuổi trẻ đó với hình thái xã hội chúng ta trong chiến

Tuần Báo ĐỜI tổ chức vào mỗi tối thứ sáu những cuộc thảo luận và các vấn đề thời đại. ĐỜI sẽ mời những vị thực giả có thẩm quyền và có thiện chí, dù đã nổi tiếng hay chưa, tới ngồi quanh bàn tròn để góp ý kiến với nhau. Các đề tài được nêu lên sẽ thay đổi từng số báo.

Mục đích của các cuộc thảo luận này là tạo một dịp để những người tham dự có thể phát biểu những ý kiến, tư tưởng đặc sắc của họ, nhờ diễn đàn của Tuần Báo ĐỜI mà tới mắt độc giả bốn phương. Tòa soạn sẽ tôn trọng các ý kiến riêng của người phát biểu, dù không giống chủ trương của tòa soạn, Tòa soạn cũng không có ý cố động cho một chủ trương nhất định của một cá nhân hay phe nhóm nào, mà chỉ muốn làm một diễn đàn để các chủ trương khác biệt có nơi đối chọi, thử thách lẫn nhau.

tranh và trong hòa bình. Tôi xin hết lời.

LÊ ĐÌNH THÔNG : xin đề nghị phát biểu ý kiến lần lượt theo vòng tròn.

TRƯƠNG KỲ : xin anh Toàn nhắc lại câu hỏi đầu.

ĐỖ QUÝ TOÀN : bất mãn về cái gì? đối tượng của bất mãn.

TRƯƠNG KỲ : nhiều khi tôi bất mãn về chính tôi...

ĐỖ QUÝ TOÀN : xin anh cho biết lý do? vì mái tóc của anh?

TRƯƠNG KỲ : cái tóc không thành vấn đề đâu anh, cái tóc để thế không phải vì bất mãn.

ĐỖ QUÝ TOÀN : anh nói là anh bất mãn về chính anh, nghĩa là có một cái gì anh không đạt tới được, nó làm anh bất mãn?

TRƯƠNG KỲ : chắc chắn là có, nó nhiều thứ quá không kể hết được.

ĐỖ QUÝ TOÀN : bất mãn vì thất tình, yêu một cô nào không được?

TRƯƠNG KỲ : đó là một bất mãn.

ĐỖ QUÝ TOÀN : bất mãn vì thi rớt?

TRƯƠNG KỲ : đó cũng là một bất mãn, trong nhiều bất mãn của tôi, nếu nói hoài thì không hết được.

ĐỖ QUÝ TOÀN : bất mãn vì thất tình, bất mãn vì bố mẹ, bất mãn vì nhà trường, bất mãn vì xã hội... trong ngần ấy thứ bất mãn anh cho cái bất mãn nào là quan trọng nhất.

TRƯƠNG KỲ : riêng tôi, xã hội đối với tôi là quan trọng nhất.

NGUYỄN HỮU ĐÔNG : trong rất nhiều bất mãn của anh, chắc có những bất mãn làm anh thỏa mãn, ví dụ như cặp mắt kiềng và độ cận thị quá lớn làm anh khó chịu khi đọc sách nhưng rất thú vị vì nhờ nó mà anh được hoãn dịch... (nhiều tiếng cười)

LÊ ĐÌNH THÔNG : tôi xin anh Trương Kỳ giải thích họ là trong giới nhạc trẻ cũng như trong giới hippy, họ đã chọn lối sống đó vì bất mãn hay vì một lý do nào khác.

TRƯƠNG KỲ : Tôi không thể thay một giới mệnh danh là hippy để trả lời; mà tôi không phải là hippy đâu... nói trước. Thực tình có người nói tôi là hippy qua cái đầu tóc dài, thực tình cái đầu dài chưa chắc đã là hippy, tôi thích hippy thực đấy, nhưng mà hippy trong tư tưởng thôi, thích một trong những hình thức của hippy như là chủ trương bất bạo động, «Make love not war» gì đó. hippy là một hình thức phản đối muốn gì cứ làm, bất cần ai để ý, sống được ngày nào hay ngày đó. Đó cũng là một cách phản kháng xã hội bây giờ.

LÊ ĐÌNH THÔNG : xin anh cho biết cái lý do để họ phản kháng xã hội.

TRƯƠNG KỲ : trước hết là họ bất mãn về gia đình, gia đình cũng nằm trong xã hội, trước hết là lớp người trẻ bây giờ không thể nào dung hòa với lớp người đi trước, giữa người già và người trẻ đã có một cái hồ ngăn cách.

ĐỖ QUÝ TOÀN : Theo tôi thì tất cả những người Hippie VN cũng như khắp thế giới, họ nói là họ bất mãn xã hội nên chọn lối sống Hippie có thể đó là một cái cớ mà thôi cái bất mãn đó có hai loại, bất mãn có ý thức và bất mãn không ý thức. cái bất mãn không ý thức họ giận quá họ nổi sùng lên, rồi họ sống như vậy đó, còn loại bất mãn có ý thức đó là loại già rồi, đã đọc mấy cái ông lý thuyết già rồi bây giờ mới chọn cái lối sống phản kháng. Nhưng chắc chắn bất cứ một phong trào nào của loài người (xem tiếp trang bên) -->

đủ cho đó là phong trào cách mạng 1789 hay cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng đều có một loại người chạy theo chủ kiến ý thức, chủ kiến vô ý thức, chỉ lấy đó làm cái cớ. Vậy tôi xin hỏi anh Trường Kỳ tại VN số người Hippy có ý thức chừng bao nhiêu, vô ý thức là bao nhiêu, những người Hippy đua đòi, Snob là bao nhiêu? Anh Kỳ cho một cái dự đoán là bao nhiêu?

TRƯỜNG KỲ : Thực tình theo lời anh Toàn nói thì Hippy chân chính ở VN không có ai cả. Họ xem Hippy như là một cái «mode», muốn được kêu là Hippy, thực ra cái nguyên nhân để trở thành Hippy ở VN cũng khác ở bên Mỹ nữa. Ở bên Mỹ người ta chống lại một xã hội sống theo cơ giới, hưởng lạc nhiều quá đi, bằng cách trở về với đời sống thiên nhiên. Ở VN ngược lại người ta trở thành Hippy vì gia đình xã hội không hiểu họ. Hippies phản kháng chính thức thì không bao nhiêu, nhưng Hippies đua đòi thì rất nhiều.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Tôi xin hỏi anh Kỳ một câu để kết luận về vấn đề này, theo như anh nói Hippy là một hình thức phản kháng để giải tỏa bất mãn. Vậy thưa anh bất mãn của tuổi trẻ VN có trước hay sau phong trào Hippy thế giới.

TRƯỜNG KỲ : Đây là ý kiến riêng của tôi để trả lời anh Đồng cái bất mãn có từ lâu rồi bất cứ lớp trẻ nào cũng có cả, và bây giờ thì có phong trào Hippy ở bên đó, ta có cơ hội nương theo cho đúng «mode».

ĐỖ QUÝ TOÀN : Tôi thiết nghĩ là ta đã dành cho các bạn phát biểu về Hippy quá lâu rồi. Bây giờ đến phiên anh Nguyễn đức Quang một nhạc sĩ trẻ danh tiếng người biết tiếng một quân nhân lão luyện vừa mới ra trường (có nhiều tiếng cười) xin anh Quang cho

biết ý kiến. Anh có bất mãn không? bất mãn của chính anh như thế nào?

NGUYỄN ĐỨC QUANG : phải có bất mãn. Có bất mãn mới có hoạt động. Tôi thấy tất cả những hoạt động của anh em thanh niên từ năm 1965 đến nay đều nhằm chống lại một cái gì đó, thể hiện dưới nhiều hình thức như chính trị mà anh Toàn đã nói, văn nghệ như chính tôi, và hình thức đua đòi Hippy như anh Trường Kỳ vừa nói. Riêng tôi, tôi có nhiều bất mãn có tính cách xã hội. Bất mãn vì sự đóng khung, gò bó, thiếu thốn, mất quân bình... có lẽ còn nhiều nữa... tôi không nhớ ra hết. Về phương diện thể thể hiện bất mãn đó, riêng phần tôi, tôi thấy đã trải qua một số những hoạt động. Coi như đó là một hành vi chứng tỏ bất mãn, bất mãn một cách... một cách...

ĐỖ NGỌC YÊN : Một cách xây dựng.

NGUYỄN ĐỨC QUANG : vâng, một cách xây dựng, như vậy nó cũng dễ chịu đối với mình. Nhưng theo thời gian, cái dễ chịu nó cũng không còn nữa. Thành ra, sau đó tôi thấy rằng là có thể góp vào cái sự chống bất mãn bằng văn nghệ... thực hiện văn nghệ...

LÊ ĐÌNH THÔNG : thứ nhất xin anh cho biết bản nhạc nào của anh, anh cho là tiêu biểu nhất của cái bất mãn đó với tư cách là một nhạc sĩ trẻ. Thứ hai với tư cách là một người lính trẻ, xin anh cho biết những bất mãn của anh khi anh còn ở quân trường, hay là những bất mãn thế này, thế nọ...

NGUYỄN ĐỨC QUANG : Vâng tôi nghĩ rằng bản «Nỗi buồn nhọc tiêu» là bản tiêu biểu cái bất mãn nhất của tôi, cái bất mãn ban đầu.

NHIỀU NGƯỜI : xin anh trình bày bản đó.

NGUYỄN ĐỨC QUANG : Vâng tôi sẽ trình bày một vài câu để anh em nghe qua, cái bài đó nó như thế này :

Tôi trót sinh ra làm dân nhọc tiêu
Nỗi tủi hờn căm bưng trên tay
Nỗi nhục nhằn triu nặng đôi vai
Tôi trót sinh ra làm dân nhọc tiêu
Nghe đau thương xâm chiếm hình hài

Niềm đau thương của kiếp đọa đày
Tôi trót sinh vào nước chia cắt
Nỗi thù hận còn đục lòng sông
Tôi trót sinh vào nước chia cắt
Tình anh em máu chảy thành giòng
Tôi trót sinh lầm trong thế kỷ
Súng bom trao đổi mất cuộc đời
Ôi thân tôi ôi thân tôi !.....,

ĐỖ NGỌC YÊN : Bài hát này đã được phong trào đấu tranh ngoài Trung dùng làm bài ca chính thức cho các buổi phát thanh trong này tháng năm 1966 mà phong trào kiểm soát. Do đó bài hát này sau này bị hạn chế phổ biến.

NGUYỄN VĂN NGỌC : xin anh cho biết những bất mãn ở quân trường
NGUYỄN ĐỨC QUANG : trước hết là bất mãn về việc đi lính, người đi lính người không đi lính. Vào trong đó rồi, mình bất mãn vì người đi lính sung sướng, người đi lính không sung sướng. Cùng một khóa, một nơi làm cùng một việc, thế mà kẻ sung sướng, người không sung sướng...

ĐỖ QUÝ TOÀN : nhưng mà Quang thuộc loại sung sướng chứ...?

NGUYỄN ĐỨC QUANG : Vâng, tôi thuộc loại sung sướng (có nhiều tiếng cười). Nhưng mà tôi vẫn bắt

mắn (tiếng cười lớn hơn — đa số anh em ở đây đều đã ở quân trường cả) mình bắt mấn là vì cái lẽ lẽ tỏ chức, dạy dỗ ở trong đó. Không có gì cho mình ưng ý cả, Hay là cái ưng ý thì tôi thiếu mà cái bắt mấn thì tôi đa. Rồi cái bắt mấn lúc ra trường, cái vấn đề đi, ở, phân phối nọ kia không thể nào thỏa mãn được cả...

Cánh cửa kẹt mở, một người mới đến. Anh Đỗ quý Toàn đứng lên giới thiệu. Người mới đến là anh Tạ văn Tài, đang là giáo sư tại Viện quốc-gia Hành chánh. Anh Toàn tóm tắt nội dung cuộc thảo luận. Cuộc hội thảo tiếp tục.

ĐỖ QUÝ TOÀN : Ban này có nói đến cái này, tôi thấy hay lắm. Đó là bài hát của anh Quang dùng làm bài hát ở đài Huế. Tôi nảy ra ý là từ năm 1963 đến giờ, cái bắt mấn của tuổi trẻ nó đã biến đổi như thế nào. Có lẽ năm 1963 cái lý do và cách biểu lộ nó khác với cái lý do và cách biểu lộ bây giờ. Đây là một cái ý gọi rất hay xin anh em khai triển cái ý đó.

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Tôi là người mà có lẽ đang từ lớp trẻ bước sang lớp già, tức là nổi cái trẻ và già.

«Nỗi buồn nhọc tiêu» như anh Quang nói cũng là nỗi bất mãn đầu tiên và lớn lao của tôi, sau đó tôi bước vào những cuộc chiến đấu những cuộc cách mạng có tính cách dân tộc. Bất mãn về lý tưởng, thì tôi cũng có nghi ngờ, cũng dục, cũng sống tất cả những gì ảnh hưởng đến nhân loại. Do bất mãn đó tôi đã tìm... đã tự tìm lấy một lối để giải thoát, tức là tìm một lối nhìn khác, một lối nhìn mới cho riêng tôi còn muốn đem phổ cập ra ngoài thì tất nhiên là cái khó.

Còn riêng về tuổi trẻ VN thì nói

trắng ra rằng chúng ta bị lợi dụng nhiều quá.

Những người chết ngoài mặt trận là ai? là những người trẻ. Những người đang sống đang góp sức nhiều cho quốc gia lại là những người trẻ, trong khi đó, thực ra thì những người trẻ bị bỏ quên. Bỏ quên trong gia đình, cha mẹ không hiểu con cái. Học đường, thì chương trình giáo dục của chúng ta quá lỗi thời! không đáp ứng nổi nhu cầu của tuổi trẻ của tiên bộ.

Bây giờ nói về địa hạt chánh trị và kinh nghiệm—những người già cho rằng họ có nhiều kinh nghiệm Tôi nghĩ rằng những người trẻ VN thì phải cộng thêm cái tuổi đau khổ của dân tộc này, 20 năm nay, vào với tuổi đời của họ, thì những người 20 tuổi phải gọi là 40 tuổi, Thực sự tôi đã gặp những bạn trẻ 20 có những suy tư, những phát biểu chính xác hơn những người già 60. Bởi vậy cho nên, thực sự mà nói, những bất mãn của tuổi trẻ VN hiện tại, có rất nhiều bất mãn mà chưa có cuộc bùng nổ nào, vì tất cả tuổi trẻ VN đã suy nghĩ chín chắn ghê gớm lắm !... Họ biết rằng bây giờ có xu hướng đấu tranh nọ kia thì có hại cho dân tộc đang chịu rất nhiều gánh nặng này — cho nên họ để âm thầm,

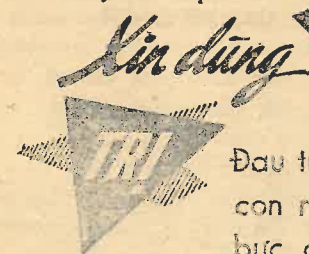
LÊ ĐÌNH THÔNG : thưa các anh tôi xin trình bày vắn tắt những ý kiến của tôi về vấn đề «bất mãn của tuổi trẻ» Trước hết, ta phải xác nhận ngay là tuổi trẻ có bất mãn, tuổi trẻ bao giờ cũng có một bất mãn cố hữu như vậy, là vì cái bản chất luôn luôn phản kháng luôn luôn chống đối. Sự bất mãn này rải ra ở tất cả các lãnh vực, ví dụ như ở phạm vi tôn giáo cũng có cái bất mãn.

Chúng ta ghi nhận qua báo chí, trong kỳ đại hội thanh niên và sinh viên Phật Tử toàn quốc tại saigon... Theo bản tin của hãng Tin Việt. Thì có một sinh viên Phật Tử phát biểu rằng trong hàng ngũ lãnh đạo Phật giáo rất thiếu thốn những vị cao tăng có bản lãnh và tư cách đầy đủ để mà hướng dẫn hoặc làm gương cho Thanh niên hay sinh viên Phật Tử trên phương diện tôn giáo. Đó là về phần Phật giáo. Còn trong phạm vi công giáo. Nếu tôi không lầm, lát nữa xin anh Nguyễn văn Ngọc xác nhận lại, là trong một cuộc họp của các đại diện sinh viên Công giáo toàn quốc tại Sài Gòn, cũng đã bày tỏ niềm bất mãn chưa cay đắng đối với hệ thống lãnh đạo mà thực ra họ quan niệm như là một cái « guồng máy » thay vì là một cái hệ thống có thể hướng dẫn được thanh niên hay sinh viên trong cái lãnh vực tôn giáo đó, ở lãnh vực chính trị thái độ bất mãn càng sâu cay. Đây là một cái niềm bất mãn chưa cay nhứt của tuổi trẻ VN. Bởi vì những nhà lãnh đạo đã cố tình nhìn sai lạc về tuổi trẻ hôm nay. Bằng chứng cụ thể nhất là cái nhìn không đúng về sinh viên bây giờ. Chúng ta có thể nói là sinh viên đi từ cái điểm cao nhất của cái thời cách mạng 63 rồi tiến dần dần với những bước thăng trầm đến một thoái hóa như vị trí của SV bây giờ. Bây giờ người ta không đem xia gì đến các nguyện vọng, tâm tình, ý muốn của người SV. Tuy rằng người Sinh viên trong bất cứ một xã hội nào cũng đóng cái vai trò lịch sử của nó ở VN cũng như các nước khác.

CHU TỬ : Tôi có ý kiến này, xin lỗi các anh trước. Nếu nói rằng tuổi trẻ nhiều bất mãn thì tôi thấy rằng với

(XEM TIẾP TRANG 46)

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BỆNH BẠCH-ĐẠI



NỮ ĐỐI BƯU
PHƯỚC LINH

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, bình mới
hay lâu ngày đều dùng được.

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử-Cholon

THUỐC BỔ
« dùng SÂM và QUY làm gốc »

Đ. D. S.
HUỖNH-TRIỆT ANH
BẢO-CHẾ
Số KINH-T 205 NGÀY 12-7-67

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim,
thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều,
tinh-thần suy kém, sụt cân.
Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không đều,
da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH** PHƯỚC-LINH
giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc **PHƯỚC-LINH**
110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ, SAIGON

VƯƠNG HỮU BỘT



TUỔI TRẺ DẤY LOẠN

Phân tách những phong trào sinh viên trên Thế giới trong năm qua

Cho tới nay, năm 1969 là một năm khá yên tĩnh. Nước Mỹ đang còn chờ đợi Nixon. Pháp đã bỏ rơi De Gaulle. Dân Đức thì bận tâm tới sự phồn thịnh kinh tế. Sinh viên Đại Hàn đang đóng vai sời nổi nhất trên diễn trường sinh viên thế giới, nhân vụ phe Phác Chánh Hy muốn giữ ông tướng này ngồi lại ghế Tổng thống.

Nhưng năm 1968, Sinh viên trên thế giới đã sống một năm sôi nổi nhất của họ từ sau thế chiến 2 tới nay. Sinh viên Đức đã nổi loạn bắt đầu từ những đòi hỏi thay đổi cơ cấu Đại Học. Sinh viên Pháp làm nổ bùng phong trào tháng Mai. Sinh viên Mỹ tràn vào các đại học từ Columbia, Berkeler, và ngay cả Haward. Họ đã cầm súng, Sinh viên Tây ban-Nha và Mê Tây Cơ, nổi lên chống chế độ độc tài. Sinh viên Ấn Độ nổi lên vì sự bất bình và suy sụp về kinh tế. Sinh viên Nhật biểu diễn những cuộc biểu tình chống Mỹ khéo léo nhất. Rồi tới Sinh viên Hồi Quốc, Anh, Gia nã Đại, Bỉ... Còn phía các nước Cộng sản. Sinh viên Tiệp Khắc thắp những ngọn đuốc rực rỡ nhất của tuổi trẻ 1968.

NHỮNG ĐỘNG CƠ PHỨC TẠP

Từ Tây sang Đông, những phong trào sinh viên có thể do nhiều động cơ khác nhau thúc đẩy. Những động cơ đó khi mạnh, khi yếu, khi quan trọng khi không, mình nhiên hoặc ần chìm. Người ta có thể nói, như Alain Touraine, những cuộc nổi dậy trong giới sinh viên còn đang ở thời kỳ man dã sơ khai, chưa xác định được rõ rệt nguyên do cùng hậu quả...

Ở các xứ Nam Mỹ, cũng như ở Tiệp Khắc những cuộc nổi dậy của Sinh viên đều nhằm chống lại sự thống trị của ngoại bang về kinh tế, chánh trị và ngay cả quân sự. Họ cũng chống lại một chánh phủ thối nát, hay độc tài quá mức.

Có thể nói tất cả các phong trào sinh viên nổi dậy đều khoác cho mình một bộ mặt quốc tế. Hầu hết nếu không phải là tất cả đều lấy chiến cuộc Việt-Nam làm một đề tài tranh đấu (La Revolution

etudiante — NXB Jullard), Tuổi trẻ đã có ý thức mạnh mẽ về sự liên đới quốc tế của vận mạng các dân tộc — dù các chiêu bài tranh đấu của họ có thích hợp hay là không. Sinh viên Đức lên tiếng chống cả chánh phủ quân nhân Hy Lạp. Sinh viên Mê Tây Cơ liên kết với phong trào da đen ở Mỹ. Sinh viên Ý chống Nga xâm lăng Tiệp Khắc.

Những động cơ kinh tế của các cuộc nổi dậy thấy khá rõ. Alain Geismar thuộc phong trào SNE ở Pháp nêu lên con số 70% sinh viên Pháp phải bỏ học ngang, Daniel Cohn Bendit thuộc phong trào 22 MARS nêu lên con số 500.000 người thất nghiệp và vật giá gia tăng. (La Révolte Étudiante - NXB Seuil 1968) Sinh viên Hồi quốc lo sợ trước 1 tương lai đen tối vì bao nhiêu người ra trường vẫn thất nghiệp.

Nhưng còn những động cơ xa xa khác nữa, Khi phân tách các vụ nổi dậy của sinh viên Mỹ John Fischer chủ bút tạp chí Harpers đã nhận ra là nền giáo dục Mỹ thiếu hẳn một căn bản về văn hóa phổ thông. Và đó là 1 động cơ nổi loạn. Ông viết : « phần lớn thanh niên bước vào đại học vẫn chưa biết sẽ làm gì với đời sống của họ, họ muốn tìm câu trả lời cho vấn đề đó, một vấn đề tổng quát. Khi họ không tìm được câu trả lời, vì nền học vấn mà họ được nhận có tánh cách quá chuyên hóa thì họ nổi loạn. » (trích lại Informations, Documents số 267). Cũng trong số tạp chí này, giáo sư Harin Wofford đặt câu hỏi : « nền học nhân bản cổ điển phải chăng đang trở lại chinh phục các đại học ? Bước thêm một bước nữa, chúng ta sẽ thấy những động cơ lịch sử xa xa của các cuộc dấy loạn.

Dù với do những động cơ nào, các phong trào sinh viên có báo hiệu một cuộc phiêu lưu mới cho nhân loại chăng ?

BẢN PHÁC HỌA CỦA CÁCH MẠNG TK20

Hầu hết những cuộc nổi dậy của sinh viên đều khởi sự từ vấn đề trường Đại học khủng cảnh của họ. Đó là vấn đề trường sở chật chội, hệ thống giáo dục lỗi thời, hệ thống thi cử sai lầm... Nhưng sau cùng, tất cả các phong trào sinh viên đều hướng tới các vấn đề của xã hội.

«Người ta không thể thay đổi đại học nếu không thay đổi cái xã hội để ra nó.» Lời của Sinh viên O. Castro, đại diện phong trào 22 mars trong cuộc hội thảo bàn tròn ngày 17-05-1968 ở đài phát thanh Luxembourg — trích La Révolte Etudiante — Seuil — 1968.

Như vậy là các phong trào sinh viên đã làm đợt sóng tiên phong cho một cuộc cách mạng xã hội. Nói theo kiểu Henri Lefebure thì đó là « bản phác họa của cuộc cách mạng đầu tiên của thế kỷ 20. » Với những

động lực mới và những tư tưởng mới. (Tuần báo Express ngày 07-07-1968, phỏng vấn) Xã hội Âu Tây đang bước sang thời kỳ mới ; từ thời kỳ kỹ nghệ tiến tới thời kỳ văn minh đô thị hóa (L'époque urbaine L'époque urbanistique). Vậy mà cái xã hội kỹ nghệ đó lại được bao trùm bởi những định chế văn hóa thượng tầng của thời tiền kỹ nghệ. Cái định chế thượng tầng đó là một nhược điểm của xã hội và tự đó đột phát lên những vụ nổ cách mạng.

Các sinh viên dấy loạn cũng ý thức điều đó. Cũng trong cuộc hội thảo bàn tròn vừa kể trên, một sinh viên nói : « Điều chúng tôi quan tâm không phải là thay đổi những tương quan sản xuất, mà thay đổi chính cái ý niệm về hoạt động kinh tế... » Và chuyên viên sách động nổi danh Cohn Bendit, trong khi trả lời J. P. Sartre cũng đề cập tới : « Trong

(xem tiếp trang 20)



**chim xanh,
chiều xanh,
tôi xanh**

• trần đức uyên

Con chim xanh bay ra ngoài cửa sổ
Bầu trời xanh rộng một chiều thương nhớ

Có bao nhiêu sợi máu chảy trong người
Bấy nhiêu niềm hối tiếc chảy trong tôi

Em biết không em làm sao hiểu nổi
Tâm hồn anh làm bằng tơ nắng mới

Tơ nắng run rất khẽ trên cây buồn
Như tơ đàn run nhẹ dưới tay buồn

Em đang nắn mười ngón tay thuốc độc
Lên hồn anh. Và hồn anh bật khóc.

Biển đêm sâu biển thốn thức riêng mình
Núi cao buồn nên núi giả làm thính

Anh chót đại để cho lòng mở hội
Đứng ngơ ngẩn như vừa qua chết đuối

Con chim xanh chiều đó đã bay rồi
Tôi nghe buồn mơn chơn nhẹ trên môi.

TRẦN ĐỨC UYÊN

« Good bye John » Kim giờ tay vẫy người tình lần cuối trước khi hắn đi khuất vào cửa phi-cảng về nước.

Sự tiễn biệt này đối với Kim đã quá thường, đến nỗi Kim lười lĩnh không chịu rời khỏi chiếc Taxi đang nổ máy, mở cửa chờ Kim.

Thằng chồng đi khuất, Kim chui vào Taxi hồ tài-xế « doc » trong khi Kim kiểm soát lại những tặng phẩm cuối cùng của chồng. Kim buông một tiếng chữi thê, thằng John không « ngọt » như Kim và bè-bạn nàng tưởng. Tổng số tặng vật của đêm cuối cùng một đoạn đường sụt mướt và những chiếc hôn nồng cháy không quá 15.000đ. Kim đã thất bại vì không « lọt » được chiếc đồng hồ Longines mà John đang đeo.

Tiền biệt một cuộc tình, một người chồng ngắn gọn và giản dị như vậy. Sự buồn phiền sự lưu luyến lúc chia tay được tính thành tiền mặt.

John biến thành một kỷ niệm xa vời, vật vãnh đối với Kim, như chính Kim đã quên cái tên Út. của nàng, các tên Lee, Mai, Thủy với các thằng chồng Mèo trước.

Những lưu luyến của John còn sót lại với Kim, chỉ là những mẩu chuyện khôi hài. Một ngày nào đó, ngồi tán gẫu với bạn bè Kim sẽ nhớ John với thành tích dạy John hát « Dạm » Bình Định, hoặc câu chữi chồng duyên dáng « tiền sư cha mày, tao là Kim Ngọc gọi Kim, Kim hoài. »

Một lần tiễn đưa, một đời chồng giai đoạn của Kim, được kể như một chuyện thường thức của phần đông các « bà vợ Mèo » lúc này.

Chàng đi em sống với ai

Câu chuyện « quạt mồ cho mả chàng xanh cỏ » đó chuyện xưa, tích cũ không ăn nhập gì đối với Kim cả.

Kể cả những giọt nước mắt long lanh của Kim nhỏ xuống cánh tay lông lá của John trên Taxi tiễn chàng về nước cũng là giả tạo. Kim đã khôn khéo « quẹt » một chút dầu gió loại « Khuyển Diệp » cho

mắt nàng đỏ hoe, cay xè, nhưng tất cả những kỹ thuật chia ly này cũng không đủ khiến khích nổi sự cảm động của John, điều khiến được cánh tay lông lá của chàng thò vào túi quần móc bóp lần chót.

Có thể John đã « cao cả » hơn cái nếp sống con số của xã hội chàng.

Nghĩa cử hồi cuối cùng lại cần thiết với Kim bởi Kim đã phải bôi xóa hết mọi tập quán, truyền thống của xã hội nàng, để đánh đổi lấy những con số tài chính đã được chính xã hội của chàng ấn định cho các món hàng, kể cả con người của Kim được đo bằng thước giây xuất phẩm hữu hạn của tiểu bang Massachusetts nơi quê hương thanh bình của chàng với đủ ba vòng thân xác 80 59 87.

Ảnh hưởng của « xã hội con số » của Chàng đã đã được Kim áp dụng tàn nhẫn và triệt để.

Vậy thì không có gì đáng trách khi Kim hô Taxi chạy thẳng tới Bar Golden Cock (Con gà vàng) Nơi này được coi như một Trạm tiếp vận tình ái. Nơi Kim và bè bạn có thể nghiên cứu được nhiều mảnh khoé đối xử với các « đứ lang quân giai đoạn » làm sao lọt chàng kỹ hơn từ thằng thứ nhất Robson qua Tam blynn, Rodgers đến John phải là những con số thăng tiến. Sự thăng tiến của xã hội chàng được tính bởi những con số rõ ràng bắt kể đen hay trắng

Một thằng nào đó sẽ nổi nghiệp John làm chồng Kim trong những ngày tới. Mất y sẽ màu xanh, hay màu nâu, tóc vàng hay tóc hung, cao hay thấp, gầy hay mập, không là những điều khiến Kim bận tâm. Cái bận tâm của nàng là làm sao đêm nay có thể có một đứa đưa Kim đi án, đưa tiền cho Kim tức thời.

Hoặc là một ly Martini màu

thảo nhiên

« G. I »

có bầu »

lênh đệnh một miếng đá lấp lánh trước mặt, Kim sẽ ủ rũ, buồn phiền ngồi ở một bàn khuất, không nhìn ai cả, không nhìn cả Y nữa đề Y đến với nàng. Hoặc hãy ngồi lên ghế Comtoir, bằng một thể hờ hênh để lộ « khi giới sắc bén » của Kim là cặp giò dài trắng muốt. Hãy thả xuống, hãy thả xuống thêm nữa, cho tới khi nào rụng được cặp mắt « ham muốn » của Y và mắt hút trong hồ nước xanh đó.

Kim và bè bạn có cả một ngàn lễ chín môn pháp bất Mỹ, nhưng việc bắt có trúng một tên « mập địa » không, hẳn chỉ có ngọt không mới là điều cần thiết.

Mức ấn-định bởi con số của xã hội chàng được Kim thuộc làm lòng, thuộc hơn cả điệu hò tình từ « giờ tay mà ngắt cọng ngò, thương em muốn chết giả đo ngó lơ » của quê hương xanh

ngọt bóng dừa, xứ sở của kim tức Út.

Hệ thống con số đó là mỗi tháng chàng chỉ cho Kim 20.000 đồng chưa kể những dịch vụ thường xuyên, như sửa chữa đồ đạc cho một tổ ấm, mua đồ PX, đôi « Buck » hầy tháng này phải kiếm ít nhất 59.000, mỗi một đời chồng được tính từ 3 tới 6 tháng ít có khi kéo dài hơn nữa, xà cũng chỉ ở trong thời gian đó là thời gian lý tưởng nhất để Kim « lọt » chồng kỹ nhất.

Hãy hành thấy mẹ nó đi

Cặp giò trắng muốt đã mất hút trong hồ mắt xanh lơ của Dick rồi Dick là một tên da trắng trông có vẻ sạch nhưng không ngọt bằng tụi đen đầu coi chừng đó Kim, bạn bè Kim khuyến cáo Kim như thế.

Cặp giò của Kim đã mất hút trong mắt Dick, xin nhắc lại để thấy rằng cặp giò ấy còn sống, nó bắt đầu bước nhẹ, bước thật nhẹ từng bước với Dick trên một đoạn đường vắng từ Bar « Con gà Vàng » đến góc ngã tư, nơi đây Dick có thể vấy được Taxi, đưa em đến một nơi nào đó, một khách sạn và trong đêm tối chỉ còn lại những đợt mưa dai dẳng đầu mùa.

Cũng trong bóng tối ám áp của căn phòng khách sạn Kim và Dick sẽ trả giá, mà cả với nhau, về một cuộc sống dài hạn và Kim nghĩ bất quá cũng bốn tháng với mây thôi. »

Tùy sự hấp dẫn, duyên dáng của Kim, cuộc mặc cả sẽ được ngã giá. Và Kim lại bắt đầu xây dựng « nền bóc lột tài sản » của Dick. Hãy tập cho Dick biết hít « Cần sa » cho Dick không thể đột nhiên bỏ Kim được vì chỉ Kim mới có loại thuốc hút này.

Vở kịch đã được Kim diễn xuất hết màn đầu với một đáng chồng Mèo và càng diễn thì Kim càng thành thạo.

« Hãy đánh nó, hãy chữi nó, hành hạ thấy mẹ nó đi » đó là điều mà Kim nhập tâm và tùy theo hoàng cảnh mà diễn xuất.

Giận đối Dick buổi sáng đề buổi trưa Dick ôm về những gói đồ PX, hầy mạnh tay, mạnh chân đề cái tủ lạnh, cái quạt máy, cái TV hư cha nó đi, đề Dick phải mua

cái khác, trong lúc Kim đem bán đồ hư.

Còn gì nữa nào, Kim phải vận dụng mọi thông minh của mình để đề ra những « sáng kiến » hành hạ Dick.

« Thằng Dick không phải là con bò xứ Texas, nó đã từng cặp với 2 con thoi ở Đà Nẵng, nó cũng lão luyện, giang hồ nên mày coi chừng không qua mặt nó đâu »

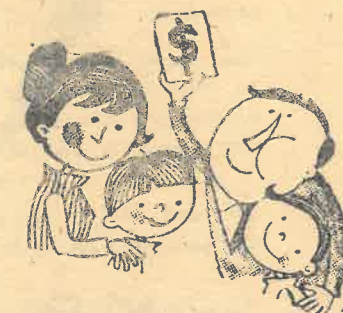
Con Hăng nói với Kim như vậy và Kim lại phải tính lại số tiền lấy được của Dick so với những ngày sống với John ; Đó cũng là cách kiểm chứng tốt nhất đối với một cuộc « hôn nhân thương mại. »

« Dick, ai-hé bê bê... hia »

diễn nôm lá « Dich ơi, em ơi, em đã có bầu »

Mưa đổ xuống dữ dội, nước chảy ào ào trong mương xối, căn phòng với ngọn đèn ngủ ám áp.

Đây là thời cơ tốt nhất để Kim thổ thê với chồng « Dich, ai ai he bê-bê... hia » vừa nói nàng vừa vỗ nhẹ vào bụng.



Câu nói ngắn, gọn và ngô nghê của Kim đủ để Dick nhảy lên vì sung sướng. Trong cặp mắt xanh của Dick, Kim đã là một trái chín, thật chín và yêu Dick. Dick vội bật đèn sáng lên, kiểm điểm số tiền trong « ví » đưa cho Kim bằng một cử chỉ ngập ngừng, cá ngập ngừng đầu tiên mà Kim bắt gặp từ ngày sống với Dick.

« Kim phải lo cho con, vì nó là kết quả của tình yêu chúng ta, chừng Kim vẫn vẫn một mỗi người đàn bà có thai vốn mê

(xem tiếp trang 35)



KÊ VÔ TỘI

truyện ngắn

Tôi đang chăm chú theo dõi những biên chuyển trên màn ảnh chợt cảm thấy như có hơi thở sát sau gáy tôi. Hơi thở nóng và dồn dập. Tôi biết ghế sau tôi có một người. Lúc đi theo ánh đèn bầm của người xếp chỗ lên vào hàng ghế, tôi đã thấy hân ngồi phía sau, hân hình như còn trẻ. Tôi không nhìn rõ được mặt hân trong chốc lát đó

vì bóng tôi trong rạp. Nhưng tôi có thể tin rằng hân còn trẻ. Một người trẻ ngồi sau tôi cũng như tôi biết chiếc ghế bên trái tôi còn trống. Bên phải là thằng Hoan em tôi. Nó đi theo tôi và đã ngồi yên trên ghế. Nó đang chăm chú theo dõi cuộn phim.

Tôi muốn quay lại xem có phải hân đang chồm người gần gáy tôi

không. Tôi cũng muốn nhích người về phía trước cho khoảng cách giữa gáy tôi và hân xa hơn tôi chút. Nhưng không hiểu sao tôi lại không làm thế. Tôi không nỡ để hân phải ngượng với chính hân, tôi không nỡ để hân phải ngượng với bóng tôi. Tôi giả vờ ngồi yên như vẫn chăm chú xem phim nhưng thực ra tôi như đang nhìn hân, tôi đang theo dõi hân, tôi đang đo cái khoảng cách gần xít đó xem nó có dần dần thu ngắn lại không? Tôi ước lượng có thể mặt hân chỉ cách gáy tôi không quá mười phân. Hình như tóc tôi đã bị đụng chạm. Tôi lắng nghe cái cảm giác mong manh từ đầu những sợi tóc mình. Không lẽ hân ầu thế. Tóc tôi mới chỉ có Vinh được vuốt ve, tóc tôi mới chỉ có Vinh được vuốt ve. Từ khi Vinh chết cháy thui trong chiếc thiết vận xa, tôi chưa cho người đàn ông nào được chạm vào tóc tôi. Bàn tay Vinh là bàn tay sau hết. Da thịt Vinh là da thịt sau hết.

Tôi còn muốn kéo dài cái thời gian đó cho Vinh. Tôi chưa muốn kiếm kẻ khác thay thế Vinh. Những khi gọi đầu xong, đứng trước gương hong tóc, tôi còn như nhìn ra những ngón tay Vinh luồn trong kẽ tóc tôi. Tôi nhớ rõ như thế. Tôi muốn giữ như thế. Nhưng bây giờ thì hình như hân đã chạm vào đó. Và hơi thở, hơi thở dồn dập nóng hổi. Tôi thấy mình lắng nghe thật chăm chú đến khi thằng em tôi cúi lại gần bình phẩm một động tác trên màn ảnh, tôi mới nhích được về phía trước để nghe nó. Tôi âm thầm với thằng em cho xong chuyện, nhưng tôi vẫn lắng nghe xem phía sau tôi có chuyển động nào không? Có lẽ hân đã ngồi dựa vào ghế trở lại. Tôi không còn nghe hơi thở gần gáy mình nữa. Tôi nhìn lên màn ảnh để theo dõi cuộn phim. Thằng em tôi hình như vừa nói điều gì, Tôi không kịp nghe rõ. Tôi chỉ gạt gù cho nó vui lòng.

Ngồi thẳng lưng một lát tôi thấy mỏi lưng. Tôi thả lưng ra ghé và tựa đầu trên thành dựa, Tôi vạt cánh tay trần của mình ngang qua thành ghế bập tay tôi chạm phải đầu gối hân. Tôi hơi hoảng hốt định rút tay lại.

Tôi cũng định quay lại bảo hân bỏ chân xuống vì ghế này là ghế của tôi đã mua về. Ghế của hân là ghế sau. Nhưng chỉ lưỡng lự một chút rồi tôi lại để nguyên cánh tay mình trên đầu gối hân. Tôi giả vờ như không để ý. Tôi giả vờ như không biết đã để tay lên đầu gối hân. Tôi định chỉ coi đầu gối

hân như một khúc gỗ, như một thành tựa nhưng rồi tôi không thể coi là như thế được. Tôi đã biết rõ đó là đầu gối hân.

Nó bằng xương bằng thịt chứ không phải bằng gỗ bằng sắt. Nó có máu có huyết và có những giây thần kinh nhảy cảm chứ không vô giác như mặt đệm. Nó là sự sống và sẽ chuyển cảm giác về tim hân. Cũng như tôi đang nghe thấy từ cánh tay trần của mình một cảm giác chạy vào người. Tôi đang ý thức là tôi chạm vào một kẻ khác. Tay tôi đang chạm vào đầu gối một người đàn ông. Tôi muốn rút nó về để bảo tồn lấy mình nhưng rồi tôi lại tắc lưỡi.

Tôi tự nhủ mình sẽ xóa cho hân. Mình không chấp nhận điều đó làm gì. Để xem, hân xử trí ra sao. Tôi chờ đợi một phản ứng nào đó của người ngồi sau lưng mình. Tôi định bụng nếu hân tiến tới, hân có thêm một cử chỉ nữa, lúc đó tôi sẽ tỏ thái độ cho hân biết là tôi chống đối.

Nhưng chờ hoài tôi vẫn chỉ thấy cái đầu gối đó lì ra đó. Nó không động dậy nhúc nhích gì cả thật lâu. Nhưng tôi vẫn nghe thấy là nó có hơi thở,

Tôi thi gan với hân. Cánh tay tôi đã mỏi nhưng tôi không dám bỏ xuống. Tôi sợ hân sẽ cười thầm sau gáy tôi. Nhưng rồi chợt hân đứng dậy. Hân nói khẽ bằng giọng trên đầu tôi « về chưa? Tôi sang cái quán nơi góc đường kẻ bên uống trà, tôi ngồi bàn ngay cửa ra vào nghe » Nói xong hân đi ra. Tôi bàng hoàng một lát. Hân nói với tôi hay với ai. Tôi không nhìn lại nhưng tôi cảm thấy là hân đi ra khỏi rạp một cách rất từ tốn.

Tôi bỏ tay xuống lòng mình. Tôi bóp bóp chỗ bắp thịt đã chạm vào hân từ lúc này đến giờ cánh tay còn nguyên và vẫn là da thịt tôi. Tôi ngồi thừ người trong bóng tối mà chẳng coi được gì trên màn ảnh.

Khi đèn bật sáng tôi và thằng em lên ra khỏi rạp. Tôi nhìn quanh xem hân có luồn quần đầu dây không, chẳng có ai giống vóc dáng hân cả. Tôi chợt có ý đi lại quán trà góc đường. Tôi nói với thằng em:

— Em về trước đi, chị đi đằng này một lát,

Thằng em tôi lưỡng lự hỏi:

— Rồi lát nữa chị về bằng gì.

Tôi đẩy nó đi và quay gót nói:

— Chị lên xe, chiều gì.

Tôi đi dọc theo hành lang rẽ ngoài đường. Khi quẹo về phía góc phố tôi còn ngoái lại nhìn xem thằng em tôi đã bỏ đi chưa.

Tôi yên tâm đi dưới mái hiên. Tôi dừng lại trước một tiệm sách lớn. Qua lớp kính tôi nhìn từng quyển sách bày chữ trên bìa. Tôi muốn kéo dài cái thời gian lưỡng lự đó. Nhưng rồi tôi đã đọc khắp lượt, thầy không còn quyển nào tôi bỏ đi. Tôi nghe rõ gót giày của mình nện trên vỉa hè. Đèn góc phố tôi hồi hộp lạ, rồi như một kẻ quả quyết tôi bắt chợt quẹo vào quán trà.

Tôi đẩy cánh cửa kính bước vào và nhận ra hân ngay. Cái vóc dáng đó. Hân ngồi một mình và đang nhìn tôi. Tôi bồi hồi vô cùng nhưng hân đã mỉm cười đứng dậy chào tôi. Hân kéo ghế mời tôi ngồi.

Tôi liú liú ngồi xuống. Hân nói với tôi thật tự nhiên như đã quen từ lâu rồi:

— Em uống gì?

Tôi nhíu mày trước tiếng em đột ngột mà hân vừa phóng ra. Chỉ mới có Vinh là đàn ông được gọi tôi là em triu mến như thế. Tôi định cự hân nhưng tôi lại không đành. Tôi xóa một lần nữa. Mình thử tìm hiểu anh chàng này xem sao, Tôi vuốt lại mái tóc mình, ngửa cổ lên nói:

— Bia hộp lạnh.

— Hân khựng lại một chút. Tôi nhìn ly trà của hân trên bàn nói:

— Anh uống trà thôi sao?

Hân làm vẻ kên kien:

— Tôi có thói quen uống trà mỗi buổi chiều. Tôi tự nhiên ghét cái bàn mặt hân. Tôi nói ngay:

— Trà ở đây khai như nước tiểu.

Hân lại khựng người nhìn tôi. Tôi làm ra vẻ tự nhiên:

— Rạp chiều bóng đông người nóng quá. Bên này mát hơn.

Hân hình như đang quan sát tôi có lẽ hân đang nghiên cứu tôi để rồi xếp loại. Tôi hỏi hân,

— Anh thấy phim này thế nào?

Hân nói ngay:

— Dở, Dở vô cùng. Cuốn sách đọc còn tạm được, chuyện sang phim bết quá! Mà cái phi lý của chiến tranh trong phim còn thua xa cái phi lý của

chiến tranh trên đất nước này. Thua xa. Thua xa. Em thấy không?

Hân lại gọi tôi là em. Tôi tự dưng cười thầm chắc hân tưởng bỏ rồi đây. Tôi hỏi:

— Anh có là kẻ tham dự chiến tranh chưa? Hân lưỡng lự:

— Tôi là kẻ đang phải chịu đựng cuộc chiến này.

Tôi lại hỏi:

— Anh làm nghề gì?

Hân cười:

— Em thử đoán xem.

Tôi nhìn hân chăm chú, đến lần tôi phải phân loại hân chứ. Có thể là một tên thầy giáo, có thể là một tên sinh viên có thể là một tên cán bộ, có thể là một tên thầy tu đối lốt thường phục, có thể là một tên chạy áp phe, có thể là một tên nhà văn nhà báo, có thể là một dân biểu nghị sĩ cũng được, hân có thể làm nghề gì cũng được, hân có vẻ tổng quát lắm. Tôi lắc đầu.

— Chịu. Anh là một người đàn ông.

(xem tiếp trang bên) —>

KHÁC NHAU CHỮ CÙNG

Anh Ba một Sinh viên Saigon giỏi bóng bàn, giúp cho trường đoạt giải vô địch nên được Khoa Trường khuyến khích muốn cho thi đậu. Ông ta nói với giáo sư Văn Chương:

— Anh ta không đậu thế nào cũng bỏ lên Dalat học, thì sang năm mình mất giải vô địch.

— Nhưng tôi không thể nào không cho anh ta ăn trứng vịt được. Vì anh ta gian lận.

— Ông có bắt được quả tang không?

— Sự thật thì tôi không bắt được quả tang.

— Anh ta có nhận tội k' ông?

— Không, anh ta chối. Nhưng ai cũng biết anh ta ngồi cạnh Bào một sinh viên xuất sắc. Bài hai người giống hệt nhau, chỉ câu chốt khác nhau một chữ.

— Ông có thể chứng minh là Ba ăn gian không?

— Tào ông trường hợp này thì được. Hàng cuối cùng Bào viết « Câu này tôi quên nên không trả lời được » Còn Ba thì viết: « Câu này tôi cũng quên nên không trả lời được ».

tuổi trẻ đầy loạn

(Tiếp theo trang 15)

hệ thống xã hội hiện tại người ta phân biệt người thợ làm việc và người sinh viên đi học... Chúng ta phải chối bỏ ngay từ đầu, sự phân biệt giữa sinh viên và thợ thuyền đó... Phải tưởng tượng một cơ chế có những hoạt động sản xuất đồng thời với hoạt động nghiên cứu». (La Révolte Étudiante — Seuil trang 96).

Trong một xã hội với nền kinh tế phát triển cao, một xã hội tiêu thụ như người ta gọi, các con người đã ở một trạng thái hoàn toàn thụ động. «Đó là một sự thụ động toàn triệt — hoàn toàn không có sự tham dự và sáng tạo của cá nhân. Vì vậy, những sinh viên đầy loạn không phải muốn thay đổi chính phủ, thay đổi bộ máy nhà nước. Điều họ mong muốn trước hết là thay đổi đời sống.

Ý niệm vong thân của K. Marx đã được chính các người tiến bộ ở những xứ Cộng Sản sử dụng để chống lại chính đường lối của đảng Cộng Sản. Ý niệm vong thân «được dùng để tấn công các chế độ Cộng Sản cũng như tư bản, vì rốt cuộc cả hai chế độ đó cùng tạo ra thứ «con người một kích thước» (one dimensional man — một từ ngữ của Hebert Marcuse). Thí dụ hệ thống kinh tế tài chánh.

Những người Hippies chẳng hạn, khi họ tuyên bố từ bỏ tiền bạc, không phải họ không biết sự tiện lợi thiết yếu của tiền tệ trong sinh hoạt kinh tế. Nhưng điều mà họ chống lại (có ý thức hay không ý thức) là sự vong thân của con người trong cái

hệ thống xã hội đo tất cả giá trị bằng tiền bạc. Đời sống kinh tế ngày nay đã chuyên hóa con người thành vật dụng của một hệ thống vô hồn, và cái hệ thống sản phẩm của con người đó đã quay trở lại chỉ huy, kiểm soát con người.

Trong khung cảnh đó, các phong trào sinh viên của hậu bán thế kỷ 20 này được so sánh với các phong trào thợ thuyền ở hậu bán thế kỷ 19. Họ đi bước đầu để tiến tới một cuộc cách mạng. Roger. D. Masters ở đại học Partsmouth viết: «Trong xã hội kỹ nghệ hiện đại, sinh viên và trí thức có thể nói đã thay thế cho giới vô sản của những năm 1840, như là «một giai cấp nằm trong xã hội» chứ không phải là «một giai cấp của xã hội». (Saturday Review — 05-04-1969).

Cái tạm gọi là «giai cấp» trí thức và sinh viên đó đang vẽ bản phác họa cho 1 cuộc cách mạng. Họ đang đặt những câu hỏi về những mục tiêu của xã hội kỹ nghệ. Họ đang âm thầm sửa soạn cho 1 cuộc cách mạng có tầm mức quốc tế.

Đứng trước những cuộc bạo động và những đòi hỏi phóng túng của giới sinh viên (điển hình là Đại Hội Rock ở White Lake thuộc Nữ Uớc, Mỹ quốc mấy tuần qua) người ta — giới bảo thủ — đang tố cáo sinh viên và giới trẻ đang phá hoại tinh thần dân chủ cũng như đạo lý cổ truyền, nhưng đó chỉ là những tiếng la hoảng, chẳng khác gì chính quyền Tiệp Khắc đang kêu sinh viên Tiệp phản cách mạng. Một bản điều tra xã hội của giáo sư Wildenmaun và Max Kaase ở Đại học Maunheim Tây Đức về sinh viên và vấn đề dân chủ, sau khi phỏng vấn 3027 sinh viên với 995 người trẻ không đi học, đã tới 1 kết luận lạc quan rằng: Các sinh viên dù rất náo động, chính là những người dân chủ có ý thức nhất (L'education en Allemagne — No 5-1969).

V. H. B.

Kẻ vô tội

Hắn cười xòa:

— Đang ngồi trước một cô gái.

Thấy tôi không cười, hắn khép miệng hẳn lại. Người bồi mang hộp bia đến cho tôi, Hắn cầm lên định rót ra ly. Tôi đỡ lấy nguyên hộp đưa lên miệng tu, Hắn lại khựng người nhìn tôi, Tôi giả tảng quay nhìn đi không ngó hắn.

Hắn ngồi yên một lát rồi bắt đầu lẩm nhảm. Tôi làm bộ lắng nghe. Hắn kể lể đủ thứ chuyện, Hắn lên án xã-hội Hắn phê bình thời cuộc. Hắn để ra những nguyên tắc chấm dứt chiến

tranh và xây dựng lại xứ sở. Tôi vẫn lơ đãng nghe. Chợt hắn đặt tách trà đánh cộp xuống bàn nhìn thật gần vào mặt tôi nói:

— Tôi thích em lắm. Tự mình đi Khách sạn được không? Tôi sẽ trả cho em hai ngàn.

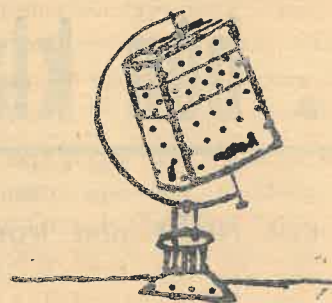
Tôi chau mày nhìn hắn À thì ra hắn đã xếp loại tôi xong rồi tôi đã biết được ý nghĩ của hắn về tôi, như thế là xong sự tò mò của tôi cũng vừa kết thúc Tôi quên mất cả sự sỗ sàng của hắn Tôi không kịp cự hắn về thái độ khinh mạn bất chợt của hắn. Tôi cảm chiếc xác tay đứng lên nói thật từ tốn:

— Cám ơn anh đã mời tôi uống trà. Bây giờ tôi bận đi thăm mộ người yêu của tôi. Người yêu của tôi đã chết. Anh không thể là kẻ thay thế người đó được. Tôi cũng không giận anh đâu Tôi tha thứ hết. Xí xóa hết. Tôi phóng thích cho anh đó. Anh là một kẻ tội nghiệp.

Tôi nói xong cô mỉm cười thật tươi Tôi khoan thai ra khỏi quán, Đang ở trong phòng lạnh bước ra, tôi vấp ngay phải hơi oi nóng của cơn mưa nửa chiều bên ngoài.

THẢO TRƯỜNG

(Saigon, 9-8-99)



thời sự văn nghệ

O hồ hải

Chó sói và con cừu

Một hôm nhân viên mặt vụ K.g.b ở Mạc-tư-Khoa tới xét nhà một viên kỹ sư, bắt gặp người này đang đánh máy một tập thơ của Evtonchenko và André Voznessenski. Thứ thơ vừa mới được phổ biến. Mặt vụ hỏi, viên kỹ sư bảo chữa:

— Đây là tác phẩm của những văn nghệ sĩ được nhà nước cho phép phổ biến mà.

— Vâng. Nhưng mai kia, biết đâu anh sẽ nảy ra ý kiến sao chép những tác giả khác.

— Tôi chỉ đánh máy một bản, giữ riêng cho tôi thôi.

— Cái đó càng nguy hiểm, như thế tỏ ra anh là người rất khôn ngoan.

Câu chuyện trên đây do một nhà văn Nga Xô trốn qua Paris, tên Naoum Odnopozor, thuật lại.

Việc sao chép văn bản bất hợp pháp tại Nga Xô hiện đang do một tổ chức gọi «Samizdat» xúc tiến. Hoạt động của tổ chức này làm rối ruột bọn K.G.B.

Đàn bà và thú vật

Đó là hai đề tài chủ yếu của nghệ thuật loài người đang thời kỳ tối cổ sơ.

Tại lâu đài Saint-Germain-en-Laye có tổ chức triển lãm các tác phẩm phát hiện được tại miền Périgord ở Pháp. Nền nghệ thuật này kéo dài từ khoảng 3.000 năm trước Tây lịch kỷ nguyên cho đến 10.000 năm trước Tây lịch kỷ nguyên. Có lẽ đó là dấu tích nghệ thuật xa xưa nhất của con người.

Qua các tác phẩm này, người ta thấy đề tài được khai thác nhiều nhất là thú vật. Thú vật được tạc lại theo lối tả chân rất linh động, vô cùng linh động. Điều ấy dễ hiểu, vì con người tiền sử sống gần gũi với thú vật.

Đề tài thứ hai, là đàn bà. Đàn bà không được tả chân, mà được hình dung một cách tượng trưng: bụng dạ rất to, mà đầu thì nhỏ. Người ta nghĩ rằng như thế phụ

nữ tiền sử được chú trọng vì thiên chức làm mẹ.

Còn đàn ông? — Đàn ông tiền sử không có ký-lô-gam nào. Trong hội họa cổ sơ, đàn ông rất ít được đề cập tới, và bị nôm vãn một cách khôi hài! Mất giá quá.

Văn minh và dã man

Mauria Rheims cho nhà Larousse xuất bản một cuốn tự điển gom góp những chữ kỳ dị: bableuisme, guéridonneur, hippo-ponrassement v.v...

Tác phẩm nhan đề là Dictionnaire des mots sauvages, tức Tự điển những tiếng dã man.

Jean-François Revel suy đi nghĩ lại, bèn đề nghị đổi tên là Dictionnaire des mots ultra — civilisés. Tức Tự điển những tiếng cực văn minh! Bởi vì những danh từ kỳ quái nọ là sản phẩm của những trào lưu văn nghệ hiện đại, tàn tiến, chứ đâu phải dã man?

Tiểu thuyết Anh và văn tài Đức

Ở Pháp, thỉnh thoảng lại có tiếng la hoảng: tiểu thuyết lâm nguy, tiểu thuyết đầy chất v.v...

Ở Anh, tiểu thuyết cứ phẩy phẩy. Cứ đều đều. Không có thay đổi lớn lao, cũng không có khủng hoảng trầm trọng. Người Pháp cứ việc tha hồ làm cách mạng tiểu thuyết, rồi lúc nào chán cách mạng thì quay lại dịch tiểu thuyết Anh mà đọc: thú ra phết.

Cuốn tiểu thuyết Anh được dịch, được đọc và đang được khen ở Pháp là cuốn Les Angéliques của Iris Murdoch. Iris Murdoch viết đã mười cuốn, cuốn nào cũng vững. Có hồi người ta bảo bà là Simone de Beauvoir của Anh. Nhưng sau rồi người ta lại bảo không phải thế: Simone de Beauvoir thường đề triết học lòi ra trong tiểu thuyết còn Iris Murdoch thì không. Rốt cuộc, lại so sánh tiểu thuyết Anh với tiểu thuyết Anh là hợp nhất: Iris Murdoch với Daphné Du Maurier, với Smiley Brontë v.v... Trong khi ấy một cuốn truyện

viết về sự hình thành một văn tài ở Đức dưới thời Hitler được Etienne Lalou xem là một trong những thành công hiếm hoi về tiểu thuyết trong năm nay ở Pháp. Đó là cuốn Naissance d'un spectre của Frederik Tristan. Tác phẩm được mang ra so sánh với truyện L'enfance d'un Chef của Jean Paul Sartre.

Bàn giấy và tú của nhà văn

Nhà văn Nga Xô Anatoly Kuznetsov, sau khi chọn tự do ở Anh quốc, đã tiết lộ trên tờ Time rằng bản thảo của ông ta viết ở Nga, ông ta phải đào lỗ chôn giấu dưới đất để tránh sự lục soát của mặt vụ nhà nước. «Chính mặt đất nước Nga là bản giấy và là tú của tôi.»

Ông nhà văn ơi, ông đã chôn bản thảo như thế là ông khôn, nhưng rồi ông lại khai ra như thế là không ngoan đấy nhé.

Quả nhiên mới đây lại nghe tin mặt vụ Nga tới xét nhà ông lục soát, tìm được bản thảo và nhiều thư từ của bạn bè, khổ thân cho vợ con, bạn hữu của ông còn ở lại bên Nga.

Thành tích của André Malraux

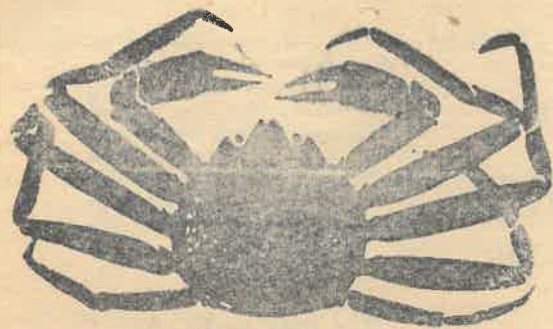
Ông André Malraux vừa tụt xuống, những kẻ thói mồm đã chế bai. Nào là các nhà văn hóa (maison de culture) khắp nơi chẳng được tích sự gì, nào là hứa nhiều làm ít v.v... Vị bộ trưởng kế nhiệm là một người tốt bụng, lên tiếng bênh vực hết lòng: Nói ông André Malraux không có thành tích gì là nói nhảm. Ông ấy đặt ra... bộ Văn hóa! Trước kia không có bộ ấy, nhờ uy tín của Malraux mà việc văn hóa được chính phủ đặt ra một bộ chuyên trách. Đó là một thắng lợi tinh thần!

Thắng lợi tinh thần, văn nghệ sĩ tha hồ hưởng thỏa thích, Còn chức tước, lương bổng thì ông bộ trưởng kế nhiệm xin hưởng. Tinh thần, vật chất đều thắng cả, thế mà bảo không có thành tích. Láo thật!

André Malraux có công đặt ra bộ văn hóa, đã ghi được thành tích lớn. Dĩ nhiên, cụ Mai đặt ra phủ quốc vụ khanh đặc trách văn hóa, cũng được thành tích lớn hơn. Đồ cãi vào đâu được.

HỒ HẢI

8-1969



Đời... bên kia!

● KIM NHẬT phụ trách

ME-XÙ «ĐỒNG RÁC CŨ»

« ĐỒNG RÁC CŨ » là quyển tiểu thuyết xã hội tả chân của nhà văn Nguyễn công Hoan viết từ thời tiền chiến. Và đã được xuất bản từ dạo ấy.

Nội dung « ĐỒNG RÁC CŨ » nói lên đời sống cực nhục, đói khát, lầm than như con vật của người dân Hà nội trong những ngày đất nước còn bị đặt trong nô lệ thực dân Pháp.

Năm 1946, toàn quốc kháng chiến chống Pháp, Nguyễn công Hoan như bao nhiêu người khác, giả từ Hà nội, giả từ ĐỒNG RÁC CŨ vào khu kháng chiến chống Pháp. Thề rồi trong cơn « choáng lý tưởng », ánh hào quang chủ nghĩa Mác làm Hoan hoa mắt, gia nhập Đảng tức thì.

Từ sau khi đất nước bị chia đôi, với chế độ miền Bắc, « đồng chí Nguyễn công Hoan » thán thán được cấp nửa tạ gạo và mấy mươi đồng để sáng tác cho Đảng, ca ngợi chế độ như những văn nghệ sĩ khác có thể. Hội viên của « Hội Văn Nghệ V.N ». Kể ra, giữa lúc đồng bào miền Bắc nhờ có Đảng nên một tháng ba mươi ngày hân hạnh được ăn khoai, ngô với rau thay gạo mười ngày, mười ngày một phần gạo đun ba phần rau, còn lại mười ngày nửa cơm nửa cháo mà « đồng chí Nguyễn công Hoan » được đảng chiều cô đến nửa tạ gạo cho hai vợ chồng và hai con quả là một ân sủng lớn lao của chế độ vô sản chuyên chính miền Bắc. Thư án sung đó nói lên : « đồng chí Nguyễn công Hoan » cũng như những đồng chí văn nghệ khác đã được Bắc, Đảng nâng lên hàng «giai cấp cha chú của vô sản ».

Bởi Đảng đánh giá những người làm công tác văn nghệ miền Bắc là những chiến sĩ tuyên truyền động viên

nhân dân thi hành chính sách chủ trương của Đảng, ca ngợi Đảng, ca ngợi chế độ, vẽ lên cái thiên đường vô sản chói lọi với những hấp dẫn kỳ diệu, sung sướng vô biên trong tương lai. Giữa lúc dạ dày toàn rau muống với sắn, với khoai lại còn phải « thất lưng buộc bụng », « mỗi người làm việc bằng hai » mà không được khuyến khích, an ủi bằng những sách vở, phim ảnh « thiên đường sung sướng tương lai » thì sống thế chó nào nổi ! Ít ra, không được ăn bánh thật cũng phải được nhìn cái bánh vẽ trên giấy cho nó đỡ « tức dè » chứ !

Vụ án « Nhân-Văn Giai Phẩm » với Phong trào « Trăm Hoa Đua Nở » năm 1958 hầy còn sờ sờ ra đó. Tưởng rằng một Phan Khôi già nua lắm cảm, liệu không còn sống bao lâu nên « liều mạng » bẻ khóa của Đảng đã đánh. Tưởng rằng những Phùng Quán, Trần Dần « ngựa non háo đá » đã vùng xích chó vào xương sườn số 7 của Đảng, tưởng rằng những Hoàng Cầm, Quang Dũng v.v.v... mãi mớ dài trong thế giới ảo diệu, rung cảm tuyệt vời của nàng tiên Lý- ao, quên phứt đảng sau « chiến dịch sửa sai » của nhà nước vô sản còn có bản tay sắt, « búa, liềm. »

Phan Khôi cháu trời. Rồi Phùng Quán, Trần Dần, Hoàng Cầm, Quang Dũng v.v... hàng mấy mươi văn nghệ sĩ khác bị kết án là phá hoại chế độ, chống đối Đảng, là phản động, được đưa lên rừng Tây Bắc Lào Việt làm tù khổ sai, cải tạo tư tưởng, ăn rau, khoai, sắn thay cho nửa tạ gạo mỗi tháng trước kia.

Trong lần đó, « đồng chí Nguyễn công Hoan » cũng đã phải làm bản tự kiểm, công khai nhận lỗi lầm về liên hệ tới nhóm Nhân Văn Giai Phẩm và trở cờ chứ bạn mới được yên thân

lãnh gạo, phụ cấp như cũ. Dù vậy, sự tín nhiệm cũng như sự ân sủng đã bị giữa mòn.

Những tưởng năm tháng trôi qua, « đồng chí Nguyễn công Hoan » sẽ khôn ngoan hơn lên. Nào ngờ đồng chí nhà ta ngu dốt chịu được ! Đảng viên hai mươi tuổi Đảng hầy còn ngu !

Vồn là sau vụ « Nhân văn giai phẩm », Bắc Đảng nhận thầy cấp gạo, cấp tiền cho đám thợ viết, thợ ca, thợ nhạc theo cái kiểu xưa nay, chúng nó bụng ấm ỉ, chúng đâm ra hư đốn đâm chống đối lại Đảng và nhà nước. Học đòi theo thói tư bản, đề quốc, tôi ngày soèn soẹt với tự do, điều đó không được. Bền nảy ra sáng kiến mới : Không cấp tiền phụ cấp nữa. Chỉ cấp gạo đủ ăn cho từng người.

Ái muốn có tiền tiêu vặt, hút thuốc lá, cà phê, Chè Phú thọ hay tiền mua thực phẩm, vật dụng hàng ngày cho mình, cho gia đình vợ con thì phải sáng tác.

Giá nhà nước quy định : Chuyện ngắn hai mươi đồng, chuyện dài hai trăm đồng, một bản nhạc từ bốn mươi đến một trăm hai mươi đồng, một bài thơ từ hai mươi đến bốn mươi đồng v.v. v.v... sau khi được xem xét và bình giá.

Không hiểu đồng chí Nguyễn công Hoan » vì túng tiền mua chè « Hoa nhài Phú Thọ » hay vì nóng lòng muốn chứng minh lòng trung thành với Đảng, lập trường giai cấp công nông ngày nay quá vững, đồng chí nhà ta sức nhớ đến quyển tiểu thuyết cũ « ĐỒNG RÁC CŨ » đã xuất bản từ hồi tiền chiến, phen này đem cho tái bản lại, vừa có tí tiền, vừa đề cao giai cấp tính cũng như làm nổi bật tính thiện đấu tranh bất khuất của

giai cấp cơ bản của Đảng. Từ thời tiền chiến đã biết đấu tranh cho giai cấp thì nhất định phải được Đảng khen, đề cao, chiều cô.

Và đồng chí Nguyễn Công Hoan được Đảng đề cao, chiều cô thực. Giữa năm 1967, tờ báo « Nhân Dân » cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng mở một chiến dịch « tố cáo » tác phẩm « Đồng rác cũ » Đảng lên án Nguyễn Công Hoan đã trình bày đời sống nhân dân Việt Nam như một bữa ăn mỳ, nhục mạ giai cấp. Tác phẩm được tái bản ở giai đoạn này không còn có ý nghĩa xây dựng chế độ nữa dưới hiện tình miền Bắc mà là một sự phản bội, sai lầm. Tác phẩm « Đồng Rác Cũ » tức khắc bị tịch thu.

Nguyễn Công Hoan bị đầu, bị kiểm thảo đến như ra, tóc tai bơ phờ đi đến đâu cũng bị hắt ra, tác phẩm sáng tác được không ai thèm xét đến. Và từ đó người ta gán cho Hoan cái đại danh « đồng chí Đồng Rác Cũ »

May nhờ bạn bè thương tình, che chở hộ « đồng chí Đồng Rác Cũ » khỏi phải đi cải tạo lao động ở Trại Cải Tạo Tây Bắc nhưng lâm cảnh thất nghiệp dài dài cho đến hôm nay.

Trung Tá Hà Minh Tuấn, một nhà văn kiêm Đảng viên cao cấp, cán bộ lãnh đạo Văn Nghệ của Đảng, được Đảng cử giữ chức vụ Giám Đốc nhà xuất bản Sự Thật. Nhà xuất bản ăn lót phẩm của Đảng, vì cái tội để cho in « Đồng Rác Cũ » bị liên can, tức khắc bị ngưng chức, kiểm thảo và hạ xuống ba cấp đổi đi nơi khác. Dù rằng việc chấp thuận cho tái bản không thuộc quyền hạn của cá nhân Tuấn mà là của Đảng Ủy. Quả là « đồng chí Đồng Rác Cũ » « ngu » dốt chịu được.

Bây giờ đổi meo ra đây, vật vương như con chó dối ngoài đồng rác mới.

Những bạn bè văn sĩ tiền chiến của Nguyễn công Hoan ngày xưa đâu ? Có ai thử mở một cuộc lạc quyền giúp ME XÙ ĐỒNG RÁC CŨ sống nốt những ngày tàn ở Hà nội ?

TRỜI OI ! BÁC ĐÃ ĐI RỒI !

Như vậy là « BÁC » đã ra đi. Đi thuyền tàu suốt hồi 9 giờ 47 phút ngày 3 tháng 9 v. qua, vĩnh viễn không thêm trở lại. Lúc Bộ Phủ chỉ nửa cho thêm phiền não, đau lòng. Phiền não vì cuộc chiến tranh tương tàn hôm nay không còn thuốc chữa và đau lòng vì lý tưởng Cộng Sản giờ không còn là một thứ hào quang « thần thánh »

mà hiện nguyên hình ánh sáng ma-chơi qua sự kiện hai đồng chí vĩ đại «Sô-Trung» choàng nhau vỡ đầu, bắt kẻ Mác Lê, « tình đồng chí ruột thịt » để BÁC là kẻ đứng giữa phái lãnh đủ đòn hội chợ, vừa đối, vừa rách, vừa mồi sức tàn hơi tại miền Bắc cũng như tại miền Nam hôm nay.

BÁC ra đi giữa lúc này quả BÁC khôn hết chỗ nói ! Phải sạch nợ trần. Phải sạch trách nhiệm. Nhất là khỏi phải nhìn thấy sự thất bại, sụp đổ hoàn toàn cái công trình đeo đuổi bấy lâu nay. Chỉ khổ cho đàn em còn ở lại. Những Duẩn, Chinh, Đống, Giáp, bộ tư này lại bẻ mỗi người một cái cẳng ghè « Chủ tịch » phang nhau vạt và chó chẳng chơi.

Bây giờ, hôm nay BÁC đi, còn bác Phó Tôn, nhưng với cái tuổi 81 liệu còn ngồi làm vì, làm trái độn được bao nhiêu lâu nữa ?



Như mọi người đều biết xưa nay Đống và Giáp thuộc cánh Mác tư Khoa. Duẩn, Chinh thuộc hệ phái đàn em Mao xênh xang. Hai cái « cẳng ghè » Phạm văn Đồng, Võ nguyên Giáp có vẻ ăn cánh dữ lắm, hợp « jeu » nhau. Điều đó chẳng lạ vì hai cẳng ghè này thuộc nội « có giáo dục », giáo sư, trí thức xuất thân. Kẻ giáo sư Khải Định, người giáo sư Thăng Long.

Còn hai « cẳng ghè » Lê Duẩn, Trường Chinh tuy mang tiếng đồ đệ của Mao nhưng lại là hai kẻ thù không đội trời chung. Không đội trời chung vì, trước kia Trường Chinh đang là Tổng Bí Thư Đảng, qua đợt « Phóng tay cải cách ruộng đất 1958 » bị Lê Duẩn kẻ thù đứng, chứng minh sai lầm (chiến dịch sửa sai) đánh một cú « rờ-ve ». Chinh « ao », khỏi cái ghè Tổng Bí Thư, nhường

tại cho Lê Duẩn leo lên. Thờ đó, vì còn có BÁC nên hai đôi thủ này, ngậm bồ hòn làm ngọt. Giờ BÁC bỏ đi ta-bà thế giới, buông rơi cái còi trọng tài, liệu bồ hòn có còn ngọt nữa hay thôi ?

Huống hồ, Mao thừa biết Lê Duẩn lâu nay theo, Mao không vì lập trường, quan điểm mà chỉ vì cô vợ bé của Duẩn là Thủy Nga bị bà vợ cả đánh ghen, đập bèo nhèo xuyết bỏ mạng ở cư xá Kim Liên Hà nội, nên buộc lòng phải đem gửi sang Thiên-Tân. Hàng tháng muốn ngủ với vợ bé vừa thơm, vừa đẹp nổi tiếng là « Hoa Khôi Tây Đô » đáng tuổi con mình, Duẩn phải leo lên phi cơ phóng sang « đầu » chớp nhoáng vài phút rồi bay về Hà Nội. Nằm được yêu diễm, Mao ra điều chăm sóc đặc biệt: bảo vệ Thủy Nga kỹ càng, cho học ở đại học Thiên Tân, mục đích giữ chân Lê Duẩn. Bởi nếu Duẩn không nghe theo Mao thì đừng hòng mò sang thăm vợ bé. Bị kẹt vào thế chẳng đành đứng, Duẩn đành vờ theo Mao là vậy. Điều này Mao quá biết, Trường Chinh lại càng quá rõ. Phạm văn Đồng, Võ Nguyên Giáp cũng từng ngoẻo tay sau hậu trường.

Thề thì khổ thật đây BÁC ơi ! Cái kinh nghiệm Liên xô cho thấy trước đây. Staline ngã xuống là Malenkov nhào lên rồi bị Boulganine đá trái, Kroutchev xông vào đánh gục, giờ là Kossyguine ngự trị. Thần tượng ngã xuống rồi, con nít dái lên có sao đâu.

Rõ ràng bốn cái cẳng ghè chủ tịch có mỗi ba cái về hưu, chỉ còn có cẳng ghè Trường Chinh đơn độc, khổ nổi đơn độc yếu về nhưng phía sau lưng còn có đồng chí Mao vĩ đại và hàng mấy triệu quân ở sát nách. Nga xoi Tiệp vì cái màn Tiệp muốn xa Nga thì tại sao anh Tàu Cộng không rạp khuôn xoi tái chú Hà Nội oắt con muốn tập tễnh lý khai ? Dù chú oắt con có khôn, cứ lập lờ hàng hai nhưng Mao làm sao tin được khi cái ghè ngồi chủ tịch nhà nước và Tổng bí thư Đảng do « bọn xét lại hiện tại » cấu kết với đề quốc chống Mao lên cầm quyền ?

Cuộc chiến tranh xâm lăng miền Nam đang lâm vào ngõ bí. Đùng một cái, tại Hà Nội, BÁC vội ra đi bỏ cái ghè trống không. Bỏ « cái cẳng ghè », đang hứa hẹn một màn sôi nổi, Ngoại đã bị trọng thương, nội, lực phủ ngũ tạng bèo nhèo thì... Trời ơi BÁC ơi là BÁC !



cây đa bến cũ đời... Mỹ

◇ bút ký của CUNG TÍCH BIÊN

(Tiếp theo Tuần báo ĐỜI số 1)

3 Đoạn đường mang tên quê hương tôi

Đó là đoạn đường khôn khó điều tàn nhất Việt Nam, đoạn từ bên này dòng sông Hương an đến phía kia cầu Vinh Điện miền đất giữa hai con sông nhỏ, nơi chào đời của Hoàng Diệu, Phạm phú Thứ, Trần cao Vân, Trần quý Cáp, Nguyễn duy Hiệu, Phan-Khôi, Phạm phú Quốc, của quê hương Nhật Linh, Hoàng Đạo, Thạch Lam, của những thi sĩ đáng thương Nguyễn nho Sa Mạc, Nguyễn nho Nương... nơi đó ngày nay sông đã khô cho thấy những xác xe đồ tre xương dưới lòng cát, thấy rừng đỏ máu, thấy đầy trời cái hơi tử thi bốc lên thành bụi; thế mà, than ôi, ngày hôm nay âm mưu đã mọc lên từ đám bụi mờ kinh tởm, ai đó hằng đêm vẫn lặng lẽ trở lại đặt vài trái mìn, anh dân vệ nào buổi sáng đạp xe dong ruổi trở lại cái xóm đêm, người Mỹ nào xua đoàn xe của họ chạy trên đời sông rách rưới trống hoang, và chuyển bay nào vẫn thường trực đảo trên đầu, hoài nghi cả những sinh vật cuối cùng.

Hắn gọi đoạn đường đó là đoạn đường khôn khó nhất Việt nam. Hắn dám cam đoan như thế, vì hắn đã đi cùng khắp, đã sống cùng khắp lãnh thổ điều tàn này, đã so sánh và đã cho kết luận như vậy. Này nhé, anh thử đi từ Sài gòn về miền Tây, qua Mỹ tho, Cai lậy Vinh long Sa đéc, đi thử chơi từ Cán thơ đến Châu đốc, thử một cuộc xe từ Sóc trăng đến Bạc liêu Cà mau, cho dù anh đi đến những đoạn cheo leo từ Nha trang đi Đà lạt, từ Kontum về Qui nhơn, từ Sài gòn đi Bình long Phước thành, từ Hậu nghĩa đi Tây ninh, cho dù anh từ tìm Tam giác sắt về đến mặt khu Lý văn Mạnh, cho dù từ U minh thượng trở về U minh hạ: dù bất cứ đâu tới đâu anh cũng không hề thấy một đoạn đường nào mà chín mươi chín phần trăm nhà cửa đều sụp đổ, một trăm phần trăm đường xá cầu cống bị đào phá như đoạn đường này, anh không hề thấy những thứ người vàng vồ ốm yếu, cái thứ người khôn nạn đa thiệt như bùn đất cứ mãi cù

động trong địa ngục, anh không hề thấy loại người nào dùng những bao tải đựng cát làm va li, lấy khoai bắp làm cơm ăn thường trực, lấy xác con cái mang theo bên người — họ di cư đó, họ chạy giặc đó, họ mang cả cái tư hương bên mình, họ mang một cái đầu khủng hoảng hai mươi năm, mang một trái tim đã hết nguyên vọng, một lương tâm trắng non túi nhục; anh sẽ thấy họ buổi sáng ngồi tụ năm tụ bảy trên lề đường, dọc bãi cát, ngoài hè nhà, trên nền cháy: giữa goong tàu lửa hư nát, dưới những gốc thông già không còn lá, dưới bóng mát đoàn công vơ Mỹ; anh sẽ thấy họ buổi chiều quanh quất trong những xóm vắng, đi lặng lẽ như người Chiêm thành bên những tháp Hồi — « ôi, ai cho tôi một giải lụa trắng trên đầu » — sẽ dắt dìu nhau đi và ca hát với lịch sử điêu linh, hãy ôm nhau mà ca hát cùng nhịp nguyệt những ngày cuối cùng đầy bóng tối quanh đây; rồi nửa đêm anh sẽ thấy họ chui vào những căn hầm như một loài chó ốm, như một thứ sinh vật giữa núi rừng đầy thiên tai ảm ứ: họ đó, đồng bào ta; và đoạn đường đó, quê hương ta.

Anh đừng khôn nạn, đừng bào chữa nữa. Hãy chấp nhận với hắn đi, những hoang tàn có thực, những ảm ứ đầy lòng, những bèo dạt hoa trôi loạn cả tương lai, những tiếng thét tuyệt vọng của cả một dân tộc; hãy bằng lòng với đi, bên này hay bên kia, phương Đông hay phương Tây, từ hồi gây tâm vông hay lúc B.52 dội xuống đầy mặt đất những lửa và lửa, hãy bằng lòng với đi, dù tất cả phía nào thì anh cũng hãy nhìn với hắn: « thằng cha anh, ông nội anh, tiền linh chúng ta, tất cả chỉ là một con ngựa thiêng bại trận mang trên lưng nó một cái xác cụt đầu trở về ».

Giọt máu rồi cũng khô. Tiếng thét cuối cùng rồi cũng bùi ngùi tan trong hư không. Giọt mồ hôi cố gắng cũng tan hòa cùng nhịp nguyệt. Con ngựa trở về. Con ngựa buồn lẳng đứng nhìn đám con cháu đốt lửa ngồi quanh nhau: « lửa đỏ hừng phía trước và màu vàng le lói còn lại sau lưng ».

Anh đừng khôn nạn, đừng bào chữa nữa. Hãy kính tởm Việt Nam. Hãy oán thù Việt Nam. Hãy đâm thẳng vào trái tim Việt Nam. Hãy mổ xẻ tận lòng lá tim phổi phèo gan óc tủy Việt Nam. Hãy uống Việt Nam vào lòng. Hãy gục đầu mà trở thành nó, Việt Nam. Chúng ta thể rằng chẳng bao giờ chúng ta giết nhau bằng vũ khí mang nhãn hiệu Trắng hay Đỏ hay một nhãn hiệu của một thứ dân tộc nào khác. Chúng ta thể rằng chúng ta chẳng thể nuôi nhau bằng bột mì ngoại quốc, bằng đường sữa phương Tây hay bằng hạt lúa Văn Nam, hay một giọt thuốc lấy từ Tiệp Khắc. Chúng ta thể rằng chúng ta chẳng ngửa cái bàn tay tội nghiệp nó lệ ra mà van xin những bàn tay thô bỉ phi nhân kia.

Đoạn đường. Quê hương ta đó. Anh đừng khôn nạn che dấu phỉnh lừa nhau bằng nguy ngữ, bằng huyền thoại, bằng ảo ảnh. Đừng dựng nên huyền nhiệm. Thật không còn gì, không có gì quanh đây ngoài sự thông khổ thường trực. Thông khổ có thực chất ngất hình hài. Đoạn đường. Hắn bị xúc động, hắn điên rồi đó, có thể hắn đang bị điều động bởi những hồn ma đã chết rục dưới đất hồng hoang phê, có thể những lớp sương mai mù mờ trên đồng cỏ cháy làm hắn động lòng, hay có lẽ giòng sông chảy qua đây đầy xác người làm hắn mất trí, nhưng xin anh hãy nghe hắn kể đây: một ngày tôi trở về từ Hương an tới Vinh điện.

HƯƠNG AN

Chiếc xe chở đầy nhóc hành khách. Trong xe có vài hình nhân đặc biệt, một lão già cụt cánh tay trái, lão nói lão đi tìm đứa con gái lão mấy tháng nay bỏ đi làm đi ngoài Đà Nẵng, một cụ già ăn mặc rách rưới ngồi cạnh một đứa cháu trai: trên đầu đứa cháu trai có một cái chup trắng — chắc thằng nhỏ để tang cho ai đó; máu chảy trắng non trên đầu trẻ nít — hai bàn tay cụ già run cầm cập, chắc cụ có bệnh; một người lính ăn vận áo biệt kích, cụt một chân, trên ngực anh ta có huy chương có lẽ anh ta định lại bệnh viện Đà Nẵng tái khám. Ngoài ba hình nhân đó ra, có hắn. Hắn cũng một thứ hình nhân đặc biệt.

Chẳng là hắn từ miền Nam mới về, sau bảy năm hắn làm tên phiêu bạt. Mặt hắn bây giờ có nếp nhăn, mắt hắn mờ, những tia máu đỏ chạy quanh quẩn vờ trông trắng, những tia máu đỏ vì thần kinh đỏ, hai bàn tay chai đá đi, tâm hồn không còn thơ ngây như ngày nào còn tâm bị bóm dưới con sông cát, tâm hồn trở thành một cục phân, tư tưởng thành phân, trí óc phân, vì từ lâu không ai phát triển, không ai hiện tâm dùng phần trí tuệ hắn: « người ta chỉ cần một ngón tay trở của hắn để bằm cò. Người ta muốn hắn cúi đầu, câm lặng, giả vờ vui, mây cứ tin tưởng đi, đụ má mày, sao mày ngu ».

Chẳng là bây giờ được mười ngày phép thường niên nên hắn về thăm quê. Nhân thể dạo quanh quanh một vòng coi thử khối lửa có làm quê hương ta. Và khi gặp cảnh trí này hắn đâm ra hoang hốt, mê mẩn, hắn biến thành một con khi đột được đóng cũi ném lại thành phố: hắn có cái hình nhân đặc-biệt-khí-đốt,

Khi chuyển xe chạy ịch đến chân cầu Hương An (Quảng nam) hắn định dừng lại chào bài cát, hắn định uyển ngôn với bờ bụi lau lách: « chào các anh, xin chào

những ngọn cỏ đôi khó vàng khô triển miến, chào thảo mộc đất đá của miền Cain của chúa ». Nhưng không. Cầu trước mặt. Ba cây cầu. Cây cầu thứ nhất ngày trước do tụi Pháp làm nay chìm giữa sông. Cây cầu khác do Tổng thống Ngô Đình Diệm làm nay đang dở, mây anh dân vệ làm bót gát cheo leo trên đó. Cây cầu thứ ba do người Mỹ làm. Việt Cộng quyết tâm về phá cây cầu này. Sau Pháp sau Mỹ còn ai tới đây làm cầu? Sau Nhật sau Việt Cộng còn ai tới đây phá phách?

Hắn cúi mặt. Xe rừng rừng qua cầu.

« Bữa Tết Mậu thân mấy ông về chiêm bên kia kia ». Hắn ngoác theo cánh tay cụt của lão già thầy bên kia cầu một dây nhợ đỏ nát. Những bờ tường đều cháy nám. Không mái ngói nào nguyên vẹn. Đường về Quê Sơn, đường đi lên mỏ than An Hòa một chiếc xe đồ lỗi khó khăn. Không biết chừng chiếc xe đồ chiều nay không về, không bao giờ trở về. Hắn hỏi lão già:

« Con gái bác bao nhiêu tuổi mà bỏ bác đi, »

« Con gái lão lớn rồi. Chồng nó chết năm ngoái. Nó lãnh tiền tử tuất về sinh ra trời mờ, tiêu pha, đặt bày son phấn, rồi theo xe Mỹ ra Đà Nẵng, »

« Sao bác biết con gái bác hư hỏng. »

« Mấy tháng trước nó có về. Nó cho lão áo quần. sửa kẹo số cô la. Nó ăn bận kỳ quái quá. Chồng nó còn ngồi trên bàn thờ. »

« ... Sao cái tay bác bị cụt. »

« Bom, »

Xe rừng rừng qua cầu. Hắn đưa mắt ra xa hơn: dưới lòng sông, cát khô vàng. một giòng nước ốm yếu chạy trong veo tàn tạ dưới đó, hai bên bờ cây cỏ long tong. Chân trời tun hút. Vài đám mây buồn nản.

Hắn ngoác lại bên kia bờ, hướng trở lại quận Thăng bình: một rừng cát vàng, trên đó những dấu tích ập chiến lược ngày xưa sót lại. Dấu tích một thời. Trên bãi rộng tầm tắp không thấy gì ngoài những hàng kẽm gai nay đã ngả màu đen. Một vài người đi về hướng biển, dưới nắng cháy mùa hè. Sóng biển đỏ từng hồi ở xa lắm.

MỘC BÀI

Chợ Mộc bài nằm trên đường cái quan. Ngày xưa mỗi lần đón chuyến xe qua đây anh sẽ thấy đó là một ngôi chợ sầm uất. Nay không còn. Đứng tưởng cuộc chiến tranh thân yêu này chỉ làm chết con người. Nó giết cả những ngọn núi những địa danh. Làm bình địa cả những ngôi chợ, những xóm làng, nó hiền đó, có khi nó hốt cả đám dân khôn nạn một nơi nào đó ném vào thành phố, có khi chiến tranh trở thành gió, thổi bốc hàng ngàn người ra biển, thổi hàng người lên cao, tan biến mai chiếu.

Chợ Mộc Bài nay chỉ còn một bãi đất mênh mông. Một người dù được chào đời tại đây cũng không tài nào nhìn được dấu tích quê hương mình khi đứng bằng hoàng trước bãi đất trống này. Bởi chiến tranh nó thu dọn quá tài tình: không còn lại một cái nền nhà cũ, không còn một mảng tường, không một miếng ngói, không còn một

(Xem tiếp trang 37)



tuổi trẻ bất mãn

Tuần này chủ đề của báo ĐỜI là « Tuổi trẻ bất mãn ». Trong cái bất mãn lớn, bất mãn chung, mỗi cá nhân đều có những bất mãn riêng.

Sau đây, bằng những đoạn văn, mỗi tác giả sẽ mời bạn tham dự vào những bất mãn nhỏ riêng tư của họ. Trong các tác giả này, không cứ là những người trẻ. Có người đã già, thuộc thế hệ trước như Trọng Đóp...

MỘT ĐIỀU BẤT MÃN CHẴNG BAO GIỜ QUÊN

TÚ KẾU

Tôi là kẻ chung thân bất mãn. Các bạn đồng nghiệp thân mến của tôi gọi tôi là kẻ « nổi loạn thường trực ». Nhà văn Nguyễn mạnh Côn thêm vào cái đuôi : « Kẻ nổi loạn trong tình cảm,.. với rất nhiều tình cảm ». Có lẽ Nguyễn mạnh Côn đã nói đúng. Vì nhiều tình cảm nên tôi dễ bất mãn. Cái gì, điều gì ngược với tình cảm tự nhiên tôi chịu không nổi và lập tức có phản ứng. Tôi vốn yêu đời về thể xác nên dù phản ứng cũng không thể phản ứng mạnh. Nhất là bằng vũ lực. Bởi vậy trong đời sống va chạm hàng ngày, phải nhịn, phải nghe, phải tiếp thu những churóng tai gai mắt, tôi luôn luôn bất mãn, và đã trút hết nỗi bất mãn đó lên những bài thơ trào phúng, nhiều khi thật tàn nhẫn. Đôi lúc đọc lại vài bài thơ cũ thấy giọng hằn học, cộc

cản, tôi cũng tự lấy làm ngạc nhiên, tại sao mình lại viết dữ dằn vậy « oán hận, căm hờn » đến mức đó. Thực ra trong thâm tâm, tôi là kẻ hiền lành, chẳng thù ai, ghét ai. Cái gì nóng tính một lúc, chửi um lên, xong, thôi. Không bao giờ để ý thù dai. Tôi nghĩ ra, có lẽ, sở dĩ tôi có những bài thơ sắc mùi « đao búa » chỉ vì tôi đang sống trong một xã hội nhiều thời nát bất công quá. Chính những loạn ly, thời nát bất công này đã làm tôi buồn bã, đau khổ, rồi tức bực, nhưng không còn cách nào khác hơn là văng tục, chửi bậy trong thơ để cho khỏi bí bực.

Một nhà văn lão thành khác là anh Nguyễn đức Quỳnh đã hai ba lần khuyên tôi : « Thơ trào phúng hay ở cái « lờm », cậu phải « lờm » mới được, đừng nên có gì nói toẹt ra hết. Tâm hồn Á Đông tế nhị, kín đáo mà lại ! Làm như tụi Tây Phương là hỏng ! ! !

Nghe anh Quỳnh nói, tôi thấy đúng và tôi cũng đã nghĩ như anh từ lâu. Vì trong số hơn ngàn bài

thơ tôi đã làm dòng đã suốt 7, 8 năm nay, ít nhất gần nửa đã đạt tới mức như anh nói. Còn những bài khác có bài tục tĩu, có bài chửi bới văng tục, có bài nói về chiến tranh... Tôi biết những bài chửi bới cộc cằn hằn học, tự nó chẳng mang lại giá trị gì cho chính nó và cho tác giả, nhưng làm sao được, nếu những bất mãn đối với đời sống hiện tại thường xuyên nổi lên mà không giải tỏa bằng cách đó, thì chắc chắn một ngày nào đó quá tôi sẽ đứt hơi mà chết. Bởi tôi là thằng không lúc nào nguôi bất mãn, nên bất mãn càng ngày càng nhiều. Tôi bất mãn ngay cả với mình, ngay cả với những gì mình làm ra, viết ra. Bất mãn với người yêu, với xã hội, với chính phủ, với gian thương tham nhũng, với công việc làm, với Cộng sản, với Mỹ... Nghĩa là tôi bất mãn tuốt, cái gì cũng có thể làm tôi bất mãn.

Nhưng, như trên đã nói, bản tính tôi dễ tức nhưng lại mau quên. Điều bất mãn dù to tát tới đâu cũng chỉ chửi bới um xùm một hồi rồi quên ngay, không để ý nữa. Đến nỗi trong

vòng mười mấy năm nay, kể từ khi biết suy nghĩ; không biết bao nhiêu điều đã làm tôi bất mãn vậy mà bây giờ ngồi « kiểm điểm » lại chẳng nhớ được điều nào. Ngoài trừ một điều có lẽ chẳng bao giờ tôi quên.

Cách đây vài tháng, hồi ông giáo làng Ng. ngọc An làm Tổng Trưởng Thông Tin, một buổi sáng, như thường lệ tôi đem bài tới tờ nhật báo nọ. Vừa trông thấy tôi, Hồ Nam chỉ mặt nói oang oang : « Ê mày biết gì chưa ? Chết mày rồi. Mày thất nghiệp tới nơi ». Tôi hỏi « gì mà quan trọng vậy ». Hồ Nam nói rất nghiêm chỉnh : « Ông Bộ trưởng thông tin gọi điện thoại cho ông chủ nhiệm đòi đuổi mày ra khỏi tờ báo đây !!. Tôi ngạc nhiên « Đuổi tao ? Tao làm gì ? » — « Vì mày làm thơ hằn quá đời mày thế là rách ». Tôi cáu quá văng tục « Con C... , tao sợ đ... gì ! Vô lý đ... chịu được. » Hồ Nam gật gù « Nó vô lý như thế đây nhưng nó vẫn xảy ra. » Tôi hỏi « Rồi ông Chủ nhiệm tính sao ? » Hồ Nam cười hểnh hếch : Ông không chịu. Nhưng tụi nó bảo để mày thế nào có ngày báo bị đóng cửa.

Có vậy chứ. Nghe Hồ Nam nói, tôi thấy mắt lòng mát dạ một phần nào. Nhưng từ buổi sáng hôm đó, tôi cứ suy nghĩ và uất ức mãi.

Đối với đất nước này, tôi đã làm gì nên tội ? Tại sao người ta đòi xử với tôi hèn mạt đến như thế. Muốn cầm tôi hành nghề hãy cứ ra mặt với thông tư thông cáo hằn hoi, đừng làm cái lòi de dọa ngấm như vậy, bần lâm. Nếu tôi có làm thơ công kích một vài việc làm của chính phủ và ông giáo làng Nguyễn Ngọc An, thì chắc chắn chẳng phải tôi thù ghét gì cá nhân các ông đó. Tôi nghĩ nếu để những bài thơ của tôi in ra, người ta sẽ nhìn chế độ một cách thiện cảm hơn. Ngược lại nếu các ông ấy đòi phó với tôi như đã đòi phó thì chính các ông là những kẻ phá hoại chế độ. Và chính các ông sẽ bị nhân dân chán ghét, nguyên rủa. Còn tôi, tôi có gì mà sợ !

TÚ KẾU

ĐẠI BẤT MÃN

TRỌNG ĐÓP

Hút chơi vài điều thuốc phiện trước đây là một chuyện rất thường đối với lứa tuổi trên 50 như tôi bây giờ. Có đâu, thuốc phiện là thú thanh lịch của

những tay phong lưu mã thượng thời đó. Thế rồi mà tôi nghiện lúc nào không biết. Thực thụ bẹp tai vào năm 1950. Ngày hút 2 cữ. Hút rất kỹ. Trong 5 năm từ 52 kí lô tôi tụt xuống 41 kí lô. Tôi nhìn vào gương không nhận ra tôi nữa. Hai má hoắm sâu vào. Môi thười ra đen sì như hai con đĩa trâu. Mắt lúc nào cũng lơ lơ mơ mơ như đương ở Cung Trăng. Xấu trai quá !

Một bữa nọ tôi tình cờ đọc được một bài ở cuốn Selection. Tác giả là một nhạc sĩ Toscanini. Anh ta khoe rằng anh ta, sau mấy năm nghiện ma túy đã bỏ hẳn được. Theo tác giả thì giả tỷ như có một triệu người nghiện, cả triệu anh, anh nào cũng đâm ra hồi hận. Trong số đó có một vạn anh có ý định cai, Vạn anh này may ra có được một trăm anh dám đem ra thực hành ý định ghê gớm ấy.

Rất cuộc cũng may ra có một anh thành công oanh liệt mà thôi. Đọc đi đọc lại tôi thấy vừa tức vừa thẹn vì tôi quên chưa nói rằng tác giả viết bằng thứ văn châm biếm, xỏ lá xấu sắc quá. Mỗi chữ như một lưỡi dao cạo rạch vào da thịt những thằng nghiện ngập như tôi ! Thằng cha này nó ở cái thế nói phét được, chửi bới mình được. Dù sao tôi cũng thấy ưc quá. Tôi lấy bút đỏ « phê » vào trang sách : « Pour-quoi pas moi ? ? ? » có nghĩa là : « Tại sao tao không cai được nhỉ ? ? ? »

Ngay ngày hôm sau tôi bắt đầu cai. Tôi không thèm dùng đèn thuốc cai. Cường quyết xem lá gan mình nó bằng từng nào. Tôi bị vật lên vật xuống suốt mấy tháng trời. Đương nằm trên giường lăn đùng xuống đất. Cả đêm, hàng trăm, hai trăm đêm

(xem tiếp trang 43)

ảo tưởng

Ảo tưởng của đời anh như thế đó
Những đường chỉ tay đã an bài

Ảo tưởng của đời anh không còn nữa
Buổi sáng nay không có mặt trời

Anh bơ vơ vớt ly cà phê đen
Cà phê không đường thì đắng
Thi sĩ mất ảo tưởng thật khốn cùng

Cuộc chiến tranh qua giai đoạn cuối

Anh đứng gác trong đêm
Đêm mù sương đêm mộng lung
Nỗi buồn chưa chấp cánh
Nỗi buồn chưa bay đi
Giấc ngủ còn chập chờn
Đời người như thế đó
Thi sĩ còn gì không

Hãy canh thức tương lai
Nhưng mưa rơi sỏi sả
Hãy canh thức tương lai
Những đạn bom kinh hoàng

Tình yêu nào cũng thế
Nỗi bí mật không cùng

Cuộc rượt săn thất vọng
Con thú trong rừng hoang

Tiếng nói êm dịu ấy
Thức anh mỗi sớm mai
Ôi bông hoa buổi sáng
Nạm sương đêm sáng ngời

Trên dốc đời trơn tuột
Anh đã ngã buong tay
Những ảo tưởng dễ mất
Đời sống không mơ say
Ôi nỗi chết vụt mất

Cơn bão đời thế đó
Sống làm gì nữa đây
Những dấu hỏi vĩ đại
Của đại dương trời mây

Trong móng vuốt sự sống
Anh tên tội giảo hình
Tình yêu và chiến tranh
Đàn anh xuống vực thăm

Hãy canh thức tương lai
Với nỗi niềm ảo tưởng
Đêm đen đêm không cùng
Giấc mộng nào mù sương
Giấc mộng nào có em
Ngày nào ngưng tiếng súng
Ngày nào mặt trời hồng
Như môi cười em gái
Như mắt sáng yêu đương

vương tàn

đinh đóng cột



Tuần lễ từ 14 đến 21 - 9 - 69

Ông Hồ chết khó lắm

Báo Nga-xô tố cáo: « hai ngày trước khi ông Hồ về gặp Lenin và Stalin (chứ không được gặp K. Marx), bọn Tàu Cộng Bắc-Kinh có gởi thư hăm dọa đủ điều. Bắc Kinh biết ông Hồ sắp tịch, nghĩ rằng nếu làm được áp-lực, dọa cho kẻ hấp-bối một cú, thì có nhẽ những lời nói cuối cùng của người sắp chết dù sao chẳng nữa cũng là lời nói chỉ dạy cho bọn còn sống sau này, cho nên Bắc-Kinh hăm dọa ông Hồ là nếu bỏ Tàu theo Nga, thì « hãy coi chừng ». Bắc-Kinh đòi Hồ trước khi nhắm mắt phải nói rõ trong di-ngôn là Bắc-việt phải theo Tàu chứ đừng theo Nga... Và di-ngôn của Hồ lại lập-lờ chẳng theo Nga cũng chẳng

ngả Tàu, làm cho đôi bên cố sĩ-vả nhau để bảo là Hồ có ý muốn theo mình.

Bắc Kinh rõ thật là ngu. khi ông Hồ khỏe mạnh phẩy phẩy chẳng ép, chẳng hăm, nhẽ lúc người ta « mười chết, một sống » mà dọa thì ai còn sợ gì nữa. Có cán Bộ cao cấp Cộng sản Hà-nội lúc cùng với các chuyên viên Nga sửa soạn đề ướp xác ông Hồ nói rằng: « Ông chết không nhắm được mắt, vuốt mãi cũng không chịu nhắm lại, cả bọn xúm lại khóc than đủ điều mắt ông Hồ vẫn mở. cho đến khi có kẻ nói rằng: « Cụ Hồ ơi, Cụ đi rồi trong Nam còn có Ngài Hồ nữa... » lúc ấy hai mắt ông Hồ

mới từ từ tự động khép lại ! Lại thật !

Rút sao khó thế

Lúc lính Mỹ vào Việt Nam. sao chẳng ai nghe thấy có hội họp nọ kia, và có thỏa thuận này nọ, thế mà lúc lính Mỹ rút ra (khỏi VN) sao mà sinh ra nhiều truyện thế ! Sau đợt một 25.000 quân, đến đợt 2 được bàn luận 1 ăm tại Dinh Độc Lập. Tướng Abrams tính mớ ngày 14-9 đã đến gặp TT Thiệu, hai hôm sau có quyết định Mỹ rút thêm 35.000 quân, và đến ngày 15-12 năm nay thì hoàn tất việc rút quân đợt 2.

Thư đi cầu an

Cái việc ông Hồ nằm xuống, làm cho Hà Nội rối rắm lắm. « Tập đoàn tay em của ông Hồ một mặt ngầm tranh đấu quyền lợi với nhau, một mặt phải lo đối phó với Bắc kinh và Mạc Tư Khoa. Với Bắc Kinh chưa thấy có động tĩnh gì kể từ ngày Thủ Tướng họ Châu nhanh nhẹn bay sang Hà Nội 19 tiếng đồng hồ sau khi có tin ông Hồ nằm xuống Bắc Kinh chỉ thị. đe dọa, hứa hẹn những gì với Hà Nội thì không ai biết. Nhưng ngày 18-1 thì Hà Nội chính thức gửi vãn thư đi Mạc Tư Khoa, thế trung thành với Nga và kết chặt mối bang giao huynh đệ thâm thiết. Thông điệp của Hà Nội do Tôn Đức Thắng quyền Phó Chủ tịch và Lê Duẩn Đệ Nhất Bí Thư Đảng Lao Động (Cộng Sản) gởi cho Pordgorny (Chủ tịch Nhà Nước Xô-Việt) ; Kossygin (Thủ Tướng Xô-Việt), và Brezhnev Đệ Nhất Bí Thư Đảng Cộng Sản Nga Xô. Như thế là hai ông Thằng—Duẩn sẽ nên người. bởi vì : Bắc Việt lúc này cùng quần đủ điều, nếu theo Bắc-Kinh nhất định thúc mạnh chiến tranh, thì rồi ra sẽ tan nát cả, từ sự tan nát ấy sẽ

đưa đến đồ vỡ và tiêu vong của phe nào đi với Bắc-Kinh. Đi với Mạc-Tư-Khoa, Hà-Nội cố níu kéo sự quân bình giữa hai đàn anh Đổ, bởi vì thế lực Bắc-Kinh có phần mạnh hơn so với Mạc-Tư-Khoa đang úp xuống Hà-Nội. Trong tương lai, sẽ được thế nhiều dị sự của ba nước Việt (Bắc)-Trung-Xô hi hục.

Da-beo

Đám chủ-hòa Mỹ mệnh-dạch là phái-đoàn hòa-bình Da beo, vì đề-nghị đình-chiến ai ở đâu ở đó thành ra các khu-vực đóng quân sẽ lổm-đổm khắp cả nước VNCH trông như da con beo, thế mà có vẻ xôm trò ở nước Việt-nam miền Nam, nhưng lại bị Bắc-việt chê ngay từ đầu ! Đề-nghị của phái đoàn Da beo xem ra nặng phần ngó-ngần, nhiều chủ-quan, tỏ ra mù-tịt (y như gần hầu hết các chính-khách Mỹ khác đối với vấn đề VN) về Việt-Nam chiến-tranh cũng như hòa-bình, nhưng lại có vẻ tự-phụ tự cho là mình ghê lắm (chắc bởi khoác cái da con beo; hay đội cái lột con báo cũng vậy) tiếp-xúc làng-xã này nọ, mời góp ý-kiến này kia. Thế rồi Tổng Thống của ta, chắc vì muốn ăn thịt beo Mỹ, nên cũng cho đám đội lột beo Mỹ vào hầu, và báo chí đăng rằng Tổng-Thống có vẻ quan-tâm nhiều lắm đến bọn beo Mỹ này.

ông dít puốc-xăng

Đây là cái mỹ-hiệu của một số nhật báo xuất-bản ở Sài-Còn thân ái tặng cho Ông Tổng-Trưởng Kinh tế Phạm Kim-Ngọc, vì mấy quyết-định Kinh-tế của ông. Trước tất cả là « Vụ bánh quốc cấm Trung Thu » Vụ này. có tinh đồn nói rằng « quyết định của ông Tổng Ngọc, làm cho Cụ Giáo Hương uất lắm thật là mất mặt, cho nên cụ đang làm

một pho thơ lấy cái tên là Trung thu Quốc-cấm Bánh hận-tư » dịch nôm ra là Nghĩ hận về vụ bánh Trung-Thu Quốc-cấm ! Việc thứ hai, là bọn Chợ Lớn chẳng biết vận động chạy chọt gì, và theo nguyên tắc « thập bách » tức là dít puốc-xăng (chứ không phải là từ lực như tục thường). Ấy là những tin đồn và vì vậy mới có cái danh mỹ miều cho ông tân Tổng. Một số báo lại còn quát to đòi Tổng Thống Thiệu nếu xét thấy được thì nên thay ngay ông Tổng Ngọc đi, đừng để lâu sinh nhiều cái hại. Đình Đổng Cột không biết Kinh tế, không có nhờ bàn, chép lại tin vạt rao trên các báo để mọi người xem chơi.

Vạn Tuế

Đây là lời tung hô chúc thọ của nhân dân Tiệp-Khắc đông đến 4 vạn người trong một trận đấu bóng tròn giữa Hung và Tiệp. Các khán giả đột nhiên tưởng lẫn lộn bị đá dít là ông Alexander Dubcek đến xem đá bóng, bèn nhất-tề đứng cả lên tung hô vạn tuế Dubcek mãi không thôi. Tin nói rằng : các thầy đội cảnh sát thấy cái cảnh ấy, không những chẳng mắng mỗ

Ở ĐÂY SÁNG HƠN

Mười một giờ đêm. Anh Cảnh Sát thắc mắc thấy một ông nọ đi quanh mộ trụ đèn, vừa đi quanh vừa cúi nhìn xuống đất. Gần đến giờ giới nghiêm, anh Cảnh Sát dám nghi. lại gần hỏi :

— Làm gì ông đi quanh cột đèn cả giờ rồi ?
— Tôi vừa đánh rơi một tờ giấy năm trăm.

Anh Cảnh Sát bèn đi quanh cột đèn tìm giúp tờ giấy bạc kia. Tìm mãi không thấy, sốt ruột, anh Cảnh Sát hỏi :

— Ông nhớ xem đã đánh rớt tờ năm trăm ở đâu ?

đàn áp gì ai, lại còn nở nụ cười tươi như hoa mà gạt gù. Nhưng bọn Gustav Husak và đảng Thây Nga-Xô thì ưc lắm, bèn có lời đe dọa là sẽ đợi cơ hội nếu dân Tiệp cứ nhấp-nhôm làm loạn, thì sẽ nhân đó mà đàn áp thẳng tay, cứ trông cái gương nước Hung thì rõ.

Nhệ thì được

Đây là câu trả lời của một vị Tướng ở Vùng 1 Chiến - Thuật, được ký-giả ngoại-quốc hỏi rằng 2 Trung-Đoàn TQLC Mỹ rút khỏi vùng phía Nam khu Phi-chiến, quân Cộng-Sản đang uy-hiệp tỉnh Quảng Trị; liệu Ngài có đủ sức giữ nổi tỉnh nhà hay không ? Vị Tướng đáp : « còn tùy ở quân Bắc Việt. Nhệ thì được ! Trời đất ơi, Ngài dạy như thế nhờ giặc nó biết tổng sức Ngài rồi nó làm « nặng » thì sao ! tại sao lại còn tùy ở phía giặc ? Chắc Tướng quân ngài có mẹo hay, giặc mạnh thì ta nhường ! nó, giặc yếu thì ta đánh nó, nó đánh ta thì ta tránh, nó bỏ đi thì ta lại về. thế là tỉnh nhà đâu vẫn còn đó có bị giặc nó đem qua sông bến Hải ra mất ngoài Bắc đâu mà sợ ? Thật là chí lý ! Cứ thế mà dùng mẹo này cho cả nước, tất thế nào cũng khá !

Ông kia đưa tay chỉ về phía đầu đường, anh Cảnh Sát ngạc nhiên :

Đánh rơi đồng kia, tại sao Ông lại lui cui tìm mãi ở chỗ này !
— Vì chỗ này có đèn để thấy hơn.

CŨNG TẠI CƯỜI...

— Lại đây Má xem, làm sao con khóc vậy ?

— Dạ, tại Ba đóng đinh, búa trúng vào ngón tay Ba.

— Nếu vậy, con phải cười. sao lại khóc ?

— Dạ, cũng tại hồi này con thấy Ba nhăn nhó con cười đó ..

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PUB. TÂN-TR

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TÓ C

Neurotonic

Bồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

KN. 785/BYT/QCDP/16.4.64



Sáng trắng êm ả tối trời
Em ngồi em chờ sự đời em ra,
Sự đời như cái lá đa
Đen như mồm chó, chém cha sự đời.

❖ TUẦN BÁO ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ❖



cường và gan dạ của ông từ xưa đến nay, chúng tôi rất thâm khen ông.

Thật là đúng 100/100 vậy, không sai một mảy may chỉ cả. Ông chắc chắn không phải tay sai của tên HUỀ.

Nói rõ hơn chút nữa, ông không có nhận tiền của một ai cả trong giới xe Lambretta, nhưng đa số người này có hứa với ông lo giúp đùm khi được giấy phép sẽ đôn ơn cho ông từ 2 đến 3.000 đồng xài chơi, ông không có dám lấy tiền trước

của ai bao giờ cả. Đã nhiều lần chúng tôi cho người mang tiền đến trao tận tay ông, để cốt làm hại ông, nhưng ông từ chối. Sách lược của ông từ khi ông làm việc tại Ty Cảnh Sát đến nay cũng vậy thôi, ông được nhiều nười quý mến, chỉ có một thiếu sót thôi.

Nhưng hôm nay, vì danh dự của đảng, vì sự tồn vong của đảng (bí mật c ủa nói ra bây giờ, sau rồi ông sẽ rõ) chúng tôi (xem tiếp trang 43)

Hoạt động của đảng phái giao chỉ là thế này đây.

Lần này, chúng tôi xin đăng lá thư của một đảng bộ, thuộc chi Biên Hòa, gửi tới một độc giả, để quốc dân đồng bào hiểu rõ hoạt động của đảng phái Giao Chỉ. Tổ sự Đời chỉ làm một công việc đảng nguyên văn mà không có một tí tạo lời bịa. Lá thư được đánh máy, ký tên, đóng dấu cẩn thận. Sau khi đọc hết lá thư, xin các cụ thân mến của Tổ sự Đời cho biết ý kiến.

Sau đây là lá thư của Đảng.

Biên-Hòa, ngày 30 tháng 7 năm 1969 dl.

Kính gửi: Ông Ngô Văn Dân

Thơ Kỳ Văn-Phòng Quận Công-Thanh Thưa Ông,

Khi nhận được thơ này, chắc ông vô cùng ngạc nhiên lắm là phải...

Thưa Ông,

Xuyên qua các báo hàng ngày đăng tải tin rất nhiều, Ông hiểu rõ lắm, nhưng ông vẫn thần hiên, như không có việc chi cả, ông rất bình tĩnh là đúng với bản tánh cao-



« Tổ Sự Đời » là
âu yếm với đời
hay hằn học với
đời ? ...

T. S. Đ

Trong số báo kỳ trước, vì chủ đề của Đảng Báo Đời là Xá tội cho đời, nên trang Tổ Sự Đời đánh đi một đường đâm đá với cái chủ đề. Nhưng nay chợt nghĩ lại, thì một câu chữ, nhiều khi có ý nghĩa hằn học và nhiều khi cũng có ý nghĩa thật âu yếm.

Một người mắc bệnh lậu, đứng « tè » ở gốc cây, thương biểu diễn màn « một tiếng kêu cha, ba tiếng kêu chó ». Với nước không chịu chảy mạnh như người ta, mà chỉ rỉ giọt như những giọt sầu rơi rụng, vì ông thông tắc nghẽn. Cái đau đớn làm cho hằn thốt lên một tiếng « cha ! », - Rồi tặc lưỡi thêm ba cái.

Vậy thì, khi đau đớn, người ta gọi cha và gọi chó. Tổ sự Đời thì cũng vậy. Yêu đời quá cũng chửi đời. Ghét đời quá thì cũng chửi đời. Tổ sự Đời... Nếu ngồi bút viết có nhiều chất yêu đời thì câu Tổ sự Đời cũng vẫn có ý nghĩa riêng. Nhưng nếu lâm vào tình trạng tào bôn, đứng « tè » cả ngày mà vẫn cứ như cái « công tờ gút » thì coi chừng tiếng Tổ Sự Đời. Nếu chê cái lưỡi là một thứ đồ vì lấy từ cái mồm người và vật, thì xin mời thực khách hãy hoan hỉ mà ăn một cái... hột gà.



Đụng vào cái lương là . . - chết

Có một thời kỳ, mấy thằng nhà văn, nhà báo, đi ghen với cái lương. Chả là vì cái lương được ưu đãi kỹ quá. Chỉ có cái lương mới được đi Tây. Bà xầm, ủi quần đen cho các cô đào cái lương cũng được tặng một tấm bội tinh, mang tòn ten, lấy le chơi. Đến như ông ngoại trưởng Trần Chánh Thành, lúc nói về sự trao đổi văn hóa với miền Bắc, cũng mang cô đào Thắm Thúy Hằng ra làm thí dụ. Cái thí dụ của ông Ngoại Thành thật thần sầu. Chỉ cần cho cô đào Thắm Thúy Hằng ra ngoài Bắc, thấy mông, thấy ví cô Hằng là miền Bắc sẽ cảm thấy thua sút về văn hóa với miền Nam ngay. Thật là một thời vàng son cho các cô đào, anh kép.

Miền Nam chúng ta vẫn được tiếng là nâng đỡ nghệ sĩ trong giới ca kịch, cải lương. Các vị này, nếu vô phúc phải đi lính, cũng vẫn được về các cơ sở thành phố để tới tới có thể làm thêm để giúp vui cho đồng bào. Miền Bắc thì thua chúng ta xa ở điểm đó. Những thằng ca sĩ như Đoàn Chính, Bùi Thiện, cũng vẫn phải vác súng đi xâm nhập miền Nam, Nhưng cũng vì vậy mà chúng phải hồi chánh, để chúng ta lại thêm

được vài người ca sĩ để mà tru đãi. Chúng ta còn mong lũ Cộng Sản làm như vậy nữa để miền Nam chúng ta đầy những lời ca tiếng, nhạc.

Nhưng gần đây, nghe đâu các ông lớn đã sợ ca sĩ và cải lương rồi. Vì cứ hề đụng vào là... chết.

Đại ca Nguyễn Khánh, cũng chỉ vì có dính líu tới cải lương mà ra đi, không hẹn ngày về, nắm đất quê hương để lâu quá, đã bốc lên rất... nặng mùi.

Ông Tổng họ Tôn, chỉ vì thích làm bầu cải lương mà bị « quần » một mách đến rụng hết tóc trên đầu, đến nỗi bây giờ về Đại Học Vạn Hạnh cứ bị người ta lầm là Thượng tọa, Đại Đức.

Ông Tổng họ Nguyễn, cũng chỉ vì gần bội tinh cho cải lương mà không được nội các mới lưu dụng. Nghe đâu, hôm gần huy chương, khi đâm cái kim huy chương vào ngực một cô đào, bỗng nghe một tiếng « si » dữ dội. Ông Tổng bị một phen tái mặt.

Vì cải lương suy như thế, cho nên các ông lớn hiện nay, không dám đụng tới cải lương nữa. Ấu cũng là một dịp để cải lương làm một phát phê và tự phê, Tại sao lại suy thế?... Tại sao cứ hề đụng vào là quan cách, khách về Tàu, nhà giàu hết của ?...

Tổ sự Đời đoán chắc là tại cái lá đa. Vậy em nào mang tới sui sẻo, nên rút lui ngay ra khỏi cải lương để cho nền cải lương lại khởi sắc. Loại bỏ các đời trực, những cái lá đa nhẩn thẩn, chắc chắn rằng cải lương sẽ lại lên hương.

KỶ-KỊCH.



● Té ra đảng phái ở xứ này chưa có thực lực.

Ngay sau khi mời ông già gân xê ra cho người khác làm việc nước. Chính quyền đã tuyên bố: Nhà nước sau này sẽ gồm tất cả đại diện các đảng phái có thực lực. Tất cả các đảng phái có thực lực đều có quyền cử người tham gia chính quyền.

Tới bây giờ, Nhà nước đã thành hình rồi. Đau đớn thay dùng năm bảy tầm kiếng chiều yêu, cũng không tìm được ra một nhân vật của đảng phái. Có lẽ, may ra, hình như được một ông « tu bíp » Còn ngoài ra chẳng có một ma nào là người của đảng phái cả.

(xem tiếp trang 43)





Hồ xuân Hương và Huỳnh Tịnh Của

Bầu đạo, từ khi tuần báo Tinh Hoa được đóng cửa nhờ ơn phước của ông kép Ngọc An, đã toan treo bút văn du, hạc nội mây ngàn lang thang mẩn kiếp. Nhưng than ôi, nhìn cảnh giang sơn còn nghiêng ngửa, nhân dân còn đổ máu sài lang, đi bọm còn nho nhỏ, rồi lại nhìn thấy vật giá leo thang mà túi tiền xuống thang trông thấy: Bán đạo đành phải xuống núi hành đạo... chích, chích sinh tử phù cho bọn sài lang đi bọm, trước là để cứu nhân độ thế, sau là để kiếm tí tiền cơm.

Báo Tinh Hoa trước đặt ở đường Hồ Xuân Hương. Nguyên một cái tên đường cũng đủ làm cho bán đạo hứng chí khôn cùng cảm lòng

chàng đầu, tha hồ viết cho sướng cái tay. Nhất là viết về cái giống thì sướng thầy mẹ.

Nhưng bây giờ báo Đồi lại đặt trụ sở ở con đường Huỳnh Tịnh Của. Từ một nhà thơ lăm lăm đàn bà, bây giờ bán đạo phải nằm với một nhà học giả đạo mạo! Huỳnh Tịnh Của vốn là học giả đầu tiên ở nước Việt Nam đã soạn tự điển tiếng Việt. Sống dưới thời Pháp thuộc mà ông đã dám đặt tên sách của ông là «Đại Nam quốc âm tự vị» Riêng cái lòng yêu tiếng mẹ, quí tên nước cũng đủ làm cho bán đạo kính phục người con dân xứ Bà Rịa này quá xa rồi.

Bởi vậy trước khi hành nghề trên đất của ngài, Đạo Cây xin làm một cái lễ cúng Tiên Sư và Thổ Thần; là bản nhăng nói cuội về tiếng Việt,

nhất là tiếng Việt miền Nam để làm «chuyện giải buồn»

Cúng Huỳnh Tiên Sư

Tiếng Việt Nam có cái trò nói lái thật là tuyệt. Mà nói theo dòng miền Nam thì cái tuyệt nó lại còn tăng thêm một bậc. Bởi vì người miền Nam phát âm nhiều chữ mà mại miệng giồng nhau. Thí dụ chữ cắt (tận cùng bằng t) với các (tận cùng bằng c) phát âm gần như nhau. Chữ «muôn» với chữ «muống» cũng vậy, nhờ thế mà ông Nhiều Tâm đã chữ cha ông bạn bá hộ bằng câu:

Tôi khó anh giàu đã quá muôn.

Bởi vì chữ muôn đọc ra muống nghĩa là giồng chó.

Bữa trước đạo Cây được xuống Mỹ Tho yết kiến ba nhà đạo sĩ. Khi từ hưởng đã thao thao, vị đạo

biết đọc kinh, nên chàng nữ tu sĩ này được giao cho việc rửa chén đĩa.

Trong nhà bếp cũng có 1 bà phước khác phụ trách nấu cơm.

Một tuần lễ trôi qua, Hai tuần. Rồi ba tuần. Một hôm, đứng nhìn bà phước kia chăm chỉ nấu cơm, anh chàng phi công bên động lòng trần tục nhảy tới ôm chặt người nữ tu đồng sự.

Vị nữ tu kia quay lại, giọng hết sức từ tốn:

— Vừa phải thôi, gấp thế? Tao đã ở đây 6 tháng nay từ lúc phi cơ tao bị rớt mà tao đâu có ầu như mày!

ÔNG ĐẠO CÂY

sĩ mang bốn bông hoa trắng đã kể chuyện có người hỏi ông mang đạo danh là gì. Ông trả lời: Tao là ông ĐẠO Ủ Ủ.

Nếu không phải là người Việt Nam, nếu là người Việt mà không biết nói lái thì chắc chắn không thể hiểu cái tên ĐẠO Ủ Ủ có nghĩa lý gì

Vì tin tưởng là quí vị độc giả bốn báo đều là người Việt yêu nước nên Đạo Cây xin miễn giải thích cái danh hiệu đó. Anh nào dèch hiểu thì anh ấy rán chịu.

Lại bàn tiếp về chữ Đạo, nhân có ông lương bộ thượng thư đã đi CUA có cháu vợ về nhà 'hú hí' rồi lại đem công hiến cho ngoại nhân cổ văn, người ta được biết ông cựu thượng thư đã từng tuyên bố rằng «Lâm chú

(xem tiếp trang 42)

ĐỪNG SỢ

Một gánh xiếc thiêu thú vật trình diễn bên thuê một chàng vào mang đa vượn làm trò. Tội nọ, con vượn giả đu qua đu lại theo điệu nhạc, chẳng may sút tay rơi qua bên chuồng nhốt bấy sư tử.

Anh chàng vượn giả quá sợ, run lập cập trong khi đó một con sư tử thật to từ từ bước tới, há miệng và nói nhỏ:

— Đừng sợ, tụi tao cũng già như mày.



«nâng bi»

Danh từ «nâng bi» gần đây được giới «vô lâm, báo chí, chính trị» xử dụng hơi kỹ.

Chẳng hạn thằng nhân viên bốc «xếp» một phát bèn được gán cho hai chữ «nâng bi». Tóm lại, tất cả mọi kiểu nịnh bợ cấp trên, người lớn đều được gọi tắt là «nâng bi» cả.

Phàm ở đời đã có trò «nâng bi» ắt có trò «bóp để». Nền «nâng bi» ở cái đất nước đau khổ này đang ở thời thịnh, kẻ su nịnh thì đông, người ngay thẳng thì hiếm bởi vậy cứ mỗi một lần «cải tổ», một lần «đổi xếp» thì người ta lại chứng kiến rất nhiều các pha «bóp để nâng bi» thật tang thương ngẫu lục.

«Nâng bi» ngôn ngữ «đen» của thời cuộc, thời cuộc để ra nó, bởi thế không có một quyền tự điển nào diễn nghĩa hai chữ này cả.

Tuy vậy giới «vô lâm» thì hiểu rõ ý nghĩa, tác dụng của hai chữ này. Giải nghĩa hai chữ «nâng bi», một tay thức giả có đủ nho học và tây học, lại tham khảo nhiều loại ngoại thư nói rằng «nâng bi» có đủ nghĩa đen và nghĩa bóng hay trắng cũng vậy.

«Nâng bi» theo nghĩa đen tức là đưa tay nâng vào «cái bị nợ đời... ấy» của kẻ khác, cho ý sướng, rồi nhân đó xin xỏ ý một điều gì.

Cách này là một kiểu «khờ nhọc kẻ» giống như Hàn Tín muốn thoát chết bèn chui qua háng một tên đồ tể ở đất Hoài Âm, bất đầu không phải là hành động của kẻ có chí.

Nâng bi theo nghĩa bóng, có nghĩa là nịnh, kẻ xu nịnh thấy bất cứ cái gì của kẻ bề trên đều mở mồm khen ngay một câu. Một thí dụ điển hình là đã từng có nhiều anh khen «râu ông Kỳ đẹp đề lấy điem...»

Vấn theo sách cổ, người xưa đã phán xét về tâm lý con người là «ai cũng thích được nịnh cả, ít ai thích bị chê». Nhưng việc nịnh nhau cho vui thì có ai làm cả, đã nịnh tức là muốn ăn một cái giải gì đó.

Sách xưa còn chép «các triều đại, các vương quốc thường bị đổ vì kẻ «gian nịnh» lời nói của quân nịnh thần vốn ngọt ngào, mềm mỏng, dễ nghe, còn lời nói của các bậc trung thần vốn là những lời trách móc, khuyến cáo, cương nghị.

Nay ở giữa thời kỳ «không gian» con người đã có những tiến bộ quá lớn về khoa học, nên «nâng bi» vì thế được khoa học hóa nên cũng lý kỳ và tối tân lắm lắm.

Tiên Sư đời, mở thêm mục «Nâng bi» để ghi nhận, thu thập các tài liệu về cái sự «nâng bi» chó má của người đời.

Mặt khác sẽ phổ biến một pho «nâng bi chân kinh» thất truyền lâu đời cho thiên hạ.

Đọc «Nâng bi chân kinh» sẽ hiểu được rõ mọi nguồn gốc của sự sống, lẽ vận hành của đất trời. Bởi vì «cái sự đời» chính là nguyên ủy của cuộc đời này vậy.

Thế giới từ xưa đến nay đã sô tới Việt Nam chém giết, há chẳng phải là kiếm cho được «Nâng bi chân kinh» đó sao,

CÒ MỜI

TRONG NỘI I NGÀY

Câu gặp ông bạn cũ làm lao công ở Sở Thú:

— Anh Đồng, làm gì trông anh buồn thảm hại quá vậy?

— Anh có biết con voi trắng cao 6 thước ở Sở Thú không?

— Biết.

— Nó chết rồi!

— Thì ra anh buồn vì thương tiếc con voi chứ gì?

— Không phải vì thương tiếc, mà vì ông Giám Đốc Sở Thú vừa giao cho tôi cái cuộc và bảo đào lỗ chôn con voi nội ngày hôm nay!

VỪA PHẢI THÔI I

Thời chiến tranh Pháp Đức, một oanh tạc cơ Pháp bị bắn rơi, viên phi công nhảy dù thoát nạn lạc vào trong một nữ tu viện Đức. Phi công này được các bà phước thương tình cho trú ngụ trong nhà dòng, nhưng đề cho tiện sinh hoạt trong khung cảnh nhà tu, anh ta được phát cho 1 bộ áo mũ nữ tu. Vì không

Thành phần Phái đoàn Hòa bình Mỹ

Phái đoàn này thay mặt một tổ chức hòa bình lớn bên Mỹ gọi là « Ủy ban Quốc gia ủng hộ một cuộc hòa giải tại VN ».

Đây là một Ủy ban đứng « giữa đường »: một ủy ban đứng giữa những nhóm chủ hòa « quá khích » và Chánh phủ Nixon.

Ủy ban gồm nhiều nhân vật bỏ câu nhưng cũng có vài nhân vật điều hòa. Và một số nhân vật « không phải là chim »,

Sốt ruột vì mọi tin tức trái ngược với tình hình chính trị, xã hội và quân sự ở VN do Saigon, Ba Lê và Hoa Thịnh Đốn tung ra. Ủy ban đã gửi phái đoàn quan sát này tới Saigon — cũng như Hà Nội — để gặp thẳng người và việc tại chỗ.

Đề khảo sát viễn ảnh thành công của hòa đàm và các vấn đề liên hệ tới các điểm chính trong chương trình của Ủy ban: ngưng bắn ở đâu — ở đó nên gọi là « da beo » vì lốm đốm màu sắc đoàn

quốc tế kiểm soát hòa bình, quy chế và viễn ảnh phát triển sinh hoạt chính trị dân chủ và mọi tự do dân sự cho các phe phái, quy chế và điều kiện sinh sống của tù nhân, tù binh, tương quan sức mạnh của chánh phủ Saigon, Mặt trận, các lực lượng trung lập, quy chế và viễn ảnh cải cách điền địa và cải cách xã hội kinh tế khác.

Trưởng đoàn là Bà MARY TEMPLE, thuộc phong trào Quaker, và Tổ chức Liên bang Thế giới Liên hiệp chuyên viên chính trị là giáo sư MILTON SACKS, dạy luật ở trường Branderis, và thuộc Hội Cựu Chiến binh Mỹ. Ông này đã dạy ở trường Luật Khoa Saigon từ 1963 đến 1967.

Chuyên viên Cộng sản là Giáo sư ZHIGNIEW BRZERINSKI về cải cách điền địa có giáo sư ROY PROSTERMAN, trường đại học Washington, từng giúp phát triển kế hoạch cải cách điền địa hiện nay của Tổng Thống Thiệu.

Hoạt động của Phái đoàn

(XEM TIẾP TRANG 9)

Hôm sau Báo chí Saigon chỉ tường thuật hai điểm: thứ nhất, bà Temple, Trưởng phái đoàn nhận thấy qua mọi cuộc tiếp xúc ở Saigon, ai cũng đồng ý cần có ngưng bắn ngay lập tức. Giáo sư Sacks từng dạy Luật ở VN nhiều năm, nhận thấy ai cũng đòi hỏi có tổ chức đảng phái ra để đấu tranh chính trị. Đó là điểm thứ hai. Hết. Một ký giả ngoại quốc theo dõi kỹ tình hình thủ đô, nói rằng « sở dĩ họ lo báo ít vậy vì họ không hiểu tiếng Anh ». Phái đoàn đã họp báo bằng tiếng Anh. Không có « phát ngôn viên » VN nào cả.

Hoạt động chót là bữa tiệc chay ở chùa Hòa Đồng Tôn giáo đường Lạc tỉnh Chợ lớn. Nhật báo Tin Sáng đã mô tả: « đây là một trái núi mà để ra con chuột ». Ban Tổ chức VN đã mời 395 người. Có 100 nhân vật tới dự. Đề nghe bàn về Hòa bình. Xe cộ đưa đón Phái đoàn 1 giờ rưỡi trưa mới tới. Bà Trưởng phái đoàn mặc áo dài Việt nam. Giải thích lại 6 điểm Hòa bình. Chấm hết.

Lần này hết thực sự vì Phái đoàn rời VN để sang Lào Miên, cùng nhiều thủ đô Á châu khác. Và Ba Lê. Cám ơn Bồ Câu. Nếu Hòa bình sớm tới, chắc là nhờ các Phái đoàn này.

BÀ TRƯỞNG PHÁI ĐOÀN

(Tiếp theo trang 9)

ĐÁP: Có thể là như vậy. Có thể không. Làm sao biết được.

Nhưng hiện nay về chiến tranh họ không thu được kết quả nhiều.

Họ cần phải chấp nhận cuộc đấu tranh chính trị. Nếu họ không nhận, dân chúng sẽ coi họ là một đảng chiến tranh. Ở Ba Lê, đại biểu CS đã từng nói rằng họ muốn tiếp tục chiến tranh để giết thêm người Mỹ hồng mong dân Mỹ áp lực Tổng Thống Nixon rút quân. Nếu CS không chịu nhận bầu cử thì không tốt gì cho họ.

HỎI: Phái đoàn đã đề nghị lập một Ủy Ban Bầu cử gồm những người không liên hệ một phe nào. Làm sao có thể tìm được những người như vậy? Hay đó là những người lưu vong, những người ở ngoại quốc như ông Trần văn Hữu, Vũ văn Thái hay Âu trường Thanh? Người như Thượng tọa Trí Quang có thể coi là không liên hệ 1 phe nào chăng?

ĐÁP: Tôi không biết là ai nhưng Mặt Trận và Saigon đều có quyền có đại diện trong Ủy Ban Bầu cử. Ủy ban Liên hiệp Quốc tế Kiểm soát ngưng bắn cũng đưa ra một số đại diện vào Ủy ban Bầu cử. Thượng tọa Trí Quang? Không biết hai bên có bằng lòng cho ông vào Ủy Ban Bầu cử không? Nếu cả hai bên nhận ông ta, thì tốt lắm, Ủy Ban Bầu cử phải mời Ông ta vào. Ngoài ra, có đại diện của nghiệp đoàn nữa.

HỎI: Chương trình Cải cách điền địa của Phái đoàn đề nghị có khác chương trình hiện nay của Tổng Thống Thiệu?

ĐÁP: Một chuyên viên trong Phái đoàn là Giáo sư Roy Prosterman nghĩ rằng chương trình cải cách điền địa của Tổng thống Thiệu tốt nhưng luật cải cách điền địa biểu quyết ở Hạ Viện không tốt. Mong rằng Luật này sẽ được sửa lại do Thượng viện hay do Tổng Thống.

Một câu hỏi chót.

HỎI: Điểm 5 của Phái đoàn yêu cầu Chánh phủ Mỹ đòi thợ mọi chi phí cho chương trình cải cách điền địa. Tại sao chính phủ Mỹ phải đòi thợ và đòi thợ cách nào?

ĐÁP: Phái đoàn đã yêu cầu Tổng Thống Nixon xin Quốc hội Mỹ 200 triệu Mỹ kim dùng vào chương trình này. Hiện tại, dường như chính phủ Mỹ chỉ dành có 40 triệu Mỹ kim cho chương trình đó. Như vậy không đủ.

GOOD BYE « G. I. »

(Tiếp theo trang 17)

mỗi. Kim đuổi chân trên nệm giường làm rơi rớt những xấp tiền của Dick và Dich đã cúi xuống lượm lại trao tận tay Kim cùng với tiếng thở dài của nàng.

Mục tiêu một, Kim đã thành công phải tiến tới hơn nữa. ngày mai Dick sẽ vay bạn bè, có thể sẽ ăn cắp để đem thật nhiều quà về cho vợ. Phải sắm sửa nhiều thứ để chuẩn bị cho một đứa con chào đời.

Sắm sửa đủ đồ cho gia đình nhỏ bé và êm ấm xong thì Dick phải đi công tác một tuần.

Một tuần lễ này đủ để Kim chuẩn bị quen thêm vài ông bạn quý của Dick làm cho y ghen điên lên, đồng thời cũng phòng hồ một cuộc đổ vỡ, để Kim có thêm đất đứng mới.

Sách y khoa dạy rằng « hai tháng đầu của việc thai sản chỉ là những triệu chứng mà người đàn bà có thể biết được « Sang tháng thứ ba thì đừng hòng dấu ai, nhất là « đấng lang quân ». Vậy thì Kim phải làm thế nào qua mặt được Dick. Kim phải chọn một ngày xấu trời, hắt hơi, sổ mũi, rồi tiếp đó bỏ nhà, một ngày, khi trở về gặp Dick, Kim sẽ thổ dài một nhọc, đợi cho Dick hỏi tới, hỏi lui đã đời rồi mới dỗi cho Dick một gáo nước lạnh « hừ mẹ nó thai rồi ».

Dick sẽ đau đớn, buồn bã vì số phận, trong khi Kim ngủ tỉnh vì mệt nhọc bởi nàng đã đóng kịch « có thai » tới màn chót và qua mặt Dick tuyệt hảo.

Màn « có thai nguy trang » chưa phải là màn chót của vở kịch, nếu Dick là một tên « cao số ». Dick sẽ còn bị Kim hành hạ cho nát người ra, trước khi Dick và Kim chấm dứt hôn nhân. Có nhiều trường hợp xảy ra, hoặc Dick bỏ Kim, hoặc Kim thấy Dick không « ngọt » nữa sẽ bỏ Dick. hoặc giả Dick sẽ hồi hương trong đợt thứ hai này.

Tổng thống Nixon tuyên bố hôm 15-9 rằng « Hoa kỳ sẽ cho quân đội Mỹ hồi hương 40.500 người, từ nay tới 15 tháng 12 năm 1969 ».

Dick có ở trong số quân Mỹ hồi

Dick, với sự đau đớn, lưu luyến đến mức độ nào là tùy thuộc ở số tiền mà Dick trao cho Kim mỗi tháng.

Cái sự « Good bye my love của Kim Chỉ là một trường hợp thông thường nhất, trong số các cuộc « good-bye GI » khác của một số gái Việt, khi các chàng lính chiến Hoa Kỳ hát bản « Farewell to VIET NAM ».

— THẢO NHIÊN

hương đợt này không đó là điều mà Kim đang muốn biết, cũng như một số bạn bè của nàng đang muốn biết về số phận các « đấng chồng Mỹ » của họ.

Kim sẽ có một cuộc « good bye

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CUA
- THƯỜNG-HÀN
- CÀM HO, SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÙNG MÙ, LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾP CÓ HÌNH TRÁI TIM

MUA ĐỂ DẶNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

**Chỉ
bột
giặt**



Mới có đủ các hóa chất giặt tẩy tân kỳ :

- **Alkyibenzène Sulfonate** : Sinh bột để lôi cuốn các chất dơ bẩn ra với nước giặt.
- **Tripolyphosphate** : Làm tan ion kim loại của đất, bùn.
- **Métasilicate** : Làm tan dầu mỡ mạnh nhất.
- **Silicate và**
- **Carboxylméthyl Cellulose** : Bảo vệ da tay, máy giặt, và giữ cho bụi bẩn lơ lửng trong nước giặt.
- **Perborate** : Sinh dưỡng khí để tẩy nhiều vết dơ.
- **Agent de blanchiment Optique** : Hồ cho áo quần trắng thêm trắng, màu thêm tươi.

Phẩm chất bột giặt NET được bảo đảm bởi

Kỹ Sư và chuyên viên của Công Ty sản xuất :

VN. TÂN HÓA - PHÂN Cty

VĂN PHÒNG : 38 Nguyễn Trãi Saigon - ĐT. 38.247

NHÀ MÁY : Khu Kỹ-Nghệ Biên-Hòa.

cây đa bến cũ đời... Mỹ

(Tiếp theo trang 25)

gốc cây dù gốc cây cháy, không còn bờ giềng, không, thật không còn gì đây hết. Cỏ mọc xanh um như cỏ tự do trên một ngọn đồi sơ khai. Nắng hiu hắt lạ lùng như nắng chưa bao giờ nhuộm hơi người đã chết nơi đây.

Khi xe chạy ngang qua cái chợ Bình địa Mộc bài. hân muốn khóc hết sức, hân đưa cái mặt khi đột lên trời (y như một gã Chiêm thành trở lại tháp Hời xưa) hân đưa hai cái lỗ mũi khàn nghì của hân về phía gió, người lấy cái hơi người trong thỉnh không. Hân nghĩ đi may ra còn chút hơi hám quen thuộc (y như con chó mắt chú nay có lúc trở về trên nền nhà tiêu hao, con chó cũng sẽ đưa cái lỗ mũi dò t. ám người người khắp chỗ). Hân muốn khóc hết sức : « em Nga đâu rồi, mái nhà em xưa kia đâu rồi, cây phượng lớn trước nhà em đâu rồi hàng đường hàng mía đâu rồi, giếng nước đâu để soi mặt mỗi sáng thấy hai cái bóng đen tui mình đứng lặng lẽ mát rượi dưới đó... Việt Cộng».

« Việt cộng. »

Một người nào đó trong xe kêu lên hai tiếng như vậy. Mọi người hốt hoảng. Hân cúi xuống đây cái xác tay vào vào sát tận cùng chân ghề, nghĩ thầm : mình gặp Việt cộng nhiều lần rồi, trên đường Cai lậy, Định quán, Phụng hiệp, nay không biết có thoát khỏi không.

Xe dừng lại vì có lệnh của hai người mang súng dưới lễ đường. Người lính ăn vận đồ biệt kích có hình nhân lạ lùng ban này bị mấy người bên lễ đường gọi xuống. Một thanh niên nữa cũng được gọi xuống. Khi xe được phép chạy hân bị đau nhói trong tim khi thấy anh lính Biệt kích bị đánh một cái cán cuốc vào đầu. Và chàng thanh niên kia bị lôi xềnh xệch theo bờ ruộng, về phía núi âm u.

BÀ RÉN

Bị ám ảnh mãi khôn nguôi vì hình ảnh của Chu lai Hương an Mộc bài, nhưng hân còn phải cực nhọc nhìn mãi những tang tóc hai bên đường. Xe càng chạy trên đường, cuốn phim về diệt chủng càng hiện ra rõ ràng nhất ; y như loài người càng sống dọc dài theo lịch sử bao nhiêu càng khám phá ra cái kích thước đơn sơ và cái số mệnh mong manh của nó.

Vượt qua con đường định mệnh này một tâm hồn dù sắt đá cũng biến thành một tâm hồn ướt đầm lệ buồn. Nơi đây không còn ngã Ba với con đường xuyên sơn từng đoàn xe đoàn người chuyên chở lâm sản. Nơi đây không còn huyền thoại yêu kiều quê hương. Đã đứt đoạn, tan vụn. Nơi đây chẳng còn cây đa đứng làm dấu cho một địa danh : Mộc bài. Phía bên này chỉ còn hàng trăm xác chết xe đồ, có chiếc còn cả bằng hiệu ghi tên TAM KỶ ĐÀ NẰNG. Phía bên này chiếc công hẹp một cái Miếu thờ nhỏ nhoi được dựng lên : « Năm ngoái một

chiếc xe đồ ngang qua công này bị mìn, ba mươi hai người chết rảo... Năm ngoái hai tiểu đoàn đụng nhau tại đây, mười một xe bị kẹt bị đốt dọc đường. »

Đời sống của Miền Trung khác với Miền Bắc hay miền Nam. Ở đây núi Trường Sơn cò tỉnh lẫn ra cho gặp biển Đông nên bình nguyên thật là hẹp. Bình nguyên không có nghĩa bình nguyên. Hoa màu không đúng nghĩa hoa màu. Chỉ có sự đối kềm là đúng nghĩa đối kềm. Dân chúng hai mươi năm nay đã bỏ biển tìm rừng hoặc bỏ rừng tìm biển. Bỏ đi nơi nào họ cũng thấy đời sống không được yên ổn. Cuối cùng họ tập trung dọc theo con đường cái quan. Những nhánh đời lẻ loi mọc lên ở đây.

Mạch sống tụ về đây. Anh sẽ thấy những mái ngói mọc lên, những chợ nhỏ thu dọn lại cho vừa đời sống khó khăn, những khuôn mặt sầu não thể lương cô tạo lại nụ cười, những trái tim khô héo cò tin vào sự còn mắt của con đường cái quan. Nhưng không, từ Tết Mậu Thân đến nay con đường đó bị chặt phá, đập vỡ. Đời sống hai bên lại ung thư lở lói. Những phần đời vốn nhiệm bệnh nay thành bệnh nan y. Những người kháng chiến ngày xưa nay len lỏi trở về. Những trẻ nhỏ ngày xưa nay đã thành người biết cầm súng đánh nhau. Lực lượng và lực lượng. Căn bệnh của mẹ đã trầm trọng rồi các con. Ôi, quê hương ta, đến cỏ cây cũng bị bạc mệnh vì vũ khí hai màu.

Bà Rén. Đó là ngôi chợ nằm phía Nam một cây cầu dài. Năm 1947 Pháp nó tiền đồn vùng này. Những chị hàng chợ buôn thúng bán mẹt lại phải chạy chôn vì tụi mủi lỗ mắt xanh. Bây giờ. Hai mươi hai năm qua. Tôi vẫn thấy những chị buôn gánh bán bưng. Tôi vẫn thấy những cái hàng bên ba đàn bà Việt Nam và những người lính ngoại quốc với ngôn ngữ lạ. Thêm vào đây những đồng rác phía đầu đường, những đám cháy hai bên phố. những đầu bom loang lổ ngay trong lòng chợ, trường học hư nát bên chân cầu, và tất cả nhà cửa nơi chợ Bà Rén này không một mái nhà nào không có đầu đạn. Hai mươi lăm năm, Thời gian đủ cho một sửa soạn tương lai cho một dân tộc chúng ta đã dùng đánh nhau. Hai mươi lăm năm, thêm vào đó những viên đạn thơm nồng.

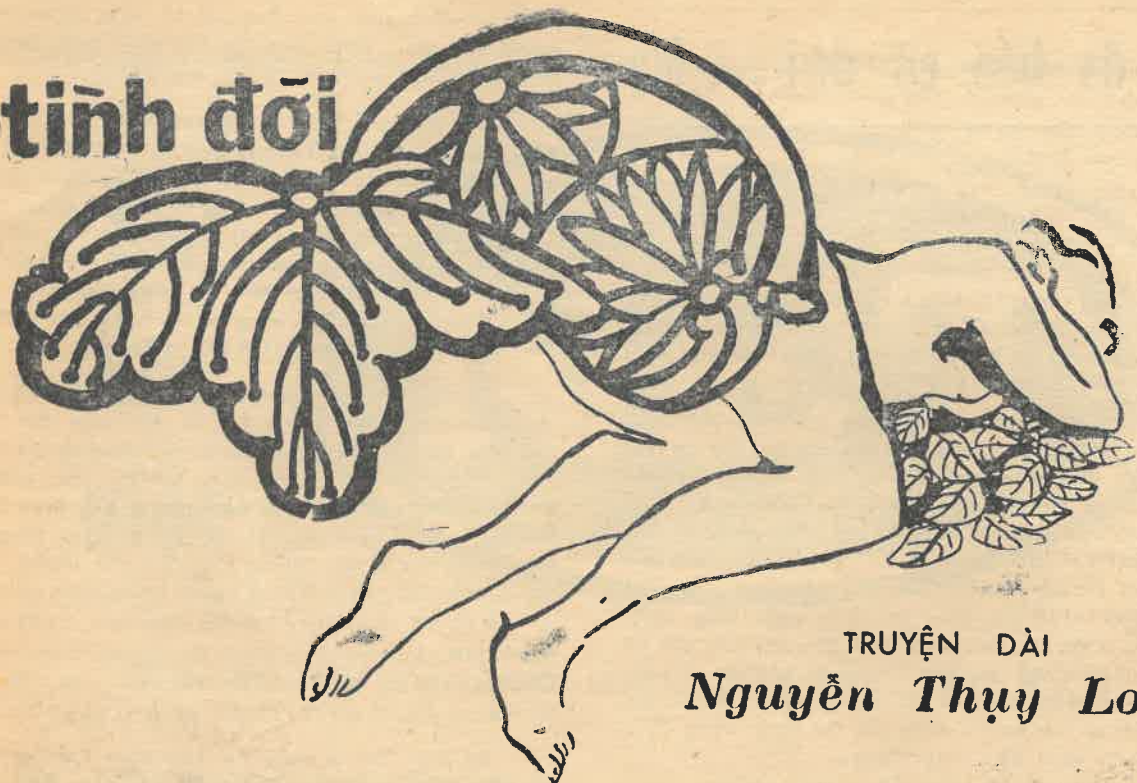
Bà Rén. Hân đến đó bằng chuyến xe đồ có mây hình nhân kỳ quái. Đúng một giờ chiều. Hoàn toàn xa lạ. Cảnh cũ đổi thay : « một toán lính hành quân từ xóm dưới vừa lên dừng lại trong lòng chợ, người lính nào cũng ướt đầm bùn lầy, một chiếc xe Jeep màu xanh (xe ông quận) đậu phía quán nước, ông quận cầm cây can đi về phía hai xác chết. Hai cái xác chết được ném xuống bãi đất trống. Trẻ nít xúm lại xem. Một trong hai xác chết đó là một trai một gái. Háng đứa con gái trắng non. Không ai động tình khi nhìn thấy cái phần kín đáo nhất của người con gái bị phơi bày ra đây. Háng của cậu con trai kia (xác chết) cũng trắng non. Lính thiếu nhi. Ôi, Bà Rén, 1969.

Một người lính Mỹ khai một hộp Coca Cola, anh ta ngồi trong lều chợ. Đám trẻ nhỏ quây quần bên hai xác chết kia bây giờ kéo về phía mấy anh lính Hoa Kỳ. Chúng chờ người kia ném ra cái lon rỗng. Chính nó chờ tương lai sắp đến của chúng nó.

Ôi, Bà Rén 1969. Vic ngã mũ chào người, một dật thánh đen.

(CÒN NỮA)

tình đời



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

KỶ 2

— Hai chục đó ông nội, một với cha này quá.

— Gã bán thịt không một lời cảm ơn, cảm tiền lãi mắt tiêu, Tí quay lại nói với Ri:

— Thằng cha tội nghiệp lắm, khi « mộng tại » không choác, nó vật tới tả cả người, khi nó ngủ rồi chả vui lắm chị à, chả vui lắm, chả kể chuyện hay một cây, con nít ở khu này đùa nào cũng khoái chả hết, nhiều khi bọn này phải hùn tiền cho chả choác.

Những danh từ Tí nói đối với Ri đều lạ tai, nhưng Ri thấy vui vui, nằng đỡ buồn cho hoàn cảnh mình. Tí mở cửa căn nhà nhỏ của nó, căn nhà cũng lụp xụp như tất cả những căn nhà trong xóm, mùi hôi thối từ trong nhà xông ra nồng nặc. Tí vào trước tìm quẹt, thắp lên một ngọn đèn nhỏ ánh sáng vàng vọt soi tỏ dần căn nhà.

— Vô đây chị à.

Ri phải khom người mới chui được vào căn nhà tí hon, Tí leo lên giường thu dọn những đồ bừa bộn. Ri quen dần với mùi hôi hám. Nằng quan sát đồ đạc trong nhà, một cái thùng sữa bò dùng để đựng quần áo trên vách dán vài ba cái hình đảo cái lương in xanh đỏ, cắt từ tờ báo cũ nào đó ra.

Thầy Ri ngắm nghía mãi, con Tí hỏi:

— Chị khoái mấy nghề sĩ này không? Ri gật đầu, nằng từng xem họ diễn tuồng trên tivi hoài, nằng đọc tên vanh vách:

— Cô Thanh Nga, Thẩm Thúy Hằng, Kim Loan, Bạch Tuyết...

Con Tí reo lên:

— Chị giỏi dữ, bộ đi coi hát hoài hả?

— Đầu có, tao coi tivi.

— Nhà chị có tivi hả?

— Một cái thiết bị đặt ở giữa nhà, tôi nào nhà tao có cái lương người dền coi đồng thiết là đồng vậy đó.

Ri nói chuyện về cái tivi thật hồn nhiên, nằng quên buồn đi phần nào, con Tí ngồi chồm hóm trên giường chăm chú nghe:

— Tôi thứ sáu nào em cũng đi nghe, ủa coi nhờ chó, ở cái nhà bán tivi đầu đường, hôm nào mưa đứng cực thầy mỗ, bao giờ mình có tiền mình sẽ mua một cái coi chơi há chị.

— Mày làm gì mà có đủ tiền?

— Trúng mỗi mấy hồi.

— Thôi mày ơi, tính dền chuyện móc túi hoài.

— Chớ làm sao mà có được?

— Mày phải tính dền chuyện đi làm chớ.

— Ăn cắp bộ không phải đi làm sao?

— Ăn cắp mà là đi làm, mày nói nghe mới kỳ.

Tí thu dọn mấy thứ bừa bãi trên giường:

— Bọn tôi nói đi móc túi là đi làm, Chị lên đây nằm nói chuyện đời cho vui. Bên ngoài trời mưa không ngớt hạt, Tí nằm nói chuyện luôn miệng, Ri cũng thầy đỡ buồn. Ri cẩn thận ngồi dậy tắt đèn, nằng kéo cái mền rách tả tơi phủ lên bụng người bạn nhỏ, con bé vừa nói chuyện đó đã ngủ khò rồi. Ri thao thức, nằng lại nhớ nhà, nhớ thằng bé con, chắc thằng bé cũng nhớ nằng lắm. Mọi đêm không có nằng nó không chịu ngủ. Đêm nay chắc nó khóc lắm, bà Tư lại dỗ mết.

Căn nhà đó Ri đã ở bao nhiêu năm trời nay, từ ngày mẹ nằng chết đi, từ ngày nằng còn nhỏ xíu, hồi nằng sáu bảy tuổi gì đó. Ông Tư đã đón nó từ từ dưới quê lên. Hình ảnh mẹ Ri nhớ thật lơ mơ: một người đàn bà trắng trẻo chứ không đen dúa như nằng. Người đàn bà hoàn toàn Việt Nam. Thỉnh thoảng Ri nghe bà Tư nói chuyện về mẹ nằng, bà nói mẹ Ri bị Tây đen gạch mặt hăm hiếp nên mới để ra nằng, Ri chỉ biết về thân thể mình có thể, nằng không nhớ quê

hương nằng ở đâu. Đêm nay nằm trong căn nhà này, nghĩ về thân phận mình, Ri bỗng thấy buồn, nằng thao thức không ngủ được.

Con Tí nằm cạnh nằng ngủ mê bỗng cười xằng xặc. Ri khép mắt lại cố dỗ giấc ngủ. Hình như trời sắp sáng, Ri nghe tiếng xe cộ chạy ngoài lộ. Ri tự nhủ ngày mai mình đi tìm việc.

— Dậy bà cô nội đen.

Ri mở bừng mắt, Tí ngồi bên cạnh nằng, nằng thấy ánh sáng lọt qua khe cửa, tiếng ồn ào chửi thề trong xóm vang rân:

— Sáng rồi hả?

— Sáng từ khuya rồi, ngủ gì mà ngủ dữ vậy không biết chớ, làm biếng người ta đuổi chị đi là phải.

Con bé nói toàn giọng bà cụ non, nhưng lòng dạ tốt Tuy mới quen biết nhưng Ri cũng hiểu người bạn nhỏ tuổi. Ri ủa oái ngời dậy, chổng chề:

— Tại đêm qua tao thức khuya.

— Minh vô cầu tiêu chợ Bền Thành rửa mặt, đi tiêu đi tiểu luôn, hôm nay tôi bao chị ăn sáng. Minh đi làm ăn chung với nhau.

— Đi móc túi à hả?

— Chớ sao nữa, muốn có cơm ăn thì phải đi làm chớ.

Ri lắc đầu:

— Tao không làm nghề đó.

— Dể ợt mà, chị khỏi phải mõi, để tôi, khi nào tôi mõi được, tôi liệng cho chị, đỡ cho lệ rồi mình dợt.



Ri vẫn lắc đầu:

— Tao không làm, đối tao cũng không thêm ăn cắp, móc túi.

Con Tí tròn mắt nhìn Ri, nó chột buồn:

— Chị khi tôi là đồ móc túi phải không?

Biết người bạn nhỏ bị chạm tự ái Ri chổng chề:

— Nói bậy nào, tao muốn nói tao không quen làm cái nghề ấy, và lại tao sợ lính lắm, tao nhát mà.

Tí bịu mõi:

— Cái xác to như con trâu mà sợ, thôi không học nghề tôi thì thôi, không ai bắt đầu, tôi bảo trước cho biết tôi không có nuôi báo cô đâu.

— Sáng nay tao đi tìm việc làm mà

— Biết đâu mà tìm?

— Tao nghe nói ở bùng binh chợ Bền Thành mình cứ ngồi ở đó rồi sẽ có người dền mướn.

Tí nói có về mĩa mai:

— Ừ tới đó mà ngồi, người ta sẽ tới đánh lộn nhau để được mướn chị, lát tôi đưa chị tới tận nơi.

Con Tí mở cửa, trời đã sáng bết. Trong ngõ hẻm bây giờ vắng hoe, có lẽ mọi người đi làm cả rồi, vài đứa con nít chơi lê la dưới đất với mấy cái lon sữa bò. Chúng lem luốc bẩn thỉu như từ dưới cống mọc lên.

Tới cửa chợ, nhìn người qua lại đông đảo, con Tí lại nổi tánh ăn cắp:

— Minh có nên kiếm tí tiền còm ăn sáng không?

Ri vội can:

— Thôi mày ơi, cho tao đi khỏi đã.

Con Tí cười khanh khách:

— Rét hả?

Ri ngơ ngác,

— Đầu có, trời nóng thầy mẹ.

Tiếng cười của con bé rộn rã hơn:

— Ngán hả, củ lẩn.

— Ừ, tao ngán lính.

Tí kéo tay Ri đi vào cầu tiêu chợ, con mẹ bán giấy vô cầu tiêu la lên,

— Ê, ai cho mày vô nhỏ?

— Nhờ nhau tí mà.

— Còn con nhỏ đen thui kia nữa?

— Bạn giang hồ tôi mà.

Không để cho con mẹ bán giấy vô cầu nói nhiều, Tí kéo Ri chạy tuột vô trong:

— Kệ mụ, mụ không dám đuổi đâu, ăn hiệp bọn này đâu có được.

Ra khỏi cầu tiêu, Tí đưa Ri tới tiệm hủ tiếu tẩu.

— Minh ăn bánh bao xiu mại, ăn hủ tiếu, uống cà phê sữa nè.

— Ăn lắm quá vậy?

— Có tiền tôi gì không ăn sướng miệng, vô Tề Bản chớ cho ăn à, tui không có tiền thì thôi chớ khi có tiền tôi sài bánh lắm.

Tí kêu đồ ăn ào ào, thằng cha phở ỷ nhìn Tí nghỉ ngơi, con bé vênh vẹo:

— Bộ khi không có tiền trả cho chó hả, tiền tiêu giống nè.

Nó móc túi lấy ra xấp tiền để lên bàn

— Được không, đi đi.

Gã phở chạy vào trong nhà kêu đồ ăn như hát. Tí cười:

— Tôi ghét cái bọn ba tẩu này, chúng nó khi người làm chị à, bao giờ tôi giàu tôi mặc quần áo đẹp tới đây sức mấy chúng nó dám khi tôi.

Đồ ăn bày đầy một bàn, Ri ăn uống ngon lành, từ khi ở nhà ông Tư chưa lần nào nằng được ăn uống đã đời như vậy. Tí có vẻ quyền luyến nằng,

— Chị tính đi tìm việc thiệt à?

— Tao phải đi chớ, không lẽ ăn nhờ mầy mãi sao?

— Ăn nhằm gì.



— Tao không giúp gì được mầy hết, tao khỏe mạnh, tao gánh nước giỏi nè, làm việc tôi ngày không biết mệt. Thiều gì việc làm.

Tí có vẻ buồn buồn, con nhỏ nhét vào tay Ri tờ giấy một trăm.

— Chị cầm lấy đi, phần chị đó.

— Tao có công trạng gì đâu?

— Cứ cầm lấy đi, báo cho chị biết tôi chưa hề tốt với ai, coi chừng tôi đòi lại đó.

— Thì đòi lại đi.

Ri nhét trả tờ giấy một trăm vào tay Tí. Tí gật lên,

— Kỳ không, bộ giận tui hả, tui thương chị tôi nói đùa cho vui mà, chị hết khi tôi, bây giờ chị lại chê tui, coi chừng tôi giận chị.

Ri cười, hăm răng nằng trắng ớn, nằng nhét tiền vào túi. nằng thiệt may mắn vừa ra khỏi nhà chủ đã gặp ngay được một người bạn tốt. Nằng cảm động nhìn Tí:

— Tao có đi làm đâu, lâu lâu tao sẽ ghé thăm mầy.

— Chưa chắc gặp?

— Tại sao vậy?

(xem tiếp trang bên)

— Biết đâu lát nữa tôi bị lính bắt đưa vào trại tề bắn, mà bây giờ bị bắt coi như đời đi đút, người ta nói nhà nước nhốt cho đến lớn thiệt lớn mới thả ra lận.

Tự nhiên Ri thấy lo sợ cho người bạn nhỏ, nâng nhìn bạn lắc đầu:

— Mà nghe tao, mày kiếm nghề khác đi.

— Tí lắc đầu:

— Không thích nghề khác, tôi khoái nghề này, muốn làm thì làm muốn nghĩ thì nghĩ.

Tí trả tiền xong đứng dậy:



— Thôi tôi phải đi làm, giờ này chợ đông người làm ăn mới dề, tôi đưa chị ra bùng binh nhé.

Tí đưa Ri ra tận bùng binh, trước khi chia tay nó hỏi:

— Nếu chưa kiếm được việc tôi nay chị có về « nhà » không?

Ri gật đầu:

— Tao về.

— Nếu về không thấy tôi chị cứ việc mở cửa vô nhà ngủ, tới đêm chị chưa thấy tôi là tôi bị lính tóm rồi đó.

Ri nắm mãi tay người bạn nhỏ không nỡ rời, Tí quay mặt đi, gỡ tay bạn.

— : Tôi đi chị à.

Dáng Tí đi lúi thủi trông đến tội nghiệp. Ri nhìn theo mãi cho tới lúc người bạn nhỏ khuất dạng vào đám đông. Ri khẽ thở dài.

Bỗng một bàn tay êm ái đặt lên vai Ri, Ri ngước lên, một khuôn mặt đàn bà béo tốt phần sấp, một giọng nói êm ái:

— Em tìm việc à?

Ri chưa nguôi nỗi buồn vì phải xa người bạn mới, nâng dạ nhỏ. Người đàn bà hỏi tiếp:

— Em làm được những việc gì?

— Dạ việc gì cũng làm được.

Người đàn bà ngẫm nghĩ Ri:

— Em đi làm bao giờ chưa?

— Dạ có, mới thôi việc?

— Tại sao em lại thôi?

Ri còn đủ khôn ngoan để hiểu rằng nếu mình không nói dối thì không ai dám mượn mình:

— Dạ bởi tại nhà ông bà chủ dư người.

— Em muốn làm bao nhiêu một tháng?

— Dạ nuôi cơm ăn quần áo mặc, còn tiền thì tùy, bao nhiêu cũng được.

— Được tôi sẽ giới thiệu cho em.

Ri ngạc nhiên:

— Không phải bà mượn em à?

Người đàn bà phân son tươi cười:

— Qua giặt mỗi, qua giới thiệu cho em mới có giá, em có về khờ đại lắm.

Lời nói của bà giặt mỗi ngọt ngào, bà ta tỏ ra hiền từ nhân hậu, Ri thấy vững bụng, nhưng nâng còn thắc mắc bà ta giúp đỡ mình thì ăn được cái gì. Bà giặt mỗi nói với nâng:

— Em cứ yên trí để qua lo chuyện này cho, qua có kinh nghiệm, ai có tới hỏi em thì em phải chờ qua nhé, đừng có hấp tấp nhận lời, ngồi đây nghe qua đi đảng này có chút việc. Bớt mỗi cho em đó.

Bà ta đứng dậy đi, một lát sau bà ta giặt tới chiếc ghế đá Ri đang ngồi một cô gái nữa, trông cô ta có vẻ quê mùa, nhưng có chút nhan sắc.

— Hai chị em ngồi đây nhé.

Người thiếu nữ ngước nhìn Ri, đôi mắt nàng trong, đen, nâng hơi nhếch mép cười với Ri, Ri cười lại.



— Chị đi kiếm việc?

— Dạ.

— Em cũng vậy, em mới ở dưới quê lên, gặp cái bà này bà biểu ngồi bả lo cho.

— Em cũng vậy.

Hai người không còn biết nói chuyện gì với nhau, ngó người qua lại cho đỡ sốt ruột, lâu lâu lại nhìn lên nhau rồi mỉm cười.

Người thiếu nữ chợt hỏi:

— Chị ở trên này hả?

— Dạ.

— Chị đã đi làm lần nào chưa?

— Có, nhưng tôi thôi làm chỗ đó rồi, hôm nay tôi đi tìm việc khác.

— Lần trước chị có ra đây ngồi không?

Ri lắc đầu:

— Chưa bao giờ, tôi làm ở nhà đó từ hồi nhỏ xiu.

Người thiếu nữ tâm sự:



— Ở dưới quê em không yên, ba má em biểu em lên trên này kiếm việc làm để gởi tiền về giúp đỡ gia đình, em chưa đi làm lần nào nên lo quá, nếu không may gặp phải chủ ác em chết mất.

Thiếu nữ chợt nhìn vào mặt Ri:

— Hình như mặt chị bị thương?

Ri chợt nhớ đến trận đòn bà chủ đánh, nâng nói dối:

— À em bị té.

— Tôi ngờ chủ đánh chị chứ?

Ri nói dối tình queo:

— Đâu có, chủ tôi tốt lắm, bà thương tôi như con, tại nhà bà đồng người quá nên tôi mới thôi việc.

— Tự ý chị thôi hả?

Ri gật đầu. Hai người đang nói chuyện giờ thì người đàn bà hỏi này trở lại, bà ta giặt theo một người đàn bà búi tóc, coi bộ bề thế, vàng đeo đồ người. Người đàn bà giặt mỗi giới thiệu:

— Đây hai em này kiếm việc làm.

Bà khách chỉ nhìn qua Ri, bà ta có vẻ chú ý nhiều hơn đến người con gái kia, bà ta móc thuốc lá trong túi ra đánh quẹt hút:

— Tôi «lây» con nhỏ trắng này.

Người đàn bà đưa mỗi năn nỉ:

— Chị lấy luôn hai đứa đi, chúng nó ban bè với nhau, chúng muốn làm một chỗ cho có đôi, phải không hai em?

Người đàn bà giặt mỗi nói láo tình queo. Nếu được làm một chỗ thì

còn gì bằng, mặc dầu cả hai chưa quen biết gì nhau lắm. Ri lên nhìn người thiếu nữ, nâng mỉm cười gật đầu, Ri lên tiếng:

— Thưa bà chủ cho chị em chúng tôi được làm chung một chỗ, chúng em làm việc gì cũng được.

Người đàn bà hít một hơi thuốc lá, nhìn cả hai, bà ta có vẻ suy nghĩ. Người đàn bà giặt mỗi luôn miệng giới thiệu:

— Con nhỏ đen coi vậy mà ngon lành lắm chị à, thật nó chắc như cua gạch,

Trong khi hai bà nói chuyện nhỏ nhỏ với nhau thì Ri ghé tai thiếu nữ hỏi nhỏ:

— Chị tên gì?

— Tên Lệ, còn chị?

— Tên Ri.

— Mình nói quen nhau mà không biết tên nhau thì kỳ quá há chị.

Ri cười, nâng vái trời cho người đàn bà ưng thuận mượn cả hai đứa. Ri thấy người đàn bà đi mượn người nhìn Ri gật gật đầu. Trong khi bà giặt mỗi ghé miệng vào tai bà mượn người thì thảo. Một lát sau bà mượn người đi tới phía Ri và Lệ:



— Được tao mượn cả hai chị em bay, phải chịu khó làm ăn nghe, nhất là phải vâng lời tao, chúng bay mặc sức mà kiếm tiền.

Ri hơi ngạc nhiên vì tiếng « mặc sức mà kiếm tiền » của người đàn bà, tại sao vậy? Bà không nói lương hướng là bao nhiêu.

Người đàn bà hỏi:

— Tại bay có thể can cước không?

Cả hai đều lắc đầu, bà ta hơi cau mặt:

— Thôi được về nhà tao làm.

Hình như Lệ cũng thắc mắc, nâng hỏi:

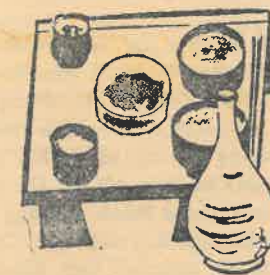
— Thưa bà chủ lương tụi em bao nhiêu?

Người đàn bà mượn người tươi cười:

— Tiền lương hả, biết sao mà tính được, nhưng không dưới năm bảy ngàn đâu con.

Ri và Lệ mừng rỡ ra mặt. Bà giặt mỗi nói thêm vô:

— Ráng ngoan ngoãn nghe hai em, bà chủ đây là người tốt lắm.



Người đàn bà mượn người mở cái bóp to tổ bỏ lấy tờ giấy năm trăm đưa cho mượn giặt mỗi:

— Cầm uống cà phê chị Ba.

— Xin chị cho thêm đàn em mấy bả nữa.

— Năm bả chị còn đòi bao nhiêu nữa, tôi chưa thấy lợi đâu đã thấy mình mất tiền rồi, chắc gì hai con nhỏ này chịu ở với tôi, nó cuốn gói đi thì sao, bộ lúc ấy tôi đi thưa chị à.

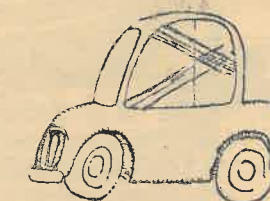
— Em bảo đảm mà hai đứa này là người thực thà bà chị cứ nhìn mặt chúng thì biết.

Người đàn bà hứ một câu rồi quay đi, ngoác Ri và Lệ đi theo. Vừa lúc đó Ri nhìn thấy con Tí chạy băng qua đường, nó kêu Ri rồi rít. Ri ngừng lại:

— Tao kiếm được việc làm rồi, tao làm cho bà chủ này.

Tí đứng sững nhìn Ri:

— Chị đi làm thiệt sao, tôi ngờ chị chưa kiếm được việc làm chứ, tôi mới trúng mỗi.



Ri lờ mắt:

— Mày quá xá rồi đó.

— Quá xá từ khuya lận.

Bà chủ giục giã:

— Thôi đi chứ.

Ri đành chia tay Tí, hứa hẹn:

— Hôm nào tao được nghỉ tao sẽ lên đi chơi với mày.

Tí đứng ngẩn ngơ ở Bùng binh nhìn theo, nó nhớ mặt con mẹ này mà, con mẹ này từng lên đây mượn gái, người ta nói mẹ mượn người làm về để bắt làm điếm. Tí vội chạy theo:

— Ê chị Ri, bộ chị đi làm điếm hả?

Ri ngoái cổ nhìn lại:

— Mày chỉ nói bậy.

Người đàn bà quay ngoắt người lại trừng mắt:

— Cút đi mày, con nít con nôi hỗn quá trời.

Ri Lệ và người đàn bà đã băng ngang qua đường. Tí ngẩn ngơ đứng nhìn theo nó lăm lăm:

— Làm tàng. tưởng đi làm việc gì, ai dè đi làm điếm vậy mà còn nói bảnh.

(CÒN TIẾP)

Đâu có ngờ

Một cô gái mất cái bóp đến thưa với Ty Cảnh Sát

Ông Cảnh Sát Trưởng:

— Cô để cái bóp ở chỗ nào mà mất?

Cô gái:

— Em bỏ trong túi quần «Jean».

Ông Cảnh Sát Trưởng:

— Tên móc túi đưa tay vào túi quần cô để rút bóp mà cô không biết à?

Cô gái:

— Em đâu có ngờ nó lấy bóp.

Chó Bắc Hàn và chó Nam Hàn

Con Chó ở Bắc Hàn chạy qua Nam Hàn. nhân gặp gỡ với con Chó ở Nam Hàn, nó nói:

— Bên tao tổ chức rất hoàn bị. Không có người giàu mà cũng không có người nghèo. Trong nước trật tự không có cái lỗi biểu tình đình công lộn xộn như các nơi khác.

Con Chó bên Nam Hàn hỏi:

— Thế thì mày trốn qua bên này làm gì?

— Thịnh thoả tao cũng muốn sửa chơi cho vui. Ở bên đó, tao không được sửa.

Sinh từ phù

(Tiếp theo trang 33)

thì phải theo đạo chứ? « Đạo chứ là cái đạo làm sao? Lại phải lật cuốn tự vị nói láo ra, phát âm cho đúng dòng miến Nam. thì mới biết cái Đạo chứ nói phải làm gì.

Làm lễ cúng ông Tiên Sư, bản Đạo xin công hiến hai chữ Việt chưa hề được ghi vào trong tự vị đó thôi Báo Đồi không phải là một tạp chí chuyên về ngôn ngữ học, Việt nhiều quá, sợ sẽ làm độc giả phát chán vì nó khô khan quá.

Nền văn hóa nặng phần trình diễn

Trong tuần lễ báo Đồi số 2 phát hành, thủ đô nước Nam đang diễn ra một tuần lễ văn hóa. Người ta nhận xét rằng tuần lễ văn hóa của cụ Mai Thọ Truyền có vẻ nặng phần trình diễn. Có tới 7,8 cuộc trình diễn hết thấy. Từ trình diễn Cải lương (2 buổi), tới trình diễn Chèo cổ, Hát bội, tân nhạc (3 buổi). Đó là Công trình văn hóa đầu tiên của Cụ Đốc Phủ Mai Thọ Truyền, để công hiến hải nội chư quân tử.

Khi chánh phủ Trần thiện Khiêm đang thành hình, người ta đều đồng ý với nhau rằng Cụ Mai Thọ Truyền thế nào cũng còn ngồi trong đó để phục vụ quốc gia. Lễ thứ nhất là vì Mai tiên sinh là một người rất thân cận với Cựu thủ tướng Trần văn Hương, đã từng đi đôi với cụ Hương khi ứng cử. Lễ thứ hai là vì Cụ Truyền vốn hiền lành, tốt bụng, chẳng làm ai mất lòng bao giờ. Nhưng có nhiều người lại tiên đoán rằng cụ Truyền có ở lại chánh phủ thì sẽ lãnh bộ Công Chánh hay là bộ Quốc Phòng là cùng. Không ai ngờ rằng Cụ vẫn giữ cái phủ Văn Hóa!

Đó là điều bất ngờ lớn nhất trong việc thành lập chánh phủ lần này. không kể điều bất ngờ khác là ông Trần văn Lắm thay thế ông Trần chánh Thành, voi trắng lại hoàn voi trắng. Nếu đến kỳ tới mà có cái tổ chánh phủ, bà Nguyệt Minh hay ông Nguyễn phượng Yêm lên thay thế ông Lắm, thì bộ Ngoại giao của chúng ta sẽ được suy tôn làm bộ Ba voi, thì mới xứng kỳ đức.

Bài vở thuộc về Văn Nghệ xin đề tên:

Trần đức Uyên
77/13 Huỳnh tịnh Của

ý nghĩa của cuộc gặp gỡ

(Tiếp theo trang 5)

các đàn em của họ báo cáo thật đầy đủ về hiện tình đảng cộng sản Việt nam và ảnh hưởng hiện còn quá lớn của ông Hồ. Cả hai phe đều không thể tấn công nhau để cướp quyền trong lúc này. Họ còn phải theo di ngôn của ông Hồ mà hành sự ít nhất cũng một thời gian nữa.

Bởi đó, cả Nga lẫn Tàu muốn gây thanh thế cho phe cánh cán bộ của mình tại Bắc Việt, thì họ không thể làm khác được là phải chiêu theo ý muốn của ông Hồ chỉ Minh. Họ phải gặp nhau để làm một cử chỉ lấy lòng những người trung thành của ông Hồ trong cơ cấu lãnh đạo miền Bắc. Chính vì vậy mới có cuộc hội họp bất thần giữa hai thủ tướng Nga Tàu tại phi trường Bắc Kinh.

Như thế thì cuộc gặp gỡ đó để chiếu ý ông Hồ và gây thanh thế cho

còn phải mất một thời gian nữa để làm theo đường lối sẵn có của họ Hồ. Như vậy tình hình hòa đàm tại Bălă vẫn nằm trong chủ trương thương thuyết với Mỹ của Nga.

Và đây là cơ hội duy nhất để các nhà lãnh đạo Bắc Việt sớm kết thúc cuộc chiến tranh tại Nam Việt nam. Vì nếu chiến tranh tại Nam Việt nam chưa kết thúc. Lực lượng quân sự khổng lồ của Mỹ chưa rút hết ra khỏi Nam Việt nam, thì một lúc nào đó cuộc tranh chấp quyền hành lãnh đạo nổ ra tại Hà nội thì tất nhiên toàn thể Bắc Việt sẽ lâm nguy.

Trung cộng hiện đang có nhiều cán bộ ở Bắc Việt, nhưng Trung cộng lại rất ngại khi họ phát động phong trào tranh chấp lãnh đạo với Nga tại Bắc Việt thì Mỹ sẽ lại một lần nữa liên tay với Nga để đoạt mất. Và nguy hiểm hơn nữa, nếu lúc đó Quân dân Miền Nam được thế giới tự do hỗ trợ cho, để giải phóng miền Bắc bằng vũ lực thì an ninh không những của Bắc Việt mà còn của cả Trung cộng nữa cũng lâm nguy.

Thế nên, có rất nhiều hy vọng là cuộc chiến tranh VN sẽ sớm kết thúc hơn chúng ta mong đợi.

L. Đ. N

Bá thần thảo

Trị tức lưng mỗi mình đau xương nhứt gan, tay chân run rẩy. Bệnh phong thấp nên dùng.

PHỤ KHOA KÝ CÔNG HOÀN.

Trị bệnh tử cung, nặng đẻ dưới bạch đới kinh niên và bỏ đường máu huyết.

TÂM THẬN TAM TINH HOÀN

Trị mộng di huyệt tinh, hồi hộp, mỗi một, kém ăn, ít ngủ và dương thận ĐIỀN TINH.

Có bán tại các tiệm thuốc Bắc. Nhà thuốc BẢO SANH ĐƯỜNG 225, Bà Hạt Cholon — KNBVT số 667 ngày 17.1.64.



BÀY TỎ SỰ ĐỜI

(Tiếp theo trang 30)

bất buộc ông phải nói cho tên HUẾ mặc dù ông phải bịa đặt, nếu không thì ông sẽ có hậu quả...

Nói cho ông biết và không có hăm dọa đâu nhé:

Chúng tôi đã có tổ chức hăm dọa và rất chu đáo.

Chúng tôi có một số người dám đứng ra và dám nói cương quyết, quả quyết có đưa tiễn cho ông tại nhà và ...v.v... Mặc dù ông không có nhận tiền của ai, mặc tình oan cho ông, chúng tôi cũng không cần biết đến.

Chúng tôi vô nhân đạo ư? Đúng, cũng vì chúng tôi không muốn cho tên di cư Cao-dinh Huế từ đây không còn ra tra h cử hoặc ứng cử chỉ hết, cho đời của nó tàn lụn trong bóng tối, vì còn tên Huế là một cây gai độc và nguy hiểm cho đảng của

chúng tôi, phải loại cho bằng được, với bất cứ giá nào cũng được.

Và đảng chúng tôi thành bại hay không là do nơi sự ăn nói của ông vậy. Ông lo liệu lấy, chúng tôi chỉ nói sơ qua thôi, mong ông sáng suốt mà nhận rặng ra hơn.

Chắc ông cũng là kẻ thù không đội trời chung với tên Huế, vì chính hắn ta, đã đề nghị hại ông nhưng không được, mới đưa ông lên tận Quận Công Thanh đây, tại sao giờ này mà ông chưa mở mắt lớn ra mà nhìn tên lưu manh đó.

Ông nên mạnh dạn nghe theo lời hướng dẫn của đảng chúng tôi sau này, chúng tôi sẽ tìm cách giúp đỡ ông tốt đẹp để đền bù công lao lớn lao của ông vậy. Chúng tôi không quên ơn ông đâu.

Con đường từ Biên Hòa đến Quận Công Thanh lúc đi và về cũng có thể ... cho ông, nếu ông cải lại lời của chúng tôi, và ông cho ông Huế xem thư này.

Một lần nữa, rất mong ông sáng suốt nhận định

Chào Ông.

Đại Diện Đảng Đối Lập.
THÁI-VĂN-BÔNG

ĐEN NHƯ MỒM CHÓ

(Tiếp theo trang 31)

Phóng viên Ma Tật giảng nghĩa:

— Không, nó chỉ chửi bô mà nó không chửi con. Vì con sinh ra ở quận III. Giấy khai sinh của con ghi là con đẻ ra ở đây, có hai người làm chứng đảng hoàng. Nói tóm lại, con là người trong này. Người ta chỉ chửi có một mình bô thôi.

Thằng nhỏ đi ra. Phóng viên Ma Tật ngậm ngùi nghĩ tới tương lai nước này mà buồn.

Phóng viên MA TẬT

TỐI TRỜI

(Tiếp theo trang 31)

Người dân của xứ này, trước cái cảnh 'Tối trời đó, đã đưa ra một kết luận: té ra đảng phái ở xứ này, chưa có đảng nào, tỏ ra là mình đang ôm một cái thực lực lực bự một chút. Nên mới có một sự đi té re trong việc tham gia vào Nhà Nước.

Kể ra thì muốn tỏ rằng mình có thực lực cũng không khó. Chỉ cần làm việc gì thì làm cho tới nơi, tới chốn đừng có đầu voi đuôi chuột. Quất một ông tỉnh trưởng thì phải quất đến sụm bà chề.

Đừng dọa nhà báo 'đụng tới ta thì phiền lắm nghe', rồi khi báo chí đụng tới, thì lại nín khe. Đây, muốn tỏ ra có thực lực thì làm việc gì phải biểu diễn màn 'đủ lực để mà đốp'. Thực lực mà lỵ.

đã phát hành:

TẠP CHÍ
THỨ TƯ
số 2

trích dịch các báo:

SELECTION
MEN
NOIR ET BLANC
PLAY BOY

TRANH KHÔI HẢI
TRUYỆN TIÊU LAM

Giá: 30đ





Còn ngang

Kính gửi các bạn thơ ngang

Lâu lắm đấy bây giờ mới viết,
Ai xa xôi có biết lòng ta?
Xa nhau mới đó mà xa,
Văn chương chữ nghĩa cũng là văn vơ!
« Đã chẳng thể đem thơ đuổi giặc,
Lại còn lo áo mặc, cơm ăn,
Chờ ngày tóc bạc, râu cần,
Hư sinh! Hai tiếng cứ dần vật nhau,» (1)
Văn nguyên vẹn cái đau thuở trước,
Bao nhiêu năm đất nước làm than!
Đồng bào cực khổ vô vàn,
Nghĩ thôi tím ruột, sôi gan chẳng đành
Chặt đường cái lưu manh, đi bợm,
Miếng mồi ngon lì lợm tranh phần.
Miễn sao no ấm tấm thân,
Ai cần liêm sỉ, ai cần công tâm?
Sinh giữa lúc bụi lùm, nước đục,
Bất bình còn sôi sục từng cơn.
Chúng ta giờ viết gì hơn?
— Vì dân thét nổi căm hờn bấy lâu!
Để lúc nói đến câu nghĩa khí,
Có người khen hợp lý, hợp tình.
Để nghe mấy tiếng hy sinh,
Chung quanh chẳng phải giạt mình hoài nghi,
Rồi cứ thể thâm thì úp mở...
Sống tự do, hít thở tự do.
Tự do ai dễ đem cho.
Nếu mình không dám nói to ý mình?
Đời vốn khó làm thính mà được,
Thôi thì đành lợi ngược giòng sông.
Cho dù hao sức, tốn công,
Chẳng hơn trơ mắt làm ông phỗng sành?

SỰ ĐỜI BẰNG CHIẾC LÁ ĐA
ĐEN NHƯ MỖM CHÓ CHÉM CHA SỰ ĐỜI

Chút khí glori trời dành cho đó,
Ta có gì? — Ta có thơ ta!
Bốn phương có bạn gần, xa,
Có trăm muôn kẻ thiết tha chí tình,
Có nỗi nhớ vô hình, vô ảnh,
Có niềm mong những cảnh đổi đời.
Có nguyên trước mặt cuộc đời.
Vàng đồng này có chân trời bình minh
Vĩ lại cứ nay kinh, mai sợ,
Lo miếng ăn, lo vợ lo con.
Tháng qua, ngày lại hao mòn,
Trăm năm phỏng thử ta còn là ta?
Không còn biết xót xa, tủi nhục?
Chỉ tay buông, đầu gục nào nề?
Mất trông thâm họa gần kề,
Cam làm gỗ đá, chẳng hề động tâm?
Sao lại phải giả câm, giả điếc?
Buồn cho nhau, càng tiếc cho nhau?
Giờ trang lịch sử mai sau,
Con ta dám ngừng cao đầu vì ta?
Bờ nghĩ thế nên thà cứ viết,
Khi lòng còn tha thiết say mê.
Lâu lâu vắng tục, chửi thề.
Cho người ngoài những trò hề lố lăng.
Cho đời bớt lãng nhãng bề rạc,
Cho mấy tên mặt nạc, đóm dầy.
Bớt đi những thói bài bầy,
Cho bùn nhơ bớt vấy đầy áo ta...
Vả cưỡi cọt chẳng là thuốc bổ,
Cũng còn hơn sấu khổ đâm chiêu.
Gửi nhau hãy có bấy nhiêu.
Trái tai, gai mắt còn nhiều, còn ngang.

HÀ THƯỢNG NHÂN

(1) — Trích trong bài "Mùa xuân gửi bác Hương"
H. T. N.

● HÀ THƯỢNG NHÂN và TÚ KẾ phụ trách

Lý do gì bất mãn

Ôi tuổi trẻ lý do gì bất mãn
Khoái bỏ sự còn yêu sách chỉ đây
Nhìn lại xem, hạnh phúc một ôm đầy
Cả dĩ vãng, tương lai đều tốt đẹp.

oOo

Tôi tuổi trẻ xin bằng lòng trọn kiếp
Xin mừng vui đón tiếp những ngày đau
Xin tang thương cứ việc đổ lên đầu...
Cho lạc lõng, không một lời phản kháng.

xXx

Anh tuổi trẻ, cô đơn như chiếc bóng
Đang âm thầm trong cuộc sống ma trơi
Nghĩ quanh co thân phận cái con người
Đầu nát óc đành buông xuôi kết luận.

oOo

Chị tuổi trẻ cũng buồn son nhạt phấn
Tóc đen dài quấn trắng giải khăn xô
Lệ chảy hoài khi tim héo, gan khô
Trước viễn ảnh, kinh hoàng cơn ác mộng!

xXx

Em tuổi trẻ đã bắt đầu thất vọng
Đã chôn theo mơ mộng những ngày không...
Tách cà phê trong những quán đêm hồng
Vào sa mạc bơ vơ chân cất bước.

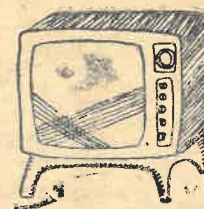
oOo

Tôi tuổi trẻ cảm ơn người đi trước
Đang cho tôi cả một lối già tài
Những hoang tàn rữa nát, nước chia hai
Những thù nghịch, căm hờn vô nghĩa lý.

xXx

Anh tuổi trẻ với bao ngày lãng phí
Phải lăn mình trong cuộc chiến tranh hôi
Đang hy sinh nhưng đã biết cuộc đời
Sẽ bạc bẽo, sẽ vô cùng chán nản.
Ôi, tuổi trẻ lý do gì bất mãn?

TÚ KẾ



CINÉ
TIVI

điểm phim
trong tuần

LES 3 SOLDATS DE L'AVENTURE

Hay « Tình Anh Lĩnh Chiến », với Yul Brynner, Richard Widmark, Georges Chakiris, nổi tiếng Pháp, màn ảnh rộng, màu Eastman, chiếu tại Rex, Palace, Kim châu.

Ba sĩ quan không lực Hoa kỳ lái máy bay đi tiếp cứu một tàu chở hành khách bị đắm trong một trận bão gần duyên hải Nhật bản. Xen vào cốt truyện là cuộc đời tình cảm của viên Thượng sĩ Nhật lai Mỹ Mike Takashima (Y. Brynner) và nếp sống khắc khổ của Đại tá Stevenson (R. Widmark).

— Phim hoạt động mạo hiểm, coi được — Diễn viên có tiếng.

LE SEIGNEUR DE LA GUERRE (Thần Chiến Tranh)

Với Charlton Heston, Richard Boone, Rosemary Forsyth, màn ảnh lớn, màu Technicolor, nổi tiếng Pháp, chiếu tại Eden, Hưng Đạo.

Phim loại dã sử chiến tranh, hợp cho khán giả vốn ưa thích sản phẩm đồng loại của Cecil B. de Mille, tuy chưa vĩ đại bằng.

Vẫn những trận chiến xảy ra giữa lãnh địa này và lãnh địa khác tại miền Bắc Pháp, và những vụ ghen tương vì tình. Có kẻ phản loạn, lại có bạn trung thành cứu mạng, và những hành động ngang bướng, kiêu hùng của con nhà võ, kèm theo một môi trường chung thủy và cao thượng.

Loại phim hợp cho thanh niên — coi cũng được.

AROUND THE WORLD UNDER THE SEA (Vòng Quanh Thế Giới dưới đáy biển)

Là một phim đúng nghĩa phiêu lưu mạo hiểm, thêm một chút giả tưởng với những loại thủy quái khổng lồ. Cho rằng thế giới này chưa tận, là nhờ lòng dũng cảm của 4 thanh niên và 1 người đẹp.

Phim Metro Goldwyn Mayer, màn ảnh rộng, màu Metro, với Leoyd Bridges, Shirley Eaton, Brian Kelly, David Mc Callum, Keenan Wynn, Marshall Thompson, Gary Merrill, đạo diễn Andrew Marton. (Sắp chiếu tại Eden).

Người lớn thừa thì giờ coi đỡ buồn, trẻ em chắc là khoái.

HỘI THẢO BÀN TRÒN

tuổi tôi tôi còn bắt mẩn nhiều hơn các anh nữa. Riêng tôi, tôi bắt mẩn về những bắt mẩn của tuổi trẻ: Tôi thấy những bắt mẩn của tuổi trẻ nó tũn mủn nó ngán hơn nó là một thứ lửa rơm bùng lên rồi tắt, không cụ thể hóa bằng hành động không tạo nên được một sự nghiệp bền bỉ nào... cho nên xã hội ngày hôm nay mới... thôi nát như thế này... Như trường hợp anh Nguyễn hữu Đồng, người tôi rất tin tưởng, nhưng sau cách mạng 63 tôi thấy anh chỉ ý ra không làm gì cả...

ĐỖ QUÝ TOÀN: Anh Chu Tử đã bắt mẩn về những bắt mẩn của tuổi trẻ, tôi thấy là không đồng ý. Tôi lấy một ví dụ những người con bắt mẩn vì cha mẹ. xa cách và không hiểu chúng. Người cha mẹ không thể nói lại là họ bắt mẩn vì những cái bắt mẩn của con cái họ... cũng như người trẻ bắt mẩn mâu thuẫn với người già vậy...

CHU TỬ: Nếu nói rằng có mâu thuẫn giữa già với trẻ để không hiểu được tuổi trẻ thì đó là điều không đúng. Nếu tôi có bắt mẩn tuổi trẻ một phần thì tôi bắt mẩn tuổi già bằng lứa tuổi tôi một trăm phần. Đối với những người già, tôi hiểu là lẽ tự nhiên, nhưng đối với những người trẻ bảo rằng tôi không hiểu họ thì vô lý. và tôi thấy ngược lại. Lấy một ví dụ cụ thể ở đây tôi đã sống gần gũi, cùng làm việc với những anh em thực sự chỉ bằng tuổi con tôi thôi, tôi thấy tôi gần họ hiểu họ thực tình đã xem họ như những bạn thân. Điều đó là một bằng chứng rõ ràng tôi không thể không hiểu tuổi trẻ. Sự có mặt của tôi hôm nay cũng là một bằng chứng. Minh thấy mình có đơn. Sống với người già không được... nhưng mình thấy... mình bắt mẩn với lớp người trẻ, bắt mẩn vì mình chờ đợi quá nhiều ở họ... không phải là mình không tin ở họ... nhưng mình chờ đợi ở họ nhiều quá và họ không có đáp ứng đúng cái chờ đợi của mình chứ không phải mình không hiểu họ...

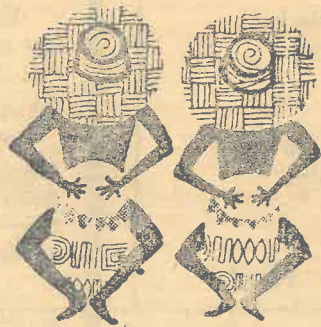
TẠ VĂN TÀI: Tôi đồng ý với anh Toàn là tuổi trẻ có rất nhiều bắt mẩn. anh Chu Tử cũng đồng ý như vậy. Có một điểm duy nhất khác biệt với ý kiến của anh Chu Tử là anh

bắt mẩn với cái bắt mẩn của tuổi trẻ. Tôi xin nhân danh tuổi trẻ để trả lời: cái bắt mẩn đó chứng tỏ rằng anh Chu Tử có lẽ cũng chưa hiểu được tuổi trẻ ở trong cái hoàn cảnh không thể có thái độ nào khác.

Trước hết tôi xin nói về điểm thứ nhất là sự hiểu biết của tôi về « bắt mẩn của tuổi trẻ ». Thứ hai tôi muốn nói tại sao cái bắt mẩn của anh Chu Tử về bắt mẩn của tuổi trẻ là không hợp lý.

Theo tôi hiểu không phải cái bắt mẩn của tuổi trẻ là tũn mủn như anh nói đâu, sự bắt mẩn đó nó có thể thu gọn lại trong hai điểm chính, thứ nhất là sự cách biệt giữa cái khả năng hành động của tuổi trẻ và cái thực tế bên ngoài xã hội, Thứ hai là sự cách biệt giữa những tiêu chuẩn, hành động mà xã hội hay là người lớn tuổi chủ trương và cái hành động thực tế của họ. Và hai điểm đó chung quy lại vẫn là một điểm, đó là sự cách biệt thế hệ, mà tôi có thể tóm tắt. Người lớn nói một đảng làm một nẻo, làm cho lớp người trẻ mang nhiều lý tưởng thấy rằng những lời nói, những hành động của người lớn nhiều khi giả dối quá đi, đi xa và đi ngược lại với những tiêu chuẩn, chiều bài mà họ đã để ra vì thế cho nên người trẻ càng ngày càng mất tin tưởng,

Sự cách biệt giữa khả năng hành động của tuổi trẻ và cái thực tế phủ phàng, cách biệt này tôi nói vẫn là cách biệt thế hệ, bởi vì tuổi trẻ chưa có nhiều năm hành động chưa có nhiều thành tích cho nên thường bị gạt ra ngoài các trung tâm quyết định của xã hội, đâu có thể ngồi trong những hội đồng này hội đồng kia đâu có thể làm những chức vụ này những chức vụ kia để mà quyết định những vấn đề lớn của xã hội, Nghĩa là tuổi trẻ đứng bên lề xã hội, gánh lấy những quyết định lầm lẫn



của người lớn, Nghĩa là bắt mẩn về những cơ cấu xã hội mà vì khả năng hoặc tuổi tác không cho họ tham dự. Vì vậy những bắt mẩn này có lý do thực sự chứ không phải là những bắt mẩn tũn mủn, Tôi lấy một ví dụ cụ thể, không phải sinh viên bắt mẩn vì bị trượt một năm phải đi động viên. Họ có thể sẵn sàng thi trượt thì đi động viên nhưng họ không bằng lòng về lẽ lỗi tổ chức giáo dục đại học bây giờ chẳng hạn. Thí dụ - Tổ chức đại học bây giờ đã biến một sở trường thành ra những thùng rác người sinh viên không vào được những trường thì tuyển thì rơi vào những thùng rác lớn như Luật Khoa, Khoa học, văn khoa những nơi không có kỳ thi tuyển... rồi « thì sống chết mặc bay »... ai đậu thì nhờ hồng thì đi lính... như vậy cái bắt mẩn không ở chỗ hồng thì đi lính mà bắt mẩn vì cái nền giáo dục chưa được cải tổ.

Tôi xin sang điểm thứ hai cái bắt mẩn của anh Chu Tử về « bắt mẩn của tuổi trẻ », thì cái câu trả lời của tôi đã nằm trong những lời nói lúc này, là bắt mẩn có lý do chính đáng của nó.

Nhân thế đây tôi xin thêm một điểm thứ ba: tuổi trẻ cách biệt với tuổi già nhưng họ lại rất giống nhau. Riêng về thành phần thanh niên thị dân, những thanh niên có học, trí thức không kể đến những thanh niên ở thôn quê thì tôi thấy rằng sự giống nhau giữa họ rất lớn, Bởi vì tôi thường có dịp được các nhóm thanh niên mời đến dự hoặc nói chuyện như hôm nay. Ngay ở Saigon có cả 100 nhóm như thế này—họp bạn với nhau để bàn những vấn đề thời sự—hoặc những vấn đề lớn hơn, trường cửu hơn như vấn đề hôm nay các anh bàn ở đây. Tuy bạn như vậy họ vẫn đứng ngoài thời cuộc không thể nào đóng được vai trò lãnh đạo xã hội. Tuy nhiên họ đã nêu được nhiều điểm rất giống nhau đó là nguyện vọng về cải tạo xã hội, muốn cách mạng xã hội một cách mạnh mẽ... Đó là một cái hy vọng... sở dĩ họ chưa hành động được bởi vì họ thiếu một lãnh tụ hoặc một tập thể lãnh đạo, họ thiếu tổ chức đó là điều mà tôi muốn trả lời anh Chu Tử.

LÝ ĐẠI NGUYÊN: Tôi nghĩ rằng anh Chu Tử đòi hỏi tuổi trẻ VN phải có một hành động gì cụ thể đi để cứu mình và cứu nước. Đó là một đòi hỏi đúng.

Nhưng thực tế chứng minh rằng lớp trẻ chỉ làm được những phong trào đấu tranh được mà thôi, tự họ



xưa nay họ chưa thể đứng ra để làm được những phong trào đó biến thành những cuộc cách mạng trường cửu, muốn làm những cuộc cách mạng đó phải đòi hỏi những người lãnh đạo của họ, Lãnh đạo đây có thể lớn tuổi hơn nhưng hiểu họ để hướng dẫn họ trong công cuộc cách mạng. Sự thực thì từ năm 1963 đến nay sức mạnh của tuổi trẻ VN quá mạnh, cách mạng 63 lật đổ những chế độ quân phiệt... người trẻ làm rồi, rồi bỏ đó, những người tiếp tục làm sai đi. Và rồi những biện pháp an ninh những biện pháp nọ kia đã đặt ra để khóa người trẻ lại... Như thế thực tế đã trả lời rằng không phải tuổi trẻ VN chỉ có những bắt mẩn tũn mủn không thôi, họ đã cụ thể đã biểu lộ... họ đã lật đổ những chế độ mà họ muốn lật đổ... nhưng mà những người lãnh đạo kém quá đi... không hướng dẫn được sức vươn lên của tuổi trẻ. Để mà lấy cái hào khí của tuổi trẻ để làm cuộc cách mạng như mong muốn của anh Chu Tử... Bây giờ sở dĩ những người trẻ tuổi ngồi đây mà thảo luận được với nhau, thì cũng như anh Tài nói:... nhu cầu của chúng ta, thứ nhất là lãnh tụ thứ hai là tổ chức... thực sự thì ở VN này đang thiếu, đang thiếu những người đáp ứng nổi cái nhu cầu của tuổi trẻ... chứ không phải tuổi trẻ thiếu hăng say để làm việc

ĐỖ QUÝ TOÀN: Tôi thấy rằng có lẽ chúng ta đang đi tới một kết luận là bất cứ cuộc cách mạng nào cũng cần phong trào trẻ... nhưng mà phong trào trẻ không, thì không đủ... Có phải không ạ?... (Có nhiều tiếng cười)...

NGUYỄN VĂN NGỌC: Tôi không ngờ một câu hỏi mà anh Chu Tử đặt ra mà lại sôi nổi như vậy... đó... đó... anh lại xin nói thêm một tí xiu nữa, vì nó sôi nổi nên phải nói thêm tí xiu nữa... (nhiều tiếng cười).

ĐỖ QUÝ TOÀN: Mời anh Chu Tử xác định lại ý kiến của anh.

CHU TỬ: Các anh hiểu nhầm ý kiến của tôi. Tôi trình bày như thế này: cái bắt mẩn của tuổi trẻ hoặc là nó tũn-mủn hoặc là nó chỉ là cái velléité... nó không được dài hơi... nó không được de longue haleine... thành ra anh em bỗng bột như một thứ lửa rơm... Cộng sản nó thường phân tích là lớp trẻ tiểu tư sản trí thức... hơi nó ngắn lắm... thành ra trong sự nghiệp cái tạo xã hội, mặc dầu chỉ đòi đấu với những cơ cấu mục nát, những cơ cấu đã hỏng cả, nhưng sức phản đối của người trẻ nó không có bền..., nên thất bại... Tôi công nhận là những bắt mẩn của tuổi trẻ là có lý do chính đáng. Tôi là một nghệ sĩ, chứ không phải là một người tranh đấu chính trị. tôi đã làm báo và đã thất bại 15, 20 lần báo đóng cửa... tôi vẫn cứ tiếp tục... tôi không có nản tôi không dám bảo là tôi hơn tuổi trẻ ở chỗ đó... nhưng nếu tôi so sánh... mặc dầu tôi... tôi « đều »... tôi thấy tôi bền gan hơn những người trẻ ở điểm đó, đó tôi phê bình chung và tôi đã dùng chữ « ngắn hơi » hay hoặc là Velléité... như khi



ngồi với nhau có những ý muốn có những dự định hay làm, nhưng khi thực hiện gặp những khó khăn, gặp những đe dọa, thì mất tinh thần ngay. Tôi không tin rằng tuổi trẻ chỉ bắt mẩn vì thì rớt hoặc không lấy được vợ đẹp... tôi tin rằng họ có những bắt mẩn cao đẹp hơn... nhưng tôi chưa may mắn gặp được những người trẻ bền gan tranh đấu, luôn luôn tin tưởng...

LÊ ĐÌNH THÔNG: lời phát biểu này của tôi không phải nhằm vào anh Chu Tử. Tôi chỉ muốn nói lại cho rõ với các thế hệ đàn anh. Tuổi trẻ chúng tôi không tiêu cực. Có lẽ các anh, lớp trẻ, có cái nhìn chúng tôi không chính xác... bởi vì các anh cho rằng nó không có gì, nhất là trong hiện tại... nhưng dường như... nó có một làn sóng ngầm... để nó chờ đợi gì đó...

Thành ra, cái chuyện mà mình gọi là tiêu cực thì thực ra nó có một cái gì đang xảy ra... bằng chứng cuộc hội họp ở đây cũng như nhiều nơi khác chứng tỏ tuổi trẻ đang làm một cuộc cách mạng ý thức, nó không muốn hưởng nhân; không muốn ra trường đi kiếm việc làm để an thân, không muốn đá kích ai, để khỏi bị ai làm phiền tới mình...

NGUYỄN VĂN NGỌC: Một phần nào tôi cũng hiểu cái ý nghĩ của anh Chu Tử đối với tuổi trẻ, và tuổi trẻ chúng ta cũng nên thành thực với nhau là chúng ta cũng đã từng bắt mẩn với chúng ta như vậy. Anh Chu Tử có nói anh bắt mẩn vì tại sao tuổi trẻ không bền gan. Như vậy đáng lẽ anh Chu Tử phải bắt mẩn về « cái lý do tại sao nó không bền gan » chứ không phải anh bắt mẩn vì sao nó không có bền... Tôi xin nói trước hời là... là... nó có cái vấn đề ngôn ngữ... ngôn ngữ và cái nhìn... cho đến bây giờ thì tôi vẫn đồng ý với anh Trường Kỳ nhất... xin đừng ngộ nhận là cái áo mà tôi đang mặc cũng như cái đầu của anh Trường Kỳ là hippy... Tuổi trẻ thường hay đại dốt chơi trò chơi ngôn ngữ...

Tôi muốn nói - không phải để xin lỗi tôi đã đến chậm, thực ra khi nhận được giấy mời của mấy anh, tuy thấy những tên quen thuộc mà tôi thường quý mến, nhưng tôi cũng như một số bạn bè khác đã rất ngại ngùng vì sợ buổi thảo luận này cũng là một trò chơi ngôn ngữ... Tại sao lại đặt vấn đề bắt mẩn gắn vào với tuổi trẻ? Tuổi trẻ có tự họ nói bắt mẩn không... giống như anh Trường Kỳ đã nói... Họ bắt mẩn rất nhiều thứ, bắt mẩn tất cả... tôi cho rằng đó là câu nói thực nhất... họ đã bắt mẩn đến không diễn tả được nên lời, hoặc không được nói hoặc không diễn tả được, như vậy thì... để đi đến cái điều mà tôi ngại ngùng như trước đây người ta đã đặt tên cho những tuổi trẻ trước đây như tuổi trẻ anh hùng, tuổi trẻ chồng Mỹ, tuổi trẻ đi hoang, tuổi trẻ chồng cộng, tuổi trẻ hippy... rồi không khéo ta lại gọi tuổi trẻ bây giờ là tuổi trẻ bắt mẩn... chúng ta lại xuyên thêm một lá phiếu cho cái máy IBM nào xếp loại chẳng hạn... Chúng ta đã chơi trò ngôn ngữ... Mặc dầu tuổi trẻ đã bị phân loại như vậy nhưng những phong nhạc vẫn cứ mở và những quan tài

(xem tiếp trang bên)

cũng vẫn có lá cờ phất lên... Có nhiều bạn của tôi nghĩ rằng thế nào rồi cũng bị kết án, thì thà rằng tôi bị kết án vì những việc mà tôi làm còn hơn là bị kết án vì những việc mà tôi không làm... Tôi nghĩ rằng tuổi trẻ bây giờ có những hành động mà để rồi có những người bất mãn về cái bất mãn của họ, thái độ của họ cũng như vậy...

Tôi không biết cái ngôn ngữ của tôi đã có pha ngôn ngữ của những người không còn trẻ nữa hay không, thì tôi thấy rằng vấn đề mà chúng ta đặt « bất mãn của tuổi trẻ » nhưng thực sự có còn cái « con người trẻ » nữa hay không? Đó là điều tôi và các bạn bè của tôi thường nói... con người bây giờ không còn được làm con người nữa... Tôi đã nghe câu chuyện một người chết hai lần... Đó là chuyện một anh nghĩa quân gác cầu bị giết chết mất xác, hai hôm sau xác nổi lên gần cầu, thì bị một anh nghĩa quân khác nhấm bấn... Tôi nghe bà mẹ kể chuyện đó mà không có một giọt nước mắt, kể như kể truyện cổ tích, Tôi nghĩ ra... à... chiến tranh còn là một cái gì ghê gớm nó làm khô cạn nước mắt đi. Nhưng đến năm ngoái,

sau cái tết Mậu Thân, tôi có ra Huế, nơi có những kiến trúc cổ vĩ đại tôi đã thấy bà cụ già, trải qua bao triều đại vàng son... ngồi lấp hố bom chứ chưa nói đến sửa những mái nhà đổ nát... thì tôi nghĩ rằng.. và chiến tranh. còn là một cái gì ghê gớm hơn nữa... Chẳng còn có cái gì là thiêng liêng nữa... Một lần tôi có dịp đi ra ngoài, một cô bạn ngoại quốc hỏi tôi: « tại sao sinh viên các anh không đi về nhà quê dạy học cho trẻ em » tôi trả lời « là vì lý do an ninh ». Họ không hiểu « vì lý do an ninh » là thế nào? chúng ta thường bức mình vì những chuyện như vậy và cho rằng người ngoại quốc không hiểu được chúng ta... và khi người ngoại quốc không hiểu được những vấn đề của chúng ta thì có lẽ có một số vấn đề mà người V.N mình không nghĩ được như một người trong nhân loại. Không nghĩ được rằng còn có một ngày mai, còn có được một gia đình... đến lúc đó, tôi thấy rằng chiến tranh nó phá nốt bộ

não của mình nữa.. bởi thế khi trở về tôi không còn bất mãn gì nữa, bởi vì tôi nghĩ những ý nghĩ của chúng ta đã bị lệch lạc không còn giống như một người trong nhân loại bình thường... đó là phạm vi tư tưởng... Còn phạm vi thực tế... Chẳng hạn như bây giờ chúng ta nói trẻ em thiếu trường học thì có mấy trăm ông công chức chiếm một công ốc.. hay là nói rằng có nhiều người phải đi lính thì tôi vừa đọc được đầu đó trên báo mới có 450 người trốn đi ngoại quốc... tôi chỉ nói cái ý... là con người không còn là con người nữa.. cái đó chắc ít người nhìn thấy... nhưng cái bị đát nhất là con người không làm được chính mình nữa có lẽ người ta không nhìn những người trẻ như chính là những người trẻ...



LÊ ĐÌNH THÔNG: qua lời phát biểu của anh Ngọc tôi chú ý nhất là nhận xét chúng ta đang chơi trò chơi ngôn ngữ.. cũng qua lời phát biểu của anh Ngọc tôi nhận thấy một điểm mà tôi cho là bị thẳm nhất là cái điều mà con người không còn là con người nữa... thì tôi cho rằng cái chuyện... mà mà... tôi cho rằng kể như là cái nhìn của riêng anh... về cái giá trị nhân bản của con người bị mất đi thì đó là một cái bất mãn, một niềm bất mãn chưa cay nhất... thì đã tổ cáo rằng đây không phải là một trò chơi ngôn ngữ mà thực ra là có những phát hiện khác nhau và những khuôn mặt bất mãn khác nhau. Như vậy ngôn ngữ không còn là một trò chơi.

ĐỖ QUÝ TOÀN: Xin quý anh cho ý kiến. Bây giờ chúng ta đã trừu tượng hoá, tổng quát hóa cái bất mãn của chúng ta. Bây giờ xin phát biểu cụ thể. Anh bất mãn vì một cái thằng chó đẻ nào đó! - anh bất mãn vì một câu chuyện chó đẻ nào đó đã xảy

ra! - Anh bất mãn vì chính anh là cái chó đẻ... xin anh Cát cho ý kiến...

HÀ TƯỜNG CÁT: Nãy giờ tôi thấy cái micro chạy qua chạy lại trước mặt tôi mà tôi không được nói thực ra đó cũng là một cái điều bất mãn (có tiếng cười...) Nếu tất cả những điều đó mà chúng ta đều gọi là bất mãn cả thì có lẽ chúng ta phải ngồi liệt kê năm này qua năm khác mà không bao giờ hết bất mãn đó cả. Nếu theo dần bài của anh Toàn đặt ra thì tôi phải nói tới cái bất mãn của riêng tôi, trước khi nói đến những bất mãn ở xung quanh—Riêng tôi thì tôi không thấy gì đáng gọi là bất mãn cả... bởi lẽ tôi chưa thấy cái gì đáng gọi là thỏa mãn cả. Vậy khi ta nói « BẤT MÃN » thì phải định nghĩa nổi « THỎA MÃN » đã. Bởi vậy tôi nghĩ rằng những chuyện mà ta gọi là bất mãn đó chỉ là những cái chuyện khó chịu, những chuyện không đồng ý nhỏ nhỏ mà thôi... Thì không thể gọi là bất mãn của tuổi trẻ, Còn những chuyện mà có thể gọi là bất mãn được thì đó là cái bất mãn chung của mọi người chứ không riêng gì tuổi trẻ như bất mãn về chính trị về xã hội... về nghề nghiệp, về nhân sự, về những người xung quanh mà ta có dịp tiếp xúc tới...

Chứng cứ là những người trẻ mà tôi đã tiếp xúc với họ và ngay cả các anh. Tôi xin lỗi nếu phải nói đúng tới - Tôi không tin có cái gì gọi là bất mãn trăm trọng đến thế cả... Các anh nói rằng các anh bất mãn vì lớp già chứ thực ra các anh cạnh tranh không được chứ không phải các anh bất mãn với họ... rõ ràng là các anh học đòi theo người già rất nhiều điểm... các anh cố gắng theo người già... cái điều gì các anh theo được thì các anh không nói tới, cái gì các anh không theo được thì các anh nói « tôi bất mãn »

(Có nhiều tiếng cười với có tiếng nói « Cát là tay sai của người già »... nhiều tiếng cười)...bởi vì ở đây tôi được xếp vào loại già dù niên tuổi không có, nhưng so về đường tuổi tác thì tôi chỉ thua anh Chu Tử... (mọi người cười) tôi không dám tin tưởng như anh Nguyên và anh Thông nói là có

một cái làn sóng ngầm nào đó ngày kia sẽ bùng nổ, hay là chúng ta đã khôn khéo tạm nén những bất mãn để đến lúc cho bùng nổ như anh Nguyên nói... Cái đó riêng tôi, tôi chỉ cho là những huyền thoại mà thôi. Chúng ta nói như thế có thể chỉ để an ủi chúng ta, chúng ta nói như thế cũng để bắt mạch thời cuộc nữa có thể ngày nào đó « nó bùng nổ... Ngày nào đó » có thể là ngày mai, có thể là trăm năm nữa (nhiều tiếng cười)... Sở dĩ tôi nói đồng ý với anh Chu Tử một phần bởi vì tôi nghĩ rằng anh Chu Tử vì sợ chúng ta thảo luận buồn tẻ nên bèn lên một phát súng thế thôi...

CHU TỬ: Tôi rất thành thực. Tôi không có ý định bần lên một phát súng. Tôi đồng ý với anh Ngọc rằng hội thảo chỉ là những trò chơi ngôn ngữ, hơn nữa có thể tôi tổ chức hội thảo để bán báo chạy... Thực ra trong thâm tâm tôi, tôi nghĩ là mình có thể bàn gì được với nhau... nhưng tôi không dám nói ra ngay cả với anh em bạn nữa... bởi vì nếu nói ra sợ người ta sẽ cười rằng thì là: cái thằng này già rồi mà còn tính chuyện và trời... tôi không bao giờ có ý định gây một xúc động cho hội thảo trở nên sôi nổi... bởi vì từ trước đến nay các cuộc hội thảo chỉ là những trò chơi ngôn ngữ... mình muốn đi xa hơn, không biết có được không... thành ra nói trước làm chi cho nó buồn hơn.

ĐỖ NGỌC YẾN: Quý vị nói đến trò chơi ngôn ngữ tôi thấy nhớ một thí dụ như thế này: Cách đây vài năm, không biết vì một xúc động gì ông Phạm Duy đặt mấy bài tân ca là một lối bày tỏ bất mãn. Nhiều người thấy thích rồi hát ông Nguyễn v. Trung trông thấy cái cảnh đó bèn viết một bài: Các anh đang « chơi nhạc »... Các anh đang uất ức... các anh muốn lo việc nước thay vì hành động các anh hát một bài hát ra cái điều tâm huyết... rồi các anh cho rằng hát một bài hát như vậy là đủ khởi hành động... về sau có một ông Thượng Tọa có viết một bài « tôi đã thấy Lão Tử » đề bênh Phạm

Duy ông nói rằng đã thấy Lão Tử trong nhạc của Phạm Duy... như vậy tất cả chỉ là những lối chơi chữ.. Mấy năm sau này phong trào văn nghệ lớn rộng người ta gọi nhóm này là văn nghệ đấu tranh, nhóm kia là văn nghệ hiện sinh... cũng như trong sinh hoạt thanh niên giới đấu tranh chánh trị gọi giới sinh hoạt công tác xã hội như những người không thực tế, trốn tránh, sợ hãi... và những người thanh niên làm công tác xã hội thì gọi giới sinh viên hoạt động chánh trị như những người tuy có ý thức nhưng vô trách nhiệm và xô bồ. Dù sao chúng ta cũng có thể chấp nhận có hai cách diễn tả cực đoan cho bất cứ một tình trạng nào đó... ví dụ công việc chúng ta làm ở đây cũng có phần đứng đắn và cũng có chỗ qua loa qua quýt của nó...

Tôi cũng nhận với anh Chu Tử rằng tuổi trẻ có những sai lầm., nhưng mấy ông già lại có những bẽ bối quá... (nhiều người cười) Tôi xin lấy một ví dụ về câu chuyện SV đại học đi thụ huấn ở quân trường... qua mấy ngày đấu tranh sôi động mới lộ ra một sự thực bí ẩn... ai cũng biết quyết định để anh em Sinh viên đi thụ huấn trước kỳ thi thứ hai là một quyết định tai hại, vì sĩ số sinh viên ở ĐH thì đồ rất thấp. Truy nguyên quyết định lạ đời này người ta th ấy nguyên nhân là khi « nhà nước quân đội » mới họp để định ngày sẽ cho SV đi thụ huấn thì không có một ông Khoa Trưởng nào đi họp cả... chỉ có mấy ông quân sự và nha quân sự học đường ngồi với nhau... có thể các ông viện một tram cớ để không đi họp nhưng cái lỗi của mấy ông không thể nào bào chữa được với nguyện vọng chính đáng của anh em SV... nhưng những chuyện như vậy thì... nó quá tồi đi, quá vô trách nhiệm đi.. thành ra bạn trẻ không còn có thể tin cậy gì được ở người lớn cả...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG: Đáng lẽ tôi có hai vấn đề muốn nói với các anh, đầu tiên là ý kiến của tôi về « bất mãn của tuổi trẻ » và thứ đến xin trả lời anh Chu Tử về trường hợp của tôi mà anh đã nói đến.. Phần thứ nhất tôi

đã có một bài viết về vấn đề đó trong số báo này rồi vậy xin khỏi nhắc lại. Phần thứ hai, xin phép các anh cho tôi trình bày dài dòng một tí.. nhất là nó lại nặng nề về phần tiểu sử... chắc các anh cho phép tôi trình bày.

Kinh nghiệm tôi sắp nói đến đây rất đặc biệt.. với bản thân.. tôi là một người có nhiều bất mãn với xã hội chính trị... tôi không thoĩ thác bất cứ một hành động nào để giải thoát những bất mãn đó, và... cuối cùng tôi đã thành công.. tôi sẽ nói đến cái chua xót của cái thành công đó, và từ bản thân nhìn chung quanh... tôi có một may mắn khác. Ngoài những bạn bè đã cùng nhau hoạt động trước đây, bây giờ tôi đang làm việc tại một nơi mà tôi mệnh danh là «La mã của tuổi trẻ (có nhiều tiếng nói «trung tâm 3 ») vì tuổi trẻ nào cũng đi qua đó cả... Tôi đã chung đụng đã sống với mọi thành phần thanh niên tiêu biểu nhất trong xã hội chúng ta và những bộ mặt những cá nhân đặc biệt... Tôi có thời gian để suy nghĩ nhận xét về họ và soi sáng những thẳm của riêng tôi...

Thưa các anh: Nếu nói theo ngôn ngữ bây giờ thì tôi xin đặt tên cho những năm từ 14 đến 26 của tôi là những năm « chịu chơi » và từ năm 26 đến bây giờ là những năm « ù lì » như anh Chu Tử đã gọi.



Trong thời kỳ « chịu chơi » này tôi không từ chối một hành động nào để giải tỏa mất mát thực hiện ước mơ. Từ trốn nhà theo kháng chiến hồi nhỏ đến xé bỏ dự án tốt nghiệp kết quả hơn hai mươi năm đi học của một

(xem tiếp trang bên)

sinh viên con nhà nghèo để chống chính phủ tôi nghĩ đó là những hành động dẫn thân tích cực nhất. Mỗi một lần có một phong trào vùng dậy của dân tộc : Phong trào chống pháp... Phong trào truất phế Bảo Đại suy tôn chí sĩ Ngô đình Diệm để bài phong diệt cộng cho đến cuộc đảo chánh lập đô Ngô đình Diệm Cũng để diệt cộng bài, phong l... tôi đều say sưa lao mình vào mỗi lần như vậy đều tin tưởng rằng kỳ này nhất định cách mạng sẽ thành công nước mình sẽ khá... sẽ là một nước Nhật bản, một dân tộc Do Thái...

Cứ một lần dẫn thân như vậy là có một thời gian mất tự do, có khi có đến hai ba lần mất tự do cho một cuộc dẫn thân. Bây giờ nghĩ lại tôi có cảm tưởng rằng những ngày không có tự do là những ngày đẹp nhất, những ngày đầy hy vọng... Bởi vì, rất dễ hiểu là tự do chỉ được trả lại cho những người làm « cách mạng » khi « cách mạng » đã thành công và bất cứ cuộc cách mạng nào ở VN trong quá khứ cũng đã cắt dần những hy vọng nhỏ nhoi về đất nước trong lòng dân chúng cũng như cắt dần tài sản và bả eon thân yêu của họ... Mỗi một lần được tự do trở lại là một lần đau xót hơn, mặc cỡ hơn... Tôi thấy rằng mình khi nghe đến « cách mạng »... và mình tự thề rằng sẽ không bao giờ còn có những hăng hái vừa con nít vừa vô ích nữa... Nhưng nghiệp chương đã dành sẵn cho mỗi người... hồi hận rồi sẽ chấm dứt khi một phong trào gọi là cách mạng khác bắt đầu... những lâu sau này mỗi khi thất vọng mình thường đổ cho các nhân vật được gọi là lãnh tụ là « họ không hiểu chi hết... họ không biết chi hết, yếu kém và sai lầm... đáng lẽ phải như thế này đáng lẽ phải làm như thế kia... »

Nghĩa là mình nghĩ rằng nếu nó rơi vào tay mình thì kết quả chắc sẽ ghê gớm lắm...

Các anh ngồi ở đây, tôi tin rằng hầu hết đã tham gia vào sinh hoạt gọi là chính trị hay cách mạng trong trên dưới hai mươi năm nay... các anh có thể tham gia rất tích cực... nhưng chắc rằng, có thể hoặc các anh không cần đến kết

quả hoặc các anh không may mắn chia xẻ phút thành công của « cách mạng » — Tôi may mắn hơn các anh : Tôi ước mơ cách mạng, tôi say sưa theo đuổi những cuộc cách mạng và cuối cùng tôi đã đứng đầu với thành quả của một cuộc cách mạng. Và từ đó tôi đã thấy rõ một sự thực bi đát.

Vào ngày 1-11-63 chúng tôi được giải phóng — Tôi là người thường dân đầu tiên được mời ở lại T.T.M trụ sở của H.D.Q.N.C.M, để cùng làm việc, sau đó tôi được phép mời thêm bốn anh sinh viên tốt nghiệp nữa...



Tôi không hiểu các anh khác nghĩ như thế nào, chứ riêng tôi tôi không thấy bị hạn chế quyền hạn trong những phạm vi có thể hoạt động được dù là chỉ với tư cách của một chủ tịch uỷ ban chỉ đạo sinh viên mà tôi nghĩ rằng những hoạt động phải có giới hạn. Với cái tự do này tôi thấy thật rõ ràng nỗi chua xót lớn lao của mình. Đây là một điều quá bi đát bao nhiêu năm dài... bao nhiêu nhiệt thành và chịu đựng — bao nhiêu hy vọng cao thượng... đến khi thành công tôi thấy không biết phải làm gì, và bắt đầu bằng những việc gì không những có quá nhiều vấn đề khó khăn so với hoàn cảnh thực tế, mà còn có nhiều việc không tưởng tượng, không hiểu nổi... Đến lúc này tôi không còn cái yên tâm để gửi thất vọng trên những « lũng túng những cái « không biết gì... » của các người chịu trách nhiệm.

— Tôi chán nản về sự ngu dốt của chúng mình.

— Tôi khổ sở và ăn năn vì đã để quá nhiều năm tháng căm tức, chửi rủa đập phá những người và chế độ tác giả của những sai lầm đó nát trong lúc để quá ít thì giờ tìm kiếm, hoặc quá thỏa mãn về những

giải pháp vừa thô thiển mà mình kiếm được.

— Tôi hổ thẹn vì những hy sinh, những cố gắng vừa tiêu xảo vừa tiêu công nghệ của tôi...

Tôi xấu hổ và ân hận...

Và tôi cũng lấy làm ngạc nhiên khi có nhiều người tỉnh bơ; nó nức vào ra chính quyền không biết bao nhiêu lần và lần nào cũng với những sai lầm cố hữu nếu không muốn nói rằng những sai lầm mới mẻ bao giờ cũng to lớn và tối tăm hơn những sai lầm cũ.

Tôi đã tự ý thôi không làm việc với HBQNCM sau sáu ngày Cộng tác... và tôi đã «ù lì» sáu năm nay như anh Chu Tử nói—Tôi rất ít buồn phiền về tôi trong khoảng thời gian này...

Nhìn cuộc thí nghiệm dài của tôi với bất mãn và thỏa mãn tôi nghĩ chúng ta có thể kết luận » Khi chúng ta bất mãn chính đáng một điều gì—chúng ta phải cố gắng để giải tỏa, giải tỏa không phải là làm cho bất mãn mất đi biến đi nhưng mà khó khăn hơn là tìm cách sửa chữa thay thế như thế nào đó để đẹp hơn, tốt hơn và vừa lòng mọi người. Chúng ta có những cái bất mãn, nhưng cái trước muốn cần được thỏa mãn nhưng khi vào việc thứ tự hành động phải được đảo ngược lại ta phải gia thiết như là đã thành công trước rồi ta phải nghĩ xem là nên làm những gì theo thứ tự để đạt đến những mục tiêu mong muốn... với những điều kiện cụ thể nhất là trong những hoàn cảnh khó khăn... chúng ta phải có những đề nghị giải quyết... vừa tổng quát mà vừa chi tiết...—Khi đã có đủ những điều đó rồi bây giờ chúng ta sẽ tìm cách đi tới thành công để thực hiện những dự tính. Nếu không chúng ta chỉ làm những công việc như những người đi trước là : Chỉ cố gắng thật nhiều để thành công. Khi thành công vì không biết phải làm gì nên chỉ có việc là đề phòng ngăn chặn kẻ khác thành công, thế chỗ ! kinh nghiệm thứ hai, kinh nghiệm từ bản thân nhìn chung quanh.

Về kinh nghiệm này không những tôi hoàn toàn đồng ý với anh Chu Tử về những nhận xét của

anh về chúng tôi. Tôi cũng thấy nhiều điều kỳ lạ hơn nữa.

Thưa các anh ở đây và các anh ở xa-với số tuổi với những thất bại buộc phải xét lại mình đáng lẽ tôi phải học rất nhiều những khôn ngoan của người đi trước—một trong những điều khôn ngoan đó là luôn đồng ý với người nói trước, ví dụ, nếu đã có 3 người nói 3 ý kiến khác nhau thì mình phải lần lượt đồng ý từng người một rồi mới sản xuất ý kiến thứ tư khác biệt đôi khi là trái ngược với ý kiến trước. Đó là một cái dễ đặt rất giản dị và dễ hiểu là ai cũng có hy vọng đề phòng người khác vào chính quyền trước mình cả... Tôi sẽ nói ra những điều đụng chạm đến anh em rất nhiều, tất nhiên là rất lỗ cho tôi, nhưng không thể không nói được... nếu tôi đã tự cười tôi thì chúng ta cũng nên tự cười chúng ta đôi chút... Tôi muốn nói hơn anh Chu Tử nữa là bất hạnh thay càng ngày chúng ta càng ít bất mãn dù chỉ là những bất mãn từ mún trái lại chúng ta càng có nhiều thỏa mãn từ mún tội nghiệp. Khi tôi nói đến chúng ta, tôi nghĩ đến thanh niên trí thức. Nếu chúng ta không muốn những chế độ máy móc chuyên chế và cuồng tin cai trị, Nếu chúng ta muốn sống với lẽ phải với sức mạnh của tiến bộ chúng ta phải tin tưởng và tôn trọng vào « trí thức » với ý nghĩa đúng của nó... Nhìn những bạn bè của chúng ta cùng học, cùng hoạt động, cùng hứa hẹn với quê hương nay đã mất dần... mỗi người có một lý do riêng để đi vào việc riêng của họ, mà dù không có lý do gì thì cũng không có việc chi để ngồi với nhau hoặc có muốn ngồi với nhau để ước mơ, vẽ vời ảo tưởng, chúng ta cũng không có đủ điều kiện, những khó khăn, những chịu đựng như thường không phải ai cũng có được. Do đó những hy vọng, những lý tưởng mờ dần thất vọng trở thành thói quen, những bất mãn lớn nhỏ lần lượt biến mất—những ước mơ cũng nhỏ và gần lại để dễ thấy dễ với hơn cùng một lúc với những thỏa mãn từ mún bắt đầu hiện ra rõ rệt, kêu gọi mới mẻ.

Chúng ta thỏa mãn rất dễ dàng

có lẽ vì tuổi trẻ chúng ta đã bị mất mát quá nhiều—như một người dễ tính lấy làm vui mừng cảm tạ kẻ cướp vì được trả lại mười đồng về xe...

Tuy là những thỏa mãn từ mún trông có vẻ dễ dàng như vậy nhưng cũng phải phê phán người và nhân cách ta chưa chắc đã kiếm được—Thì giờ và hơi sức đâu để nghĩ đến những buồn phiền của quê hương.

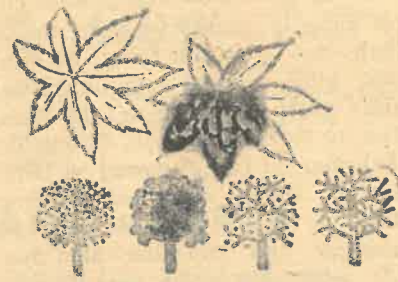
— Kiểm tiến và lo một chỗ học tốt cho con đủ để yên tâm thì còn đâu dành chỗ cho một kế hoạch giáo dục sao cho cái chậm chạp u mê của xứ mình tiến nhanh đuổi kịp văn minh tiến bộ của xứ người.

— Nhà ở kiểm không ra, sửa đâu mà nghĩ đến kiến thiết một nước.

— Kiểm được một chỗ tốt, nhiều ân huệ, dễ dàng chuyện lính tráng, sức mảy mà bất đồng ý với những sai lầm của thượng cấp

Kiểm được một passe-port xuất ngoại còn một nhọc hơn một tu sĩ khổ hạnh tìm được chân lý giải thoát, thì hy vọng gì cái lý tưởng đi tìm cái hay của xứ người để sửa đổi cái dở của xứ mình.....

Anh Quang đã nói đến quân trường—tôi thấy đó là một ví dụ rõ rệt nhất để dễ trông thấy xã hội thanh niên chúng ta... « Gia



cấp » cao nhất trong quân trường là S.V.SQ một giai cấp tất nhiên là rất thiểu số. Ước ao chúng của giai cấp này trong quân trường là đi phép, và thất vọng nhất là bị cúp phép. Tuy theo thời gian đi phép, đi công tác mà định rõ các « hạng » khác biệt trong cùng một giai cấp. Ngoài phép tắc ra các « thứ hạng » còn

cách xa nhau bằng cả một tương lai, chặng học 9 tuần trở về những chức vụ dân sự cao cấp « hạng » học xong Thủ Đức mới được biệt phái « Hạng » đi các ngành chuyên môn không tác chiến « hạng » tác chiến... « hạng » ở gần « hạng » đi xa như vậy trong cùng một giai cấp những hàng thứ ở dưới nhìn lên địa vị của bạn bè mình phải bằng những hồi tiếc hoặc những ước ao vô vọng...

Cùng một xã hội thanh niên đó nhìn sang giai cấp đại đa số của thanh niên tân binh quân dịch ta thấy thật là xa lạ họ thấy những quyền lợi của sinh viên sĩ quan lạ hơn là những phép lạ vì không bao giờ xảy ra cho họ... những mơ ước của họ là cơm không khê cá không ươn, đêm không ngán ngày không dài và ít bị phạt một chút.

Nếu chúng ta nói rằng có những hồ sơ ngăn cách thế hệ đi trước với chúng ta thì chúng ta cũng biết rằng quãng cách giữa chúng ta bây giờ chỉ có thể thân gần trong những giấc mơ. Có phải đó là một điều bi đát đối với thanh niên chúng ta không ? thì dụ nếu chúng ta có trách nhiệm giải quyết thì chúng ta giải quyết như thế nào ? đây là một trong vô cùng nhiều ví dụ về đất nước chúng ta, chúng ta có thể nào bỏ bớt thì giờ bất mãn để cùng nhau suy nghĩ ?

ĐỖ QUÝ TOÀN : Tôi thấy cái ý sau cùng mà anh Đồng nêu ra có lẽ là cái ý mà tất cả chúng ta cùng có thể quay trở về được. Nghĩa là sau khi bất mãn với đủ thứ tùm lùm rồi thì cái bất mãn của tuổi trẻ đúng hơn là tuổi trẻ hơi « xồn xồn » rồi đó, là cái bất mãn về chính mình. Cái tuổi 17, 18 họ không có những bất mãn về chính họ, nhưng bắt đầu từ 25 tuổi trở lên thì cái bất mãn lớn nhất đã quay về chính mình.

Nhưng mà cũng còn một câu hỏi, là các anh có thể giúp gì cho cái tuổi 15, 16 được không ? Các anh ở đây từ tuổi 25 trở lên, các anh có những kinh nghiệm nào cần nói lại với lứa tuổi 15 không ?

ĐỖ NGỌC YẾN : Tôi thấy sự phân biệt giữa lứa tuổi 17, 18 và 24, 25 rõ rệt lắm. Trong những hội đoàn thanh niên lứa người

(xem tiếp trang bên)

HỘI THẢO BÀN TRÒN

24, 25 điều khiển những người 18, 19, tuy những người 18, 19 họ có vẻ kính nể những đàn anh của họ lắm, những huynh trưởng hay là giáo sư của họ—nhưng sau lưng khi mà có thể phát biểu ý kiến mà không sợ phiền lòng, thì họ rất chề mấy ông thầy hay mấy ông đàn anh của họ... họ chề bai đủ thứ. Nhưng họ cũng không tìm ra được những người hay những sự dẫn dắt nào khác... những ông thầy những ông đàn anh khi ngồi lại với nhau thì cũng biết rằng tại đàn em, tại học trò nó đang chơi «chường» mình đó; nhưng chỉ nói đề mà biết vậy thôi chứ khoảng cách giữa hai lớp người đó không thấy có chi thay đổi cả.

NGUYỄN VĂN NGỌC: Tôi cho rằng câu hỏi của anh Toàn rất quan trọng. Tôi đã sinh hoạt với anh em Thanh niên nhiều tôi thấy có thể nói cứ 2 năm là một thế hệ—cứ hai năm là mọi chuyện hoàn toàn khác. Có một vài anh mà chắc các anh quen, cũng nói rằng bây giờ không thể nào trở về với sinh viên được, nếu trở về được thì chỉ nói văng tục mà thôi. Học sinh bây giờ họ có vẻ không bằng lòng với sinh viên dù là với những sinh viên điển hình nhất. Tôi đã nghe những học sinh nói với SV là chúng tôi sẽ cách mạng mấy anh? xuống hội thảo ở Cần Thơ tôi thấy mấy anh sinh viên chỉ hấn vào mặt mấy ông già mà nói rằng «Chúng tôi sẽ cách mạng mấy ông già»... Tôi thấy chúng ta còn có một số mẫu người như anh Đống đã nói.... Tôi thấy rõ ràng cái mâu thuẫn bây giờ là cái mâu thuẫn giữa hành động và đời sống, chúng ta đã có những công việc không ăn nhập gì với giống đời. Rồi giống đời cứ trôi và một hay hai năm nữa mỗi anh mỗi nhỏ mỗi nơi, có lẽ chúng ta không còn có dịp để nói đến những bất mãn nữa... chúng ta cần phải xuyên phá những mâu thuẫn giữa hành động và đời sống, giữa con người và các hình thức tổ

chức cơ cấu xã hội... Khi những anh lớn nói là khủng hoảng thì những anh em trẻ vẫn thao thức chờ đợi một cái gì... Tôi nghĩ giả thử những người lớn tuổi hơn, có nhiều kinh nghiệm, hy sinh, dám làm một cái gì đó để đáp ứng cái thao thức chờ đợi của tuổi trẻ.

HÀ TƯỜNG CÁT: Vì câu hỏi của anh Toàn, tôi xin được nói thêm một chút... Chính tôi, tôi nghĩ rằng đó là một trong những vấn đề quan trọng nhất mà chúng ta không có cách nào giải quyết được ngay... Tôi nói, có lẽ hơi méo mó vì nghề nghiệp (anh Hà Tường Cát là giáo sư) Tôi nghĩ rằng, lứa tuổi 15, 17 họ tự học hỏi lấy nhiều, chứ còn chúng ta không còn có cách nào dạy lại cho họ được, giữa ta và họ đã xa nhau rất nhiều và chúng ta đừng có cái ảo vọng chỉ lại cho họ con đường hoặc kinh nghiệm. Nếu muốn nói cho họ điều gì, như tôi từng nói với học sinh của tôi là chúng phải tự học hỏi lấy tự tìm hiểu lấy... cái điều đó cũng đúng với chúng ta vì chúng ta không học được gì ở những người đi trước cả. (nhiều tiếng cười phát biểu đồng ý).

ĐỖ QUÝ TOÀN: Tôi xin chia sẻ ý kiến của anh Cát... (anh Toàn cũng là một giáo sư) Tôi đã bị học trò chuy y như anh Cát và tôi cũng đã trả lời y như anh Cát...

LÝ ĐẠI NGUYÊN: Có lẽ trong cuộc hội thảo hôm nay ý kiến rõ rệt nhất là chúng ta đang thiếu lãnh đạo như anh Đống đã cho biết kinh nghiệm của anh. Nếu anh chuẩn bị được tư thế lãnh đạo, tư tưởng lãnh đạo, đường lối lãnh đạo thì trong cương vị lãnh đạo lúc thành công anh đã làm được gì rồi. Tất cả tuổi trẻ V.N như các anh vừa phát biểu đều bất mãn, đều muốn làm gì như anh Chu Tử đòi hỏi các anh phải làm gì đi chứ! «Chúng ta đều sẵn sàng «làm gì» nhưng với đòi hỏi có một sự dẫn dắt sáng suốt. Nếu chúng ta nói các em hãy tự học hỏi lấy thì thực khó có thể thực hiện được cho các em lứa 17, 18. Chính chúng ta phải làm cái gì... phải làm cho hoàn cảnh tốt, để chung quanh các em đó thuận lợi tự học, còn không thì một triệu em mới có thể có

một em tự học, tự tiến tới được mà thôi. Bởi vậy nếu muốn có một hoàn cảnh tốt phải cần một cuộc cách mạng xã hội... như vậy chúng ta lại trở về vấn đề lãnh đạo. V.N chúng ta đang ở vào tình trạng khủng hoảng lãnh đạo thực sự. Chúng đang thiếu giới lãnh đạo...

ĐỖ QUÝ TOÀN: Ban nãy đến giờ những bất mãn của chúng ta đều nhắm vào các khía cạnh của xã hội: Cái bất mãn như anh Đống nói là cái bất mãn cá nhân, nhưng cái bất mãn đó vẫn quy chiếu vào xã hội còn cái bất mãn cá nhân quy chiếu vào cá nhân chúng ta chưa nói đến chẳng hạn như cái đau khổ bây giờ là mình không có một nền luân lý cho bản thân mình nào cả—anh nghĩ gì về luân lý cái «sex» chẳng hạn? Anh nghĩ gì về cái luân lý của anh đối với vợ anh? cái luân lý đối với cha mẹ anh chẳng hạn? cái đó tôi thấy bây giờ tưởng như không có và có hỏi ý kiến có lẽ không ai dám nói thật cả—đó là một cuộc khủng hoảng rất lớn của tuổi 15, 17. Tự họ lớn lên mà không hiểu rằng đi ngủ với cô nọ có kia là có tội hay không, muốn hỏi ông anh độ 30 tuổi chắc ông cũng không dám trả lời nếu không muốn nói «cái đó tùy may» Đó là cái bất mãn nhất của tuổi trẻ chính đó là cái đau khổ nhất của tuổi trẻ. Như cái nhà không có nóc—Một chuyện đơn sơ nhất—có thể có người không tha thiết gì đến xã hội không tha thiết gì đến cải tạo lịch sử hết nhưng mà với cái «sex» thì ai cũng phải phải.. phải đụng đến hết!

Nhưng mà không có ai có 1 quy tắc nào hết!

HÀ TƯỜNG CÁT: Tôi nghĩ rằng vì những vấn đề chuyên môn nên đề cho các cuộc hội thảo đặc biệt khác. Bây giờ chúng ta có thể chấm dứt là vừa.

Cuộc hội thảo chấm dứt vào lúc 10g,47 và đã kéo dài 2giờ 47 phút. Trời bên ngoài đã hết mưa mọi người đứng dậy nhưng chưa ai ra về. Họ có những điều muốn nói riêng với nhau nữa, hoặc là những hẹn hò gặp lại... Đến gần giờ giới nghiêm thì mọi người ra về tuy nhiên cũng có một vài anh ở lại làm những công việc như ghi chép, viết lách....

Nói với đầu gối

(Tiếp theo trang 7)

LỜI NGUYỄN.

Số này lấy chủ đề là «tuổi trẻ bất mãn». Ban chủ trương ra lệnh cho anh em tòa soạn mỗi người kể lại một chuyện bất mãn trong đời mình vậy tôi xin góp phần của tôi:

Những ai hiểu rõ con người thực của tôi đều ngạc nhiên tự hỏi tại sao tôi vốn là đứa hiền lành, nhút nhát mà ngòi bút của tôi lại đều cáng, số lá, ba que phá phách đến nỗi bị mệnh danh là kẻ «chửi cả nước» Để giải thích sự mâu thuẫn này tôi xin phép kể một câu chuyện bất mãn nhỏ trong cuộc đời đầy rẫy ngộ nhận của tôi, một bất mãn nhỏ nhưng có lẽ là nguyên động lực khiến ngòi bút của tôi trở thành cay cú mất dạy...

Đó là dưới thời ông Diệm. Một bữa nọ, vì hiếu kỳ và ưa mạo hiểm, tôi mò tới Núi Bà Đen thăm chiến khu của tướng Trình Minh Thế. Hồi đó đang chống ông Diệm. Khi trở về, tôi bị tóm liền, bị nhốt vào khám Catinat, gần một tháng sau, người ta lôi tôi ra chụp hình chung cùng một bọn ăn cắp xe hơi và đầu trâu mặt ngựa đủ các loại. Tướng chụp hình để đó, ai ngờ vài ngày sau, gia đình tôi gửi vào khám cho tôi mấy tờ nhật báo có đăng hình tôi chụp chung cùng loại ăn cắp xe hơi, với lời «phụ đề» rành rọt là tôi «can tội ăn cắp 47 cái xe hơi và đã thú nhận tội lỗi» Đọc

ngó bức hình trong đó tôi ngồi co ro như con chó mất chủ, và đọc lời «phụ đề», tôi hoa mắt, mồ hôi vã ra như tắm, thấy Trời Đất, Thượng Đế, luân lý, cương thường danh dự đổ sụp cả chỉ còn lại nỗi uất hận vô bờ bến của mình. Không phải tôi chỉ ghê tởm—cầm thù cái chế độ đã hèn nhát bôi lọ tôi, tôi còn ghê tởm cầm thù cả xã hội nhất là bọn viết báo vô lương tâm, đã cam tâm làm mã khuyển cho chế độ, đăng bức hình và lời «phụ đề»

Sau giây phút nộ khí xung thiên đầu tiên, tôi bình thần trở lại và tự nhủ: «Đời còn dài, trừ phi mình chết mất xác trong tù, thế nào cũng có ngày mình được trả tự do, mình sẽ cầm bút, mình sẽ viết báo, mình sẽ bôi lọ chửi cha cả cái xã hội này, như xã hội đã bôi lọ mình.»

Một năm sau, tôi được trả tự do. Lời nguyện rất ư là tiêu nhân, bần tiện khi bị nhốt trong khám, tôi tưởng tôi đã quên rồi, nhưng sự thực nó vẫn tiềm tàng chi phối cuộc đời tôi, ngòi bút tôi. Ở tù ra, tôi lán vào nghề báo dở, để báo đời. Tôi đã đem bùn nhơ của ao thả vịt, vấy thối tung tóe lên khắp mọi người, khắp xã hội. Nhiều lúc, tôi cũng cảm thấy hối hận, nhưng nghĩ lại cái phút giây, bị nhốt trong khám, ngó bức hình và đọc câu chủ thích, tôi lại tặc lưỡi, thấy mình «báo đời» như vậy là chưa thấm thía gì, chưa nước mẹ gì, mình cần tiếp tục «chửi cha cả nước» cho tới hơi thở cuối cùng...

Hôm nay, ngồi viết những dòng này, kể lại cái bất mãn xa xưa, tôi mong sẽ giải được lời nguyện cũ, để từ nay, ngòi bút của mình sẽ trung hậu trở lại. Tôi thành khẩn cầu mong như vậy, tuy biết là khó lắm, người ta ai cũng có cái «nghề» của mình cái «nghề» nó đã vận vào người thì chạy đi đâu cũng không thoát.

Tin Mừng Cho Nữ Giới

CHỦ NHÂN đã từng xuất ngoại nhiều nước đứng đầu tiên một nhà may Âu Phục Phụ Nữ, giúp các bạn trẻ g việc c ọn lựa hàng ững như kiểu áo thích hợp với vóc dáng và thời trang.

Tiếp đãi nồng hậu, lịch sự — HÃY ĐẾN

ANH - TUYẾT

56, Phan Bội Châu—Saigon

- Một rừng vải tơ lụa
- Một tập thợ ưng ý nhất
- Một nhà may làm vừa lòng các bạn khó tính.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 982 BYT/GCDP

PUB.TÂN-TR



THỢ CÀY •

Chuyện nước Pháp và kịch Hair

- THẾ nào, đi Tây về có gì lạ không?

Một người bạn vừa ở Pháp về sau hơn 7 tháng, theo dõi hội nghị Ba-Lê, nghe hỏi thế liền thở hắt ra mà bảo rằng:

— Chán lắm. Chán lắm. Tôi phải xin năm lần bảy lượt mới được về. Nước Pháp thì nên đọc và tưởng tượng trong sách vở hơn là sang bên đó mà ở.

— Kinh đô ánh sáng ra sau?

— Ba-Lê thì chỉ nên đến chơi mấy ngày là đẹp. Ở lâu chịu không thấu. Đắt kinh người mà nhiều còn, quang, dĩ, điểm quá.

— Còn mục trả thù dân tộc?

— Cũng gọi là. Nhưng hiềm vì túi tiền của mình nó eo hẹp lại sang lúc còn rét nên cái cảm tưởng đầu tiên hồng quá. Đầm mùa rét nó hơi lắm ông ơi.

— Tắm rửa ít hay sao?

— Ông đừng tưởng ở Paris ai cũng có buồng tắm nước nóng. Phải dân chiến mới có đủ. Dân lem

nhem thì hàng nửa tháng mới tắm là thường. Cho nên cái mùi nó lạ lắm. Cứ như là thịt bò ôi...

— Sao không về nhà quê mà tìm của lạ...?

— Về nhà quê thì thú vị tình thâm lắm. Nhưng mà đất không thể chịu nổi.

— Ông nên biết rằng càng tỉ phú thì người ta càng về quê ở. Dân «áp-phe» hay dân công chức lẫn nhằng mới phải sống ở thành phố lớn. Có một mục ly kỳ lắm. Một người đàn bà ở một vùng quê sẵn sàng đón mình — mời về nhà — ăn ngủ đủ mục «hoa lá cành» — trong thời gian 2 ngày — từ thứ bảy đến hết chủ nhật. Xong rồi chi một khoản và chia tay. Đây là tiết mục hấp dẫn nhất ở bên Tây — nhưng mình sức lực không được là bao hai ngày mình không chịu thấu mà tiền mình lại yếu quá,

— Cảm tưởng chung về đàn bà Phú-lan-Sa của bạn thế nào?

— Nhẽo nhẽo lười biếng — thua đàn bà Giao chỉ rất xa. Có thể nói là ở bên Tây một thời gian rồi, bây giờ «tình tự dân tộc» của tôi mạnh lắm.

— Ai cũng mong đi Tây. Thế mà bây giờ bạn

lại kêu rằng chán. Chẳng lẽ hơn nửa năm trời bên đó không có cái chi thú vị hay sao?

— Có được một cái trước khi về.

— Cái gì thế.

— Hair.

— Kịch Hair đấy hả. Sao lại kêu bằng Hair. Sao không dịch ra tiếng Tây?

— Kịch đó đang ăn khách dữ dội lắm. Đổ nhập cảng từ Huê Kỳ mà. Có dịch sang tiếng Tây thì mới diễn được, nhưng mà dịch chữ Hair sang tiếng Tây thì phải dịch là poil. Mà chữ poil nghe kỳ, nên để nguyên là Hair.

— Đắt không?

— Đắt lắm, phải mua vé trước hàng tháng, từ 12 đến 50 quan, chừng 500 đến 2.000 đồng tiền ta 1 giấy, phải cẩn thận mua hạng nhất cho gần vì tới cận thị số 3. Kịch diễn ở rạp Faubourg-Saint-Antoine đêm nào cũng đông nghẹt rạp. Succès fou.

— Nó đầu đuôi ra làm sao?

— Không biết thế nào mà nói. Vừa là nhạc kịch — vừa là vũ — Các nhà phê bình thì lại càng tréo cổ ngồng. Người thì cho là tự do tiến bộ, người thì cho rằng tục tĩu.

— Theo ý bạn thì nó thế nào?

— Tôi thì cho nó là một biểu tượng trong cái phong trào phản kháng của giới trẻ. Nó cũng giống như là những cuộc đại hội hip-pi ở Mỹ, ở Anh vừa qua. Nó muốn phá bỏ những điều cấm kỵ — muốn phản đối xã hội ước lệ, giải phóng cá nhân.

— Phá cấm kỵ ra làm sao?

— Người ta bảo bên Tây là nguồn gốc văn minh Hi-La. Chúa Ki Tô được thờ phượng kỹ lắm.

Nhưng ở trong kịch thì thanh niên nam, nữ lại đeo thập tự giá lưng lửng ở trước quần lót. Rứa tội cho một thanh niên thì xúm nhau lại bắt cởi chuồng. Một thiếu nữ lại còn rút trong quần ra một chuỗi hạt mà tụng niệm.

— K hán giả không phản đối, hay là hét gì sao?

— Khán giả của Hair, trái lại, toàn những ông, bà sang trọng quần chùng áo dài. Nhưng xem Hair thì cứ trở mắt ra mà nhìn — hay là đực ra như phồng. Suốt trong 3 tiếng đồng hồ, người xem đi từ cái lạ này sang cái lạ khác.

— Cái lạ nhất là cái gì?

— Đến khi gần hết thì đang tự nhiên sân khấu tối sầm. Mờ đèn lên thì 20 nam nữ diễn viên trên sân khấu đều bỏ hết quần áo không còn một cái tí vải nào trên người. Cái tơ, cái tóc cũng đều rõ ràng mồn một cả. Chừng độ 1 phút là đèn tối dần, tối dần và coi như màn hạ.

— Kiểm tục không bắt sao? Phối hợp nghệ thuật của Tây không can thiệp sao?

— Không thấy gì. Tôi có hỏi thì luật lệ kiểm duyệt sân khấu của Tây không có cấm cởi chuồng nghệ thuật. Khi diễn dịch ra thì được biết rằng: cởi chuồng trên sân khấu mà không uốn ẹo, không có động tác ly kỳ thì vẫn được. Thành ra Hair vẫn được xem đông đảo như thường.

— Cảm tưởng của bạn về nghệ thuật Tây?

— Cũng khó nói, nhưng qua vở kịch Hair thì tôi thấy sở phối hợp nghệ thuật bên Tây kém khả năng hơn phối hợp nghệ thuật bên ta rất nhiều. Đó là một điều hãnh diện của nước An-Nam bốn ngàn năm văn hiến.

THỢ CÀY

CŨNG KHÔNG PHẢI NHIỆT KẾ

Lần đầu tiên trong đời, cô H. đến phòng mạch Bác Sĩ. Đến lượt cô được mời vào Bác Sĩ bảo cô cởi bỏ quần áo

để khám, cô H. đỏ mặt không chịu.

— Không có gì đâu, tôi chỉ đặt nhiệt kế ngay chỗ rún để đo nhiệt độ mà thôi.

Cô H. lại đỏ mặt, nhất định không bỏ xiêm y. Thuyết phục mãi không xong. Bác Sĩ bèn đề nghị tất cả đàn ông

phòng, không ai thấy ai, để đo nhiệt độ. Nghe được, Cô H. bằng lòng. Bác Sĩ tắt đèn. Tối om.

Sau đó, cô y tá nghe tiếng cô gái:

— Bác Sĩ! Chỗ đó đau phải... rún?

— Không sao đâu, cái này cũng không phải ông nhiệt kế.

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TÓ C

NeuroTonic

bồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Phân TÁN-TU

HP.785/DT/GCDP/16.4.64



tuổi trẻ bất mãn

(Tiếp theo trang 27)

không đêm nào chớp mắt được quá 5 phút. Trong tận cùng xương tủy có cả mấy đại đội thợ mộc chúng đục chúng bào chúng khoét. Vật mình vật mảy dùng dùng mà chả ăn thua gì cả! Trời ngoài Bắc, mùa Đông rét như cắt ruột mà có lúc thuốc nó hành tôi cời phăng quần áo nhảy tùm xuống ao. Mấy lần tôi uống nước no suýt chết đuối. Tôi vẫn cứ lý ra xem nó ra sao thì ra. Vợ tôi thấy tôi khổ quá, dỗ tôi, lạy tôi van tôi mời tôi hút lại nhưng tôi ghét cái kiêu hãnh của anh chàng Toscanini nên nhất định không nghe ai cả. Chết bỏ mà. Sau đó tôi ly dị được nàng tiên nâu và lấy lại được phong độ cũ. Cho đến bây giờ gần 20 năm rồi mỗi khi nghĩ đến tôi không khỏi rung mình.

Có một lần nhà văn Tô Văn tục gọi là ông «ông Thẩm Thúy Hằng» trước mặt anh Chu Tử chỉ vào mặt tôi mắng mò rằng:

— «Thằng Trọng Đốp! Mày mới thật là thằng khó chơi nhất. Mày nghiện lờ đít ra mà phải cai thì là một điều đại bất hạnh của đời mày! Thân xác mày mà mày không chiều không thương xót thì thử hỏi mày còn chiều còn thương xót được ai nữa?!»

Một điều đại bất hạnh cho đời tôi? Có thể lắm. Tô Văn nói đúng. Nghi kỹ lại đúng là một đại bất hạnh để ra từ một đại bất mãn trong cuộc đời tôi tâm của kẻ hèn này. Thường thường những lúc vui miệng tôi hay kể đi kể lại hàng nghìn lần với vợ con rằng chiến công hiển hách của một quân nhân già như tôi là đã thắng được trận giặc thuốc phiện. Đó, cái sự khoe khoang ở số nhà đó, chỉ là tiếng nói vô duyên của sự bất mãn nhất trong đời của một người không có can đảm thỏa mãn với chính bản thân mình.

BẤT MÃN TRONG TỰ VIỆN, BẤT MÃN NGOÀI ĐỜI.

TRẦN THẾ KHẢI

Tôi ra chào đời giữa lúc quân đội Nhật Pháp nổ súng khai chiến ở Việt Nam, lớn lên tôi được ngồi trên ghế nhà trường, đã đi tu và hôm nay còn sống với đời, nhìn đời với cặp mắt lúc đeo kính trắng khi mang kính màu. Với cuộc sống, tôi chứng kiến được cảnh chiến tranh loạn lạc xảy ra từng giai đoạn trên đất nước này. Bọn tham những, hạng người thanh liêm đã điem

vào mắt, xoay vào tai và in vào tâm trí tôi những sự khác biệt giữa người với người.

Khi tôi nằm trong bốn bức tường thành một tu viện, tôi đã đặt vấn đề đề tiền tới lý tưởng mà tôi đã bước chân vào nơi đây. Tuy vậy tâm trí tôi thường nảy ra lắm ý nghĩ rùng rợn về bên kia bức tường thành tu viện, đầu bên tai tôi nghe đầy lời đạo đức, được đọc toàn sách báo nói về hạnh kẻ tu hành ngoan đạo, người tôi như ở vào thế thụ động. Được một điều là lúc bấy giờ tôi không bận tâm về những việc làm cấm từ miệng ăn, chỗ ngủ đến sự tham lam trái phép. Yên chí lớn cho tôi như vậy nhưng tôi vẫn tự bất mãn, bất mãn vì nếp sống ở tu viện đã tạo cho con người tôi có một thói quen nguy hại. Chuông báo, tôi phải làm việc này nghe tiếng tu huyết kêu bên bệ tôi phải tập hợp ra sân chơi, viên giám thị mở vào phòng học chung người tôi ngồi yên như tượng đồng. Tất cả những hành động của tôi lúc bấy giờ không khác gì một cái máy được điều khiển bằng nút bấm có hệ thống. Vào một chiều chủ nhật ở tu viện, tôi được xếp vào toán đi chơi tức cầu. Trong sân banh tôi say sưa theo sát đường banh để lừa gạt trái banh cùng đối phương ăn thua đủ, nhưng vô tình tôi đã gài phải chân Tam Chê làm quạ té ngã sưng u trán. Rồi từ đó mỗi cuối tháng đến ngày xường diêm hạnh kiểm và điểm lực học, mười tháng kiểm kếm để rồi lần nào tôi cũng được nghe những lời khuyên đích đáng của vị Giám Đốc. Tôi thao thức

suy nghĩ và đặt vấn đề tại sao mình không phạm lỗi luật gì mà lại bị khiển trách hoài thế ta.

Một hôm qua Tam Chê giáo sư toán lớp tôi ra bài toán tập, tôi làm đúng ro, rõ ràng hơn bài thằng Hữu Phái bạn cùng lớp thế mà tôi thua điểm hẳn. Tôi đưa bài toán ra tự chứng minh nhiều lần trên giấy và sau đó tôi xách bài toán tập đó lên hỏi lẽ Tam Chê, «quạ» bảo bài tôi làm không được rõ ràng và luộm thuộm. Tôi không hiểu luộm thuộm ở chỗ nào. Điều thấy rõ nhất là hai năm sau tôi thấy bài toán tôi làm lúc bấy giờ phải có số điểm tôi đa mới đúng.

Lý do đó, tôi đâm nghĩ ngợi và tự hỏi tại sao một vị tu hành đang hướng dẫn cả trăm học sinh mền người lại có một thành kiến ghê gớm đến thế? Tôi giựt mình, và lòng cảm thấy làm sao. Điều đó làm tôi bất mãn nhưng tôi nhận rằng sự bất mãn đó tự tôi mang đến cho chính mình. Và tôi chăm một đầu hỏi to to bỏ: Sao lại chui đầu vào nơi này để lãnh đủ sự bất mãn. Thế là tôi bật đèn xanh thơ thới hân hoan ra về với nếp sống trần tục. Dù tôi biết rằng khi tôi ra sống với đời thế nào cũng va chạm tùm lùm với người và vật. Lúc bấy giờ tôi tự nghĩ rằng tài sắc khó mà lôi cuốn được tình dục tôi. Vật chất không sao chi phối được lòng tham muốn của tôi; Vì rằng một chương trình giáo lý tôi đã học gần 10 năm đã thâm nhuần trong đầu óc và bám chặt vào máu thịt tôi. Do đó điều gì là tốt, làm cái gì có tội, tôi là vua biết rõ nhất. Nhưng rồi một ngày đẹp trời tôi đã bán non lương tâm tôi để mua lấy «sự đời». Khi đã dính, tôi bắt chấp lòng nhân lòng đạo. Bắt chấp linh hồn và thể xác, cứ ào ào nhảy tới, lăn đờ bằng thích. Miếng gì ngon con gì lạ, tôi mò tới trả giá leo thang cạn lạng. Xã hội có những thằng như tôi nghĩ cũng đáng buồn thật, Tôi tự bất mãn vì hà cơ gì sắc vật đã chiếm đoạt người tôi để lúc này khi nghĩ lại tôi phải ớn tóc gáy về việc làm của mình. Có những lúc tôi gặp bạn bè, bạn thường hỏi thăm sức khoẻ và ta thán về cách tiêu xài, nhậu nhẹt và lối ăn chơi của tôi. Nghe bạn nói cũng có lý nhưng rồi lại quên mẹ đi hết khi thấy gái tơ, khi mơ đồng tiền. Tôi lại bất mãn tại sao không biết nghe lời bạn, sống một cuộc sống thanh sạch có sướng không. Những năm tháng đi làm việc, vào sở làm

tôi rất mực khiêm tốn và hiền ngoan với chủ và bạn đồng nghiệp, với thời gian làm việc, tiền sư hẳn đã tạo cho tôi làm điều bất mãn, bất mãn với chủ cũng có, bất mãn với xã hội cũng nhiều và chính tôi tự bất mãn tôi nhiều hơn.

Tôi cũng bất mãn với xã hội rất nhiều. Tôi đặt vấn đề tại sao không ra làm Chủ mà làm Chủ đầu có khó gì. Tôi nghĩ bụng và thi hành ngay sau đó là ra lễ đường vắng người bỏ hành qua lại chiếm một chỗ trống vừa để thủng đồ nghề và vài chiếc xe đạp để sửa kiem tiền, tự do mình muốn làm gì thì làm. Và kéo thêm vài thằng nhóc con ra sửa phụ với mình rồi sai bảo hẳn có sướng, có hách không. Sao tôi lại đâm đầu vào ông Chủ khó tính này để rồi bất mãn. Việc gì chứ nghề sửa xe đạp thì tôi cũng thừa khả năng xiết ốc, vá ruột xe. Nhưng khổ nỗi vừa choán được chỗ, vừa mang đồ nghề ra chưa sửa được chiếc xe nào

thì đã bị cảnh sát hốt về bắt. Hồng! Ngày vào lính tập học gach, cuối tuần được 16 giờ phép, một hôm tôi trả phép trễ mất 5 phút sơ sơ phạt roo cái hít đất như chơi, đó là gặp ông sĩ quan hiến, không cũng bị hai đêm phạt giã chiến. Mà luật nhà banh thì không kêu ca gì được nhất là thời kỳ còn thụ huấn ở quân trường. Khi có hình phạt đến, thì hành trước, khiến nại sau. nên tôi đã thi hành xong roo cái hít đất uất sọc máu mặt, cắn đầu gì mà khiến nại cho uống hơi. Trờ về phòng tôi tự bất mãn vì tôi đã làm đủ roo cái hít đất mà không thương tiếc. Ở trong nhà banh thì có nhiều hình phạt đến với tôi thật là cay cú và độc lắm.

Tôi tự nhận chính tôi đã tạo ra sự bất mãn nhưng sự bất mãn của tuổi trẻ hôm nay không biết vì cái nhìn thiên cận và vô trách nhiệm ở gia đình, học đường và xã hội hay do chính tôi tạo ra sự bất mãn thực sự!

CÉMIN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC.
 SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
 ĐỨNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.
 NÊN DÙNG CÉMIN

CHewable Vitamin C Tablets
 H.N. 30, 24 B.C. Q.C.D.P. B.Y.T. 4.9.67

HEPACHAUT

YẾU GAN
 GÂY ỒM, MẮT NGỦ
 MỤN Ở MẶT
 NGỪA MỀ ĐAY
 THIẾU MÁU
 LAO LỰC
 TÁO BÓN
 DƯỠNG THAI
 MỠI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

VUI VÈ
 TUỔI TRẺ
 DA DẸ, MỊN MÀNG



*Cài răng, cài tóc,
là gốc con người!*

Dùng Kem HYNOS,
Răng trắng như Ngà
Cười tươi như Hoa!

HYNOS PÂTE DENTIFRICE
SUPREMAT BLANC

HYNOS Phosphate - BẢO VỆ RĂNG NGÀ



Giá 30 đồng

CETONIC

500 mg
250 mg

sinh-tô c

BỒI BỔ CƠ THỂ
TĂNG THÊM SỨC KHỎE

CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY